

Số: 115/QĐ-ĐHQG

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch Chiến lược

Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021-2025

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Nghị định số 186/2013/NĐ-CP ngày 17/11/2013 của Chính phủ về Đại học Quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Nghị quyết số 24/NQ-HĐĐHQG ngày 17/12/2020 của Hội đồng đại học Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Kế hoạch Chiến lược Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021-2025 kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Các chiến lược đột phá giai đoạn 2021-2025 được ưu tiên tập trung triển khai bao gồm:

- Chiến lược 1: Nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản trị đại học;
- Chiến lược 3: Phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo;
- Chiến lược 5: Xây dựng Khu đô thị đại học thông minh, xanh, bản sắc.

Điều 3. Các hoạt động trọng tâm hằng năm của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh được xác định căn cứ trên Kế hoạch Chiến lược giai đoạn 2021-2025 của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 4. Giao các Ban chức năng chủ trì và làm đầu mối báo cáo Thường trực Tổ Chiến lược đối với các nhóm chiến lược như sau:

- Chiến lược 1: Ban Tổ chức - Cán bộ;
- Chiến lược 2: Ban Đại học;

- Chiến lược 3: Ban Khoa học và Công nghệ;
- Chiến lược 4: Ban Đối ngoại và Phát triển dự án;
- Chiến lược 5: Ban Kế hoạch - Tài chính;
- Chiến lược 6: Ban Kế hoạch - Tài chính.

Điều 5. Thủ trưởng các đơn vị thành viên và trực thuộc chịu trách nhiệm rà soát, triển khai Kế hoạch Chiến lược giai đoạn 2021-2025 của đơn vị mình căn cứ trên Kế hoạch Chiến lược giai đoạn 2021-2025 của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 6. Chánh Văn phòng, Trưởng các Ban chức năng, Thủ trưởng các đơn vị thành viên và trực thuộc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *./*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC



Vũ Hải Quân



ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM GIAI ĐOẠN 2021-2025

Thành phố Hồ Chí Minh, tháng 02 năm 2021

MỤC LỤC

BỐI CẢNH	1
KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CHIẾN LƯỢC GIAI ĐOẠN 2016-2020	5
I. Chiến lược 1: Mô hình quản trị hệ thống (Quản trị đại học)	5
1. Mục tiêu chung	5
2. Mục tiêu cụ thể	5
II. Chiến lược 2: Cơ chế tài chính và phát triển nguồn lực	9
1. Mục tiêu chung	9
2. Mục tiêu cụ thể	9
III. Chiến lược 3: Chất lượng Đào tạo	11
1. Mục tiêu chung	11
2. Mục tiêu cụ thể	12
IV. Chiến lược 4: Hiệu quả Nghiên cứu khoa học.....	24
1. Mục tiêu chung	24
2. Mục tiêu cụ thể	24
V. Chiến lược 5: Khu đô thị đại học.....	27
1. Mục tiêu chung	27
2. Mục tiêu cụ thể	27
VI. Chiến lược 6: Hợp tác phát triển và hội nhập.....	32
1. Mục tiêu chung	32
2. Mục tiêu cụ thể	32
KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC GIAI ĐOẠN 2021-2025	51
A. CƠ SỞ PHÁP LÝ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC ĐHQG-HCM GIAI ĐOẠN 2021-2025.....	51
B. PHÂN TÍCH SWOT (Điểm mạnh; Điểm yếu; Cơ hội; Thách thức)	52
C. KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC ĐHQG-HCM GIAI ĐOẠN 2021-2025.....	54
1. Tầm nhìn	54
2. Sứ mạng	54
3. Phương châm hoạt động của ĐHQG-HCM.....	54
4. Mục tiêu trọng tâm giai đoạn 2021-2025	55
5. Các nhóm chiến lược	55
5.1. Chiến lược 1: Nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản trị đại học.....	55
a. Mục tiêu chung	55
b. Mục tiêu cụ thể	55
5.2. Chiến lược 2: Đào tạo nguồn nhân lực trình độ quốc tế, dẫn dắt và mang bản sắc ĐHQG-HCM	59
a. Mục tiêu chung	59

b.	Mục tiêu cụ thể	59
5.3.	Chiến lược 3: Phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo	62
a.	Mục tiêu chung	62
b.	Mục tiêu cụ thể	62
5.4.	Chiến lược 4: Tăng cường hợp tác và chủ động hội nhập	65
a.	Mục tiêu chung	65
b.	Mục tiêu cụ thể	65
5.5.	Chiến lược 5: Xây dựng khu đô thị đại học thông minh, xanh, bản sắc.....	67
a.	Mục tiêu chung	67
b.	Mục tiêu cụ thể	67
5.6.	Chiến lược 6: Phát triển nguồn lực tài chính	68
a.	Mục tiêu chung	68
b.	Mục tiêu cụ thể	68
6.	Tổ chức thực hiện	69

PHỤ LỤC

Phụ lục 1: Hệ thống chỉ tiêu kế hoạch giai đoạn 2021-2025

Phụ lục 2: Danh mục các dự án, đề án phục vụ Kế hoạch Chiến lược giai đoạn 2021-2025

Phụ lục 3: Kế hoạch hành động giai đoạn 2021-2025

Phụ lục 4: Các chỉ số đo lường kết quả thực hiện

PHẦN I

BỐI CẢNH

Năm 2020, dịch viêm đường hô hấp cấp Covid-19 với mức độ lan rộng toàn cầu, số người tử vong tăng cao khiến các quốc gia phải đặt lệnh phong tỏa biên giới. Ảnh hưởng của dịch bệnh làm cho tình hình kinh tế, xã hội trên thế giới đối mặt với nhiều thách thức, khó khăn lớn trong đó có nước ta.

Dự báo năm năm tới, các vấn đề toàn cầu trên thế giới trong đó có các mối đe dọa về dịch bệnh, an ninh mạng, an ninh con người, an ninh phi truyền thống tiếp tục gia tăng. Xu thế toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế tiếp tục tiến triển nhưng sẽ gặp nhiều trở ngại và thách thức; cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 sẽ tiếp tục phát triển mạnh mẽ, tạo nhiều đột phá trong nhiều lĩnh vực từ đó đặt ra nhu cầu đào tạo rất lớn cho các trường đại học trên thế giới, đòi hỏi phải có nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng được yêu cầu về kiến thức, kỹ năng và phẩm chất. Đây là yêu cầu cấp bách đặt ra cho giáo dục đại học trên thế giới trong đó có Việt Nam.

Ở Việt Nam, từ Chính phủ đến người dân đều nỗ lực chống dịch nên đã kiểm soát tốt mức độ lây lan của dịch bệnh, ít chịu tổn thất về con người hơn so với nhiều nước trên thế giới; tuy nhiên tăng trưởng kinh tế cũng bị chậm lại do ảnh hưởng từ Covid-19. Mặc dù nguồn thu ngân sách giảm, tình hình kinh doanh của các doanh nghiệp đang đi xuống, nhưng nhà nước đã có nhiều biện pháp, nhiều chính sách hỗ trợ phòng chống dịch và những đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch. Tình hình này cho thấy kinh tế Việt Nam sẽ còn bị ảnh hưởng về lâu dài và trước mắt là trong giai đoạn 2020-2021, ảnh hưởng đến toàn bộ các lĩnh vực quốc gia, trong đó có lĩnh vực giáo dục đào tạo.

Trong nước, tình hình an ninh chính trị tiếp tục ổn định, song các âm mưu thế lực thù địch vẫn không ngừng chống phá liên tục với tần suất, mức độ ngày càng tăng với nhiều thông tin, xấu độc đối với các đối tượng là giảng viên, sinh viên các cơ sở giáo dục. Diễn biến phức tạp, khó lường của dịch bệnh Covid-19 trong thời gian qua sẽ ảnh hưởng nhiều đến mọi mặt đời sống xã hội trong đó có lĩnh vực giáo dục với mức suy giảm kinh tế có khả năng lớn nhất so với tất cả các lĩnh vực khác. Về phát triển giáo dục đào tạo, Đảng và Nhà nước sẽ tiếp tục có những định

hướng tạo đột phá trong đổi mới căn bản lĩnh vực giáo dục đào tạo đại học, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và trọng dụng nhân tài; chủ trương tiếp tục đẩy mạnh hội nhập quốc tế toàn diện và sâu rộng về giáo dục đào tạo và khoa học công nghệ; thúc đẩy chuyển giao, ứng dụng mạnh mẽ thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư vào các lĩnh vực đời sống xã hội đặc biệt chú trọng một số ngành, lĩnh vực trọng điểm, có tiềm năng, lợi thế làm động lực tăng trưởng theo hướng bắt kịp, tiến cùng và vượt lên một số lĩnh vực so với khu vực và thế giới. Dự báo trong những năm tới Việt Nam sẽ thiếu hụt nghiêm trọng nguồn nhân lực trong lĩnh vực công nghệ thông tin nói chung và công nghệ cao nói riêng; xu hướng đô thị hóa đang ngày càng diễn ra mạnh mẽ, phát triển; xu hướng thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo sẽ ra đời nhiều mô hình kinh doanh mới xuất hiện trong cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

Đối với lĩnh vực giáo dục đào tạo, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học được Quốc hội thông qua ngày 19/11/2018, có hiệu lực từ ngày 01/7/2019 cùng với Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học, có hiệu lực từ ngày 15/02/2020 đã đánh dấu sự thay đổi và tạo điều kiện không nhỏ về hành lang pháp lý thông thoáng cho các trường đại học, Viện nghiên cứu ở Việt Nam vạch ra cho mình những định hướng phát triển mới mạnh mẽ hơn, được quyền tự quyết định nhiều hơn.

Đối với ĐHQG-HCM, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học có ý nghĩa vô cùng quan trọng khi đã một lần nữa khẳng định tầm chiến lược mang tính quốc gia của một hệ thống đại học đứng đầu cả nước: *“Đại học quốc gia, đại học vùng là đại học thực hiện nhiệm vụ chiến lược quốc gia, nhiệm vụ phát triển vùng của đất nước”* với những quan tâm về chính sách, cơ chế của Nhà nước: *“Ưu tiên đầu tư phát triển một số cơ sở giáo dục đại học, ngành đào tạo mang tầm khu vực, quốc tế và cơ sở đào tạo giáo viên chất lượng cao; phát triển một số ngành đặc thù, cơ sở giáo dục đại học có đủ năng lực để thực hiện nhiệm vụ chiến lược quốc gia, nhiệm vụ phát triển vùng của đất nước”*. Khuôn khổ pháp lý mới cũng đặt ra cho ĐHQG-HCM một số trăn trở như việc thành lập Hội

đồng trường trong trường đại học là điều kiện tiên quyết nếu các cơ sở giáo dục muốn tự chủ, hay cơ chế đã được tạo điều kiện rồi nhưng lộ trình tự chủ tại ĐHQG-HCM phải được xây dựng, tính toán như thế nào để các trường đại học trong hệ thống được đảm bảo quyền lợi nhưng hạn chế tối thiểu nhất các rủi ro ở những bước đầu, đặc biệt về cơ chế tài chính. Ngoài ra, ĐHQG-HCM đã bổ sung nội dung xây dựng và thành lập doanh nghiệp khởi nghiệp trong ĐHQG-HCM, các trường đại học thành viên vào Kế hoạch Chiến lược rà soát điều chỉnh với quyết tâm tạo hệ sinh thái khởi nghiệp, nâng cao chất lượng đào tạo, phát huy tính sáng tạo và nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và hỗ trợ cộng đồng của toàn bộ cán bộ giảng viên, nghiên cứu viên, học viên và sinh viên, đóng góp những giá trị tích cực về tinh thần khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo của cả nước. Tuy nhiên vì Việt Nam chưa có văn bản pháp luật riêng quy định việc thành lập doanh nghiệp trong các viện nghiên cứu, trường đại học dẫn đến khó khăn khi vận dụng khuôn khổ pháp lý vào thực tiễn thành lập doanh nghiệp; các điều kiện thành lập, thủ tục thành lập doanh nghiệp được quy định cho doanh nghiệp nói chung nên các trường đại học trong hệ thống không tránh khỏi lúng túng trong việc triển khai.

Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 được ban hành ngày 18/10/2020 đã nêu ra trong nhiệm vụ phát triển TP.HCM có 04 chương trình như sau: (i) Chương trình đột phá đổi mới quản lý Thành phố Hồ Chí Minh; (ii) Chương trình đột phá phát triển hạ tầng Thành phố Hồ Chí Minh; (iii) Chương trình đột phá phát triển nhân lực và văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh; (4) Chương trình trọng điểm phát triển doanh nghiệp, khởi nghiệp sáng tạo và phát triển sản phẩm chủ lực Thành phố Hồ Chí Minh. Chủ trương này đã có tác động đối với vị trí và vai trò của ĐHQG-HCM trong công cuộc xây dựng và phát triển TP.HCM khi ĐHQG-HCM được chọn là một nhân tố chính trong mô hình 3 Nhà - sự hợp tác chặt chẽ giữa nhà khoa học, nhà doanh nghiệp và Nhà nước, một hạt nhân của Khu đô thị sáng tạo, tương tác cao phía Đông TP.HCM.

ĐHQG-HCM nằm trong vùng kinh tế trọng điểm và năng động nhất của cả nước, trong đó sự chuyển biến và phát triển của TP.HCM với Khu đô thị sáng tạo,

tương tác cao phía Đông Thành phố Hồ Chí Minh sẽ có tác động trực tiếp đối với sự phát triển của ĐHQG-HCM.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ ĐHQG-HCM lần thứ VI, nhiệm kỳ 2020-2025 và Chương trình hành động số 05-CTr/ĐU ngày 21 tháng 01 năm 2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ ĐHQG-HCM, ĐHQG-HCM đã tổ chức thành công Hội nghị Đánh giá Kế hoạch Chiến lược ĐHQG-HCM giai đoạn 2016-2020 và Xây dựng Kế hoạch Chiến lược ĐHQG-HCM giai đoạn 2021-2025 nhằm tổng kết đánh giá hoạt động đã triển khai giai đoạn 2016-2020, đồng thời phân tích các cơ hội, thách thức, điểm mạnh, điểm yếu của ĐHQG-HCM làm cơ sở để xây dựng Kế hoạch Chiến lược giai đoạn tiếp theo.

PHẦN II

KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CHIẾN LƯỢC GIAI ĐOẠN 2016-2020

I. Chiến lược 1: Mô hình quản trị hệ thống (Quản trị đại học)

1. Mục tiêu chung

Nâng cao hiệu quả quản trị toàn hệ thống ĐHQG-HCM.

2. Mục tiêu cụ thể

Mục tiêu cụ thể 1: Hoàn thiện mô hình - cấu trúc ĐHQG-HCM

Thực hiện kế hoạch chiến lược giai đoạn 2016-2020, ĐHQG-HCM đã xây dựng và hoàn thiện mô hình ĐHQG-HCM là mô hình đại học mẫu mực với cơ chế tự chủ và trách nhiệm giải trình trước xã hội. Đặc biệt là việc tái cấu trúc cơ cấu tổ chức các đơn vị thành viên và trực thuộc ĐHQG-HCM được hợp lý hóa, cụ thể:

- Góp phần phát triển đồng bộ, bền vững cho toàn khu vực ĐBSCL đồng thời phát triển ĐHQG-HCM theo hướng hoàn thiện mô hình đa ngành, đa lĩnh vực và nâng cao vai trò phục vụ cộng đồng, ĐHQG-HCM đã triển khai và hoàn thành mục tiêu thành lập Phân hiệu ĐHQG-HCM tại tỉnh Bến Tre và Đề án chuyển Trường Đại học An Giang là trường đại học thành viên của ĐHQG-HCM.

- Đổi mới phương thức quản lý theo hướng tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo phân cấp, thúc đẩy sự phát triển về quy mô, nâng cao chất lượng và hiệu quả trong hoạt động đào tạo, giảng dạy, nghiên cứu khoa học. ĐHQG-HCM đã thành lập: (i) Khoa Chính trị - Hành chính trên cơ sở nâng cấp từ Trung tâm Lý luận chính trị; (ii) Trung tâm Thể dục thể thao trực thuộc ĐHQG-HCM trên cơ sở tập trung các bộ môn giáo dục thể chất của các trường đại học thành viên; (iii) Viện Nghiên cứu Phát triển Kinh tế tuần hoàn trở thành trung tâm chuyển giao công nghệ, tư vấn giải pháp và chính sách liên quan “kinh tế tuần hoàn” cho Chính phủ, doanh nghiệp, cộng đồng địa phương góp phần kết nối nền kinh tế tuần hoàn của thế giới với Việt Nam và ngược lại; (iv) Thành lập Ban Quản lý dự án quốc tế ĐHQG-HCM; (v) đang triển khai thành lập Học viện Môi trường và Tài nguyên trên cơ sở Viện Môi trường và Tài nguyên.

- Trong thời gian qua, các văn bản pháp lý đã tạo cơ chế cho các trường đại học được quyền tự chủ về các mặt hoạt động, đồng thời thực hiện trách nhiệm giải

trình trước xã hội. Một trong những cơ chế “mở” đó là được thành lập các mô hình công ty trong trường đại học, đây được xem như là cầu nối để chuyển giao tri thức, chuyển giao công nghệ vào thực tiễn cuộc sống. Trên cơ sở đó, ĐHQG-HCM đã phê duyệt chủ trương thành lập Công ty TNHH một thành viên thuộc trường đại học: (i) Công ty TNHH một thành viên Kinh tế - Luật thuộc Trường Đại học Kinh tế - Luật; (ii) Công ty TNHH Dịch vụ Khoa học và Du lịch Văn khoa thuộc Trường đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn.

- Tiếp tục rà soát và thực hiện sáp nhập/giải thể các đơn vị hoạt động không hiệu quả nhằm tinh gọn bộ máy hệ thống để mô hình tổ chức của ĐHQG-HCM ngày càng hoạt động có hiệu quả như: (i) Trung tâm Khảo thí tiếng Anh sáp nhập vào Trung tâm Khảo thí và Đánh giá chất lượng đào tạo; (ii) Trung tâm Quản lý nước và Biến đổi khí hậu sáp nhập vào Viện Môi trường và Tài nguyên; (iii) Trung tâm Đại học Pháp sáp nhập vào Viện Đào tạo Quốc tế.

- Nhằm thực hiện đồng bộ việc xác định khung năng lực, mô tả công việc đối với từng vị trí việc làm, ĐHQG-HCM đã hoàn thành Đề án vị trí việc làm của ĐHQG-HCM giai đoạn 2017-2020, với 91 vị trí việc làm và số lượng người làm việc là 4.694; đồng thời ĐHQG-HCM cũng đã phê duyệt Đề án vị trí việc làm cho các đơn vị thành viên và trực thuộc. Đây là cơ sở quan trọng để ĐHQG-HCM và các đơn vị có kế hoạch trong việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý nhân lực phù hợp và hiệu quả.

Việc tái cấu trúc cơ cấu tổ chức các đơn vị một cách hợp lý hóa đã tạo điều kiện để ĐHQG-HCM góp phần hoàn thiện cơ cấu đa ngành, đa lĩnh vực của ĐHQG-HCM, nâng cao vị thế và vai trò của ĐHQG-HCM và đồng thời góp phần xây dựng hình ảnh, quảng bá về ĐHQG-HCM.

Mục tiêu cụ thể 2: Cơ chế làm việc (vận hành) hiệu quả

Để đảm bảo cơ chế vận hành hiệu quả trong tổ chức và hoạt động của các đơn vị trong hệ thống, ĐHQG-HCM đã ban hành quy chế về tổ chức hoạt động của các đơn vị thành viên và trực thuộc; Kiện toàn nhân sự và quy chế tổ chức hoạt động của Hội đồng các đơn vị trực thuộc; điều chỉnh quy chế hoạt động của hệ thống thư viện ĐHQG-HCM; rà soát công tác quản lý đối với các phòng thí nghiệm trọng

điểm quốc gia để đề xuất phương thức quản lý phù hợp hiệu quả trong thời gian tới.

Nhằm đổi mới cơ chế hoạt động của các trường đại học thành viên, ĐHQG-HCM đã hướng dẫn các trường đại học thành viên xây dựng đề án đổi mới cơ chế quản lý tại đơn vị, đã có văn bản trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt Đề án Đổi mới cơ chế hoạt động của Trường Đại học Công nghệ thông tin. Trên cơ sở kinh nghiệm từ Đề án của Trường Đại học Công nghệ thông tin, ĐHQG-HCM xem xét triển khai thực hiện đổi mới cơ chế hoạt động đối với các trường đại học thành viên còn lại theo lộ trình đã được Hội đồng ĐHQG-HCM phê duyệt.

ĐHQG-HCM đã phối hợp ĐHQG Hà Nội đề xuất góp ý nội dung cho dự thảo Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học, góp ý nội dung cho dự thảo Nghị định về ĐHQG và tiếp đến sẽ góp ý cho Quy chế tổ chức và hoạt động của ĐHQG và các cơ sở giáo dục đại học thành viên. Tiếp tục cấu trúc lại các tổ chức thuộc ĐHQG-HCM theo hướng tinh gọn và hiệu quả, đồng thời thành lập đơn vị mới theo hướng phát huy sử dụng chung nguồn nhân lực trong toàn hệ thống và hoàn thiện mô hình ĐHQG-HCM.

Mục tiêu cụ thể 3: Hiệu quả các mối quan hệ (tương tác) giữa các bộ phận

ĐHQG-HCM đã cùng Ban chấp hành Công đoàn ĐHQG-HCM xây dựng văn bản thỏa thuận phối hợp trong triển khai thực hiện nhiệm vụ và đảm bảo quyền lợi cho công chức, viên chức và người lao động.

Nhằm thu hút nguồn nhân lực có trình độ cao, ĐHQG-HCM đã thực hiện thí điểm giao nhiệm vụ Trưởng bộ môn và Trưởng đơn vị chuyên môn trực thuộc Khoa đối đối với các trường hợp nhà giáo có trình độ tiến sỹ, chức danh giáo sư, phó giáo sư đã hết tuổi làm công tác quản lý. Sau 01 (một) năm thí điểm, các nhà giáo thuộc đối tượng nêu trên đều nhiệt tình, tâm huyết cống hiến cho công việc và tận tâm truyền dạy cho đội ngũ cán bộ trẻ kế thừa. Trên cơ sở đó, ĐHQG-HCM quyết định tiếp tục triển khai thực hiện thí điểm với thời gian triển khai không quá năm (05) năm nhằm hạn chế tình trạng người giữ vị trí trưởng bộ môn, trưởng đơn vị chuyên môn quá lâu.

ĐHQG-HCM cũng triển khai thí điểm về chế độ, chính sách đối với công

chức, viên chức được điều động, biệt phái, kiêm nhiệm chức vụ quản lý ngoài địa bàn TP.HCM nhằm thu hút và phát huy nguồn lực trong hệ thống cùng tham gia.

Ngoài ra, việc thu hút người Việt Nam ở nước ngoài và chuyên gia người nước ngoài đến công tác tại các đơn vị trong ĐHQG-HCM là một trong những mục tiêu chính của Kế hoạch Chiến lược về công tác Hợp tác quốc tế của ĐHQG-HCM giai đoạn 2016-2020, nhằm tăng cường khả năng quốc tế hoá môi trường dạy và học cũng như tiếp cận, trao đổi và cập nhật phương pháp giảng dạy tiên tiến. Các đơn vị thuộc ĐHQG-HCM đã củng cố và phát triển các chương trình trao đổi giảng viên, nghiên cứu sinh, thực tập sinh và giáo viên tình nguyện thông qua các hoạt động chính như phát triển các chương trình trao đổi giảng viên ngắn hạn và dài hạn với các đối tác quốc tế; xây dựng chiến lược và kế hoạch về nhu cầu tiếp nhận, lĩnh vực cần hỗ trợ và khả năng đóng góp của các giảng viên nước ngoài, nghiên cứu sinh, thực tập sinh đến trao đổi, làm việc tại đơn vị; đẩy mạnh hoạt động trao đổi học thuật cấp trường qua các hoạt động câu lạc bộ giáo viên nước ngoài với sinh viên, các nhóm nghiên cứu chuyên đề của các giảng viên nước ngoài nhằm đẩy mạnh việc trao đổi và phát triển các phương pháp giảng dạy, nghiên cứu.

Mục tiêu cụ thể 4: Nâng cao năng lực quản trị đại học cho cán bộ các cấp.

Với đội ngũ công chức, viên chức có trình độ chuyên môn nghiệp vụ cao, có phẩm chất đạo đức, bản lĩnh chính trị vững vàng, ĐHQG-HCM đã cung cấp nhiều nhân sự cao cấp cho Đảng, Nhà nước và các Bộ/ban/ngành như: Ban Chấp hành Trung ương Đảng, UBND TP.HCM, Ban Quản lý Khu Công nghệ cao TP.HCM, Sở Du lịch, Học viện Cán bộ TP.HCM, Trường Đại học Môi trường và Tài nguyên, Trường Đại học Bạc Liêu....

Với việc xác định mục tiêu nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, phẩm chất đạo đức công vụ, bản lĩnh chính trị vững vàng nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đã đặt ra, ĐHQG-HCM đã xây dựng và triển khai Đề án Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quy hoạch ĐHQG-HCM giai đoạn 2018-2020, nhằm tổ chức các chương trình bồi dưỡng về trình độ lý luận chính trị theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo cấp vụ và tương đương; thực hiện bồi dưỡng các các chương trình nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho các vị trí quản lý tương đương cấp vụ theo quy định; xây dựng

các chương trình bồi dưỡng nâng cao năng lực quản trị đại học phù hợp năng lực chuyên môn của từng đối tượng cụ thể. Kết quả ĐHQG-HCM đã triển khai tổ chức 05 lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực quản trị đại học trong và ngoài nước với sự tham gia của 148 cán bộ; 01 lớp bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp Vụ và tương đương với sự tham gia của 46 cán bộ; cử tham gia 04 lớp hệ không tập trung (66 cán bộ) và 02 lớp hệ tập trung (07 cán bộ) đào tạo trình độ Cao cấp lý luận chính trị đối với cán bộ quy hoạch của ĐHQG-HCM.

II. Chiến lược 2: Cơ chế tài chính và phát triển nguồn lực

1. Mục tiêu chung

Đảm bảo nguồn lực tài chính cho phát triển bền vững của ĐHQG-HCM, gắn kết nguồn lực và mục tiêu.

2. Mục tiêu cụ thể

Mục tiêu cụ thể 1: Cơ chế tài chính phù hợp, tạo động lực cho sự phát triển

- Nâng cao hiệu suất sử dụng và tiết kiệm nguồn lực hiệu quả.
- Triển khai các giải pháp tiết kiệm kinh phí NSNN theo chủ trương của Chính phủ về thực hiện tiết kiệm để cân đối nguồn thu chi thường xuyên.
- Xây dựng cơ chế tài chính phù hợp tạo động lực phát triển: Đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị thành viên, cụ thể là xây dựng Đề án đổi mới cơ chế hoạt động của Trường Đại học Bách khoa, Trường Đại học Công nghệ Thông tin, Trường Đại học Quốc tế, Trường Đại học Kinh tế - Luật và Khoa Y - Trường Đại học Khoa học Sức khỏe.

Mục tiêu cụ thể 2: Nâng cao hiệu quả quản lý nguồn lực tài chính, cơ sở vật chất

Phát huy thế mạnh của một hệ thống đa ngành, đa lĩnh vực gồm các trường, viện thành viên, các đơn vị trực thuộc, ĐHQG-HCM đã đầu tư và xây dựng cơ sở vật chất phục vụ công tác đào tạo và nghiên cứu theo hướng đầu tư hiện đại, tập trung, đồng thời xây dựng cơ chế khai thác hiệu quả cơ sở vật chất dùng chung trong toàn ĐHQG-HCM bằng Quyết định số 929/QĐ-ĐHQG ngày 01/9/2016 về việc ban hành Quy chế tạm thời Quản lý, sử dụng cơ sở vật chất dùng chung trong ĐHQG-HCM.

Hiện nay, ĐHQG-HCM đã xây dựng và đưa vào hoạt động hiệu quả hệ thống các công trình cơ sở vật chất dùng chung, nâng cao giá trị sử dụng của nguồn vật chất, đáp ứng yêu cầu đào tạo và nghiên cứu, cụ thể:

- Hệ thống phòng thí nghiệm với các trang thiết bị hiện đại phục vụ nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đào tạo chất lượng cao;
- Hệ thống thư viện được đầu tư hiện đại hóa theo hướng thư viện điện tử, thư viện số (Digital Library) nhằm khai thác có hiệu quả các cơ sở dữ liệu khoa học nước ngoài phục vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học;
- Hệ thống ký túc xá nhằm đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, lưu trú của sinh viên;
- Hệ thống mạng công nghệ thông tin về khoa học giáo dục có quy mô lớn trong hệ thống đại học cả nước, với trên 50.000 người sử dụng;
- Hệ thống các phòng họp và hội trường dùng chung (từ 200 chỗ đến 1.200 chỗ) để đáp ứng yêu cầu sử dụng chung cơ sở vật chất và tổ chức các hoạt động của ĐHQG-HCM;
- Trung tâm Giáo dục Quốc phòng - An ninh;
- Nhà khách Trung tâm đáp ứng cho việc tổ chức các hội nghị, hội thảo và là nơi ở, nghỉ ngơi cho các Giáo sư, cán bộ thỉnh giảng cũng như cho các cán bộ viên chức có nhu cầu ở ngắn hạn;
- Nhà công vụ với hơn 260 căn hộ, đáp ứng nhu cầu an cư cho đội ngũ cán bộ trẻ ĐHQG-HCM.

Mục tiêu cụ thể 3: Gia tăng, đa dạng hóa nguồn thu

- Đẩy mạnh các hoạt động dịch vụ phục vụ cộng đồng, hợp tác đầu tư, tăng nguồn thu.
- Từng bước đa dạng hóa các nguồn thu hoạt động, bước đầu triển khai áp dụng các mô hình mới để phát triển nguồn lực tài chính ngoài NSNN.
 - Huy động nguồn lực xã hội, doanh nghiệp và cựu sinh viên
 - + Quỹ Phát triển ĐHQG-HCM huy động nguồn lực tài chính từ xã hội, phục vụ các hoạt động giáo dục như cung cấp học bổng sinh viên, hỗ trợ đơn vị trong giai đoạn đầu hình thành và phát triển, hỗ trợ các hội nghị, hội thảo giáo dục, ... Tính đến hết năm 2019, Quỹ Phát triển đã xây dựng mối quan hệ với hơn 200

doanh nghiệp, trong đó có hơn 160 doanh nghiệp đã thực hiện tài trợ cho ĐHQG-HCM thông qua quỹ.

+ Quỹ KHCN hỗ trợ và giúp đỡ các đơn vị nghiên cứu khoa học, các nhà nghiên cứu thực hiện nghiên cứu khoa học, hỗ trợ trung tâm INOMAR từng bước ổn định và phát triển.

+ Câu lạc bộ kết nối cựu sinh viên phá huy tiềm lực tài chính, nâng cao uy tín và thương hiệu của ĐHQG-HCM trong cộng đồng, doanh nghiệp thông qua mạng lưới cựu sinh viên.

- Đa dạng hóa và tạo nguồn lực phục vụ cho phát triển sự nghiệp giáo dục đào tạo và nghiên cứu khoa học theo cơ chế Quỹ (vay vốn theo đề án); động viên nghiên cứu, chuyên gia công nghệ.

- Đẩy mạnh hoạt động chuyển giao công nghệ, sở hữu trí tuệ nhằm thương mại hóa và mang lại giá trị thực tiễn cho tài sản vô hình của đại học.

- Phát triển các loại hình dịch vụ theo hướng xã hội hóa kêu gọi đầu tư, hợp tác công tư (PPP). NSNN chỉ đầu tư vào cơ sở hạ tầng như: nhà ăn, trung tâm dịch vụ tổng hợp dọc theo tuyến đường khu đô thị, thể thao, câu lạc bộ đội nhóm...

- Đẩy mạnh các chương trình liên kết, tính đến quý 3/2019, ĐHQG-HCM đã triển khai 65 chương trình liên kết với nước ngoài bậc đại học (45 chương trình) và sau đại học (20 chương trình). Đẩy mạnh các chương trình chất lượng cao với 105 chương trình với xu hướng ngày càng tăng về số lượng và chất lượng, đáp ứng nhu cầu nguồn lực chất lượng cao của xã hội.

- Đẩy mạnh hợp tác quốc tế và địa phương, từng bước cung cấp các dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực quản trị đại học, góp phần nâng cao năng lực và tăng cường nguồn lực tài chính.

III. Chiến lược 3: Chất lượng Đào tạo

1. Mục tiêu chung

ĐHQG-HCM xây dựng một hệ thống đào tạo có chất lượng hàng đầu Châu Á, giúp người học phát triển toàn diện và phát huy tối đa tiềm năng của bản thân.

Nâng cao chất lượng đào tạo theo hướng đáp ứng ngày càng cao nhu cầu xã hội và hội nhập quốc tế.

2. Mục tiêu cụ thể

Mục tiêu cụ thể 1: Xây dựng và phát triển chương trình đào tạo theo hướng tiên tiến, đáp ứng chuẩn đầu ra, nâng cao kiến thức, kỹ năng và đạo đức cho người học, cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cho xã hội.

ĐHQG-HCM đã xây dựng Đề án Khung năng lực năng lực và phẩm chất của sinh viên tốt nghiệp ĐHQG-HCM. Đề án được phê duyệt và triển khai trong giai đoạn 2020-2025 theo Quyết định 70/QĐ-ĐHQG ngày 12/02/2020.

- Đề án tập trung vào xây dựng và ban hành: (i) Khung năng lực và phẩm chất sinh viên tốt nghiệp ĐHQG-HCM; (ii) Khung năng lực và phẩm chất sinh viên tốt nghiệp ĐHQG-HCM (bao gồm CDR cấp 2) cho các lĩnh vực (dự kiến 4 lĩnh vực); (iii) Khung phát triển chương trình đào tạo cho các ngành thuộc các lĩnh vực trên.

ĐHQG-HCM đã tổ chức các tọa đàm, các cuộc họp thống nhất và ban hành quy định đào tạo song ngành trình độ đại học hệ chính quy vào tháng 09/2019; đồng thời dự kiến thí điểm triển khai đào tạo song ngành giữa các đơn vị trong ĐHQG-HCM bắt đầu từ 01/2020.

ĐHQG-HCM đã tích cực triển khai hệ thống chuyển đổi tín chỉ ASEAN (ASEAN Credit Transfer System - ACTS) nhằm: Tăng cường và tạo điều kiện cho việc giao lưu sinh viên, hợp tác giáo dục giữa các trường thành viên AUN; Chuẩn bị cho sinh viên sẵn sàng với các công việc có liên quan đến việc di chuyển giữa các nước trong khu vực trước bối cảnh hình thành Cộng đồng kinh tế ASEAN; Giúp thúc đẩy sự hài hòa, sự hiểu biết và tinh thần ASEAN trong khu vực; Bổ sung cho chương trình đào tạo của các trường đại học trong hệ thống bằng cách mở rộng sự lựa chọn các khóa học và các chương trình cho sinh viên.

ĐHQG-HCM triển khai Đề án “Mô hình giáo dục 4.0 trên nền tảng áp dụng CDIO hiện đại tại ĐHQG-HCM, giai đoạn 2018-2022”.

- Sau giai đoạn thí điểm thành công và đúc kết những kết quả, kinh nghiệm ban đầu, CDIO được mở rộng triển khai cho các chương trình đào tạo kỹ thuật, phi kỹ thuật khác nhau, đến năm 2017, ĐHQG-HCM có tổng cộng 5 trường, 29 khoa, 62 ngành đào tạo trình độ đại học triển khai CDIO, trong đó có 30 ngành kỹ thuật,

công nghệ kỹ thuật và 32 ngành đào tạo phi kỹ thuật. Đề án CDIO đã giúp cải tiến căn bản chương trình đào tạo từ tiếp cận truyền thống sang tiếp cận giáo dục dựa trên kết quả đầu ra để đáp ứng nhu cầu của các bên liên quan. chương trình đào tạo được rà soát và hoàn thiện để đáp ứng chuẩn đầu ra theo cách tích hợp giảng dạy kỹ năng với kiến thức. Các môn học giới thiệu ngành được xây dựng mới, các môn học và đồ án thiết kế - triển khai được hoàn thiện, đảm bảo phát triển hiệu quả các kỹ năng yêu cầu.

- Đề án “Mô hình giáo dục 4.0 trên nền tảng áp dụng CDIO hiện đại tại ĐHQG-HCM, giai đoạn 2018-2022”, ngoài việc xây dựng, thiết kế chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo theo mô hình giáo dục 4.0, nhấn mạnh trọng tâm vào các hình thức giảng dạy mới và phát triển phương pháp giảng dạy theo công nghệ số và theo đó sinh viên học tập chủ động hơn, học theo cá nhân hóa. Kết quả của ba năm triển khai (2018-2020) tại 5 trường đại học thành viên có 19 chương trình đào tạo trình độ đại học được xây dựng và cập nhật theo mô hình giáo dục 4.0 và 175 môn học được triển khai theo mô hình GD4.0; cơ sở vật chất được nâng cấp, đầu tư mới, trang bị các phòng video; phát triển hệ thống hỗ trợ giảng dạy LMS, hệ thống tài liệu học tập số và cải tiến dần phương pháp, hình thức dạy học theo hướng cá nhân hoá, tích cực hoá người học dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin vào trong giảng dạy.

Xây dựng, triển khai các chương trình đào tạo trình độ đào tạo đại học theo định hướng nghiên cứu đối với các ngành/khoa/trường phù hợp căn cứ Nghị định 73/2015/NĐ-CP ngày 08/9/2015 của Chính Phủ quy định tiêu chuẩn phân tầng, khung xếp hạng và tiêu chuẩn xếp hạng cơ sở giáo dục đại học (Nghị định 73), các trường đại học thành viên xác định thể mạnh của trường và đăng ký 10 ngành đào tạo theo định hướng nghiên cứu.

ĐHQG-HCM đã triển khai đào tạo chất lượng cao với các loại chương trình: chương trình đào tạo tài năng, chương trình tiên tiến, chương trình kỹ sư chất lượng cao (PFIEV). Đây là loại chương trình được xây dựng và phát triển trên nền của chương trình đào tạo đại trà với chuẩn đầu ra cao hơn của chương trình đào tạo chương trình đại trà tương ứng về năng lực chuyên môn; năng lực ngoại ngữ; năng

lực ứng dụng công nghệ thông tin; năng lực dẫn dắt, chủ trì và làm việc nhóm; khả năng thích nghi với môi trường công tác. ĐHQG-HCM đã thí điểm đào tạo chất lượng cao từ năm 2013 theo Đề án thí điểm đào tạo chất lượng cao với học phí tương ứng. Ngày 24/02/2017 ĐHQG-HCM ban hành Quyết định số 87/QĐ-ĐHQG về thống nhất quản lý đào tạo chất lượng cao trình độ đại học của ĐHQG-HCM.

- ĐHQG-HCM hiện đang tổ chức đào tạo 105 chương trình chất lượng cao, chiếm gần 64% ngành đào tạo chính quy, tổng quy mô đào tạo là hơn 12.900, đạt tỷ lệ 19% trên tổng quy mô đào tạo sinh viên đại học chính quy. Trong đó, chương trình đào tạo chất lượng cao với học phí tương ứng (nay là chương trình đào tạo chất lượng cao) được triển khai từ năm 2013, đến nay có 59 chương trình đang triển khai đào tạo tại 6 trường thành viên, 01 khoa trực thuộc ĐHQG-HCM; Chương trình tài năng giai đoạn 2018-2022 có 35 chương trình đang triển khai; Chương trình tiên tiến được triển khai tại ĐHQG-HCM từ năm 2006 và hiện có 03 chương trình tiên tiến được đào tạo tại 03 trường đại học thành viên; Chương trình Đào tạo Kỹ sư chất lượng cao PFIEV đã được bắt đầu từ năm 1999, giai đoạn 2016-2019 vẫn tiếp tục của chương trình PFIEV với 8 chương trình tại các ngành đào tạo.

Mục tiêu cụ thể 2: Thu hút và tuyển chọn thí sinh giỏi, có kiến thức, kỹ năng, thái độ phù hợp với mục tiêu đào tạo của ĐHQG-HCM, đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực của xã hội

Công tác tuyển sinh đại học của ĐHQG-HCM luôn bám sát mục tiêu tuyển chọn những thí sinh đạt chất lượng, có nguyện vọng và năng lực phù hợp theo học các nhóm ngành/ngành/chương trình đào tạo tại ĐHQG-HCM. Do vậy, hoạt động tuyển sinh được thực hiện theo hướng đa dạng phương thức tuyển sinh: toàn diện và thể hiện yêu cầu đặc thù của từng ngành, trường, vùng cũng như xem xét bổ sung việc kiểm tra thái độ nghề nghiệp, năng khiếu... với những ngành/nhóm ngành đặc thù.

- Hằng năm, ĐHQG-HCM xây dựng và ban hành quy chế, hướng dẫn thống nhất về công tác tuyển sinh chung trong hệ thống. Cùng với quá trình đổi mới công tác thi và tuyển sinh của cả nước từ năm 2015 đến nay, ĐHQG-HCM đã chủ động

xây dựng và triển khai một cách đồng bộ trong toàn hệ thống các phương thức xét tuyển phù hợp với mục tiêu thu hút và tuyển chọn học sinh giỏi vào ĐHQG-HCM thông qua đánh giá kiến thức, năng lực cần thiết để học đại học của thí sinh.

Đề án tuyển sinh của ĐHQG-HCM đã dần hoàn thiện theo định hướng hội nhập quốc tế như thông lệ tuyển sinh của các trường trên thế giới, theo đó, công nhận và xét tuyển các thí sinh có các chứng chỉ khảo thí của các tổ chức uy tín trên thế giới: SAT, A level, BI, ACT...

ĐHQG -HCM đã từng bước triển khai đề án đổi mới tuyển sinh theo hướng: (i) Tự chủ mạnh trong công tác tuyển sinh của ĐHQG-HCM (ii) Tăng cường tính hệ thống trong công tác xét tuyển. (iii) Mở rộng đối tượng xét tuyển (tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển, xét tuyển bằng kết quả thi đánh giá năng lực) nhằm thu hút, tuyển được học sinh giỏi và phù hợp vào ĐHQG-HCM.

- ĐHQG-HCM đã chủ động xây dựng và triển khai một cách đồng bộ trong toàn hệ thống các phương thức xét tuyển phù hợp với mục tiêu với quy mô tỷ lệ chỉ tiêu tuyển sinh phù hợp với định hướng đa dạng hóa và dần hoàn thiện cơ chế tự chủ trong tuyển sinh không chỉ đối với các đơn vị thành viên mà còn đối với toàn hệ thống ĐHQG-HCM.

- ĐHQG-HCM giữ ổn định phương thức xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo với chỉ tiêu dành tối đa 5% cho phương thức này. Tuy nhiên, tỷ lệ nhập học cho phương thức này so với chỉ tiêu chỉ đạt khoảng 1% vì số lượng thí sinh của phương thức này tương đối ít.

- Đối với phương thức ưu tiên xét tuyển theo quy định của ĐHQG-HCM luôn được giữ ổn định với tối đa 15% tổng chỉ tiêu. Về mặt tổng thể, số lượng nhập học của phương thức này tăng dần qua các năm (từ 3,1% năm 2016 tăng lên 8,1% vào năm 2019) và đã dần tạo được sự thu hút với những thí sinh giỏi trên cả nước.

- Với định hướng đa dạng phương thức tuyển sinh, giảm có lộ trình tỷ lệ chỉ tiêu dành cho phương thức xét tuyển bằng kết quả thi THPT quốc gia, do đó tỷ lệ nhập học dành cho phương thức này tại ĐHQG-HCM đã có xu hướng giảm dần qua các năm, từ 87% năm 2016 còn 72,54% trong năm 2019.

- Năm 2019 là năm thứ hai triển khai phương thức xét tuyển bằng kết quả

thi đánh giá năng lực do ĐHQG-HCM tổ chức với tỷ lệ nhập học đạt 14,47% (năm 2018 là 6,92%) so với tổng chỉ tiêu. Mặc dù, chưa đạt được chỉ tiêu kỳ vọng nhưng các đơn vị đã có được những điều chỉnh phù hợp và linh hoạt để đạt được mục tiêu đã đề ra.

- Với mong muốn tự chủ trong công tác tuyển sinh đại học, đa dạng hoá các phương thức tuyển sinh để dễ lựa chọn, thu hút được những thí sinh giỏi, khẳng định chất lượng đào tạo của ĐHQG-HCM, trong giai đoạn 2016-2019 ĐHQG-HCM đã từng bước thay đổi phương thức tuyển sinh của mình, đến năm 2019 được xem là tương đối ổn định. Về cơ bản tỷ lệ nhập học đạt mong đợi so với tổng chỉ tiêu của tất cả các phương thức. Điều này cho thấy được các đơn vị đã phối hợp xây dựng các phương án tuyển sinh và xét tuyển phù hợp bám sát với kỳ vọng đã đề ra. Trong đó, phương thức ưu tiên xét tuyển theo quy định của ĐHQG-HCM đã được triển khai đồng bộ và ổn định. Đồng thời với phương thức xét tuyển thống nhất trong ĐHQG-HCM, các đơn vị cũng đã áp dụng các phương thức khác phù hợp với đặc thù của từng đơn vị với tỷ lệ nhập học gần 5% so với tổng chỉ tiêu. Tuy nhiên, một vấn đề cũng cần đầu tư và có giải pháp điều chỉnh tổng thể là tỷ lệ nhập học từ phương thức xét tuyển bằng kết quả thi THPT quốc gia năm 2019 còn chiếm tỷ lệ cao trong cơ cấu xét tuyển của ĐHQG-HCM (72,54%).

Mục tiêu cụ thể 3: Mở rộng áp dụng các phương pháp dạy và học tích cực, tạo điều kiện để người học phát triển tốt nhất năng lực

Nhằm tạo khung hành lang pháp lý cho việc triển khai chương trình đào tạo, hoạt động dạy-học phù hợp bối cảnh có sự tác động mạnh mẽ của khoa học công nghệ đối với hoạt động giáo dục và đào tạo, năm 2017, ĐHQG-HCM đã xây dựng và ban hành quy chế đào tạo trình độ đại học hướng vào các nội dung trọng tâm là: (i) xác định và thể hiện các thành phần cơ bản của chương trình đào tạo: ngành đào tạo; mục tiêu và chuẩn đầu ra chương trình; thời gian thiết kế, số tín chỉ tích lũy tối thiểu (phù hợp với khung trình độ quốc gia Việt Nam-VNQF); kế hoạch đào tạo, đánh giá kết quả, (ii) tăng cường tính liên thông liên kết giữa các chương trình đào tạo tại ĐHQG-HCM: chương trình song ngành, ngành chính - ngành phụ; công nhận và chuyển đổi tín chỉ trong và ngoài ĐHQG-HCM, (iii) ứng dụng công nghệ

thông tin trong tổ chức đào tạo: tổng số tín chỉ môn học/module đào tạo qua mạng không được vượt quá 20% tổng số tín chỉ toàn bộ chương trình đào tạo đại học chính quy.

- Trên thành quả triển khai mô hình CDIO trong đào tạo đại học 2010-2017, đề án giáo dục 4.0 trên nền tảng CDIO hiện đại đã được xây dựng và triển khai từ năm 2018 với các giải pháp thực hiện liên quan trực tiếp đến triển khai chương trình hỗ trợ người học toàn diện, tổ chức các chương trình đổi mới phương pháp dạy và học, đánh giá sinh viên cụ thể như sau: (i) Chuẩn hóa, phát triển chương trình đào tạo và hình thức đào tạo mới; (ii) Đảm bảo không gian giảng dạy, học tập bằng công nghệ số; (iii) Áp dụng phương pháp dạy và học theo công nghệ số; (iv) Tăng cường hoạt động giảng dạy, học tập kết hợp với nghiên cứu.

- Chương trình đào tạo được tổ chức giảng dạy đảm bảo liên kết chuẩn đầu ra môn học với kỹ thuật đánh giá và phản hồi, các hoạt động dạy và học kết hợp xem xét các đối tượng sinh viên để thiết lập những hoạt động giảng dạy phù hợp, thúc đẩy việc học tập để đáp ứng chuẩn đầu ra. Các chương trình đào tạo nhận được phản hồi tích cực từ sinh viên: chuẩn đầu ra rõ ràng, tăng cường thực hành kỹ năng, khuyến khích học chủ động, đánh giá dựa trên chuẩn đầu ra và theo quá trình, do đó giúp sinh viên phát triển hiệu quả các kỹ năng, phẩm chất và năng lực nghề nghiệp mà xã hội yêu cầu. Bên cạnh đó, quy chế đào tạo được rà soát, điều chỉnh và cập nhật các nội dung liên quan đến ứng dụng công nghệ thông tin, mạng internet vào quá trình tổ chức đào tạo.

- Việc liên thông, liên kết các chương trình đào tạo giữa các đơn vị trong hệ thống ĐHQG-HCM ngày càng được đẩy mạnh từ khung hành lang pháp lý đến các hoạt động mở mới ngành đào tạo, chương trình đào tạo.

- Việc công nhận và chuyển đổi tín chỉ giữa các thành viên trong hệ thống ĐHQG-HCM, giữa ĐHQG-HCM và ĐHQG Hà Nội (biên bản ghi nhớ hợp tác giữa 02 ĐHQG) cũng như với các trường đại học trong khu vực (hệ thống công nhận và chuyển đổi tín chỉ Đông Nam Á - ASEAN Credit Transfer System) được quan tâm và triển khai đồng bộ.

Mục tiêu cụ thể 4: Hoàn thiện mô hình quản lý đào tạo theo học chế tín chỉ,

đẩy mạnh triển khai liên thông đào tạo trong toàn hệ thống

Nhằm đáp ứng yêu cầu của thực tiễn quản lý đào tạo tại ĐHQG-HCM, hệ thống văn bản quản lý, quy chế về quản lý đào tạo ngày càng hoàn thiện, đảm bảo sự phù hợp với Luật Giáo dục đại học sửa đổi bổ sung và tính đặc thù và tự chủ của ĐHQG-HCM.

ĐHQG-HCM đã ban hành Quyết định số 1195/QĐ-ĐHQG ngày 27/9/2019 về Quy định đào tạo song ngành trình độ đại học hệ chính quy nhằm quản lý liên thông, liên kết giữa các cơ sở đào tạo trong ĐHQG-HCM. Bên cạnh đó còn ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác (MOU) về công tác đào tạo giai đoạn 2018-2023 với Đại học Quốc gia Hà Nội, trong đó hai bên cùng xác định 04 nhóm nội dung hợp tác trong công tác đào tạo bao gồm: (i) Công nhận và chuyển đổi tín chỉ; (ii) Trao đổi sinh viên, học viên và nghiên cứu sinh; (iii) Trao đổi giảng viên; (iv) Chia sẻ cơ sở dữ liệu thông tin - thư viện.

- Việc công nhận và chuyển đổi tín chỉ giữa các cơ sở đào tạo trong và ngoài ĐHQG-HCM được quy định chi tiết trong điều 28 - Quy chế đào tạo trình độ đại học (QĐ 262/QĐ-ĐHQG). Ngoài ra, ĐHQG-HCM đã tham gia là thành viên chính thức của tổ chức AUN-ACTS để thực hiện việc công nhận, chuyển đổi tín chỉ giữa các trường đại học trong hiệp hội, các trường đại học trong khối ASEAN (AUN) và đã có công văn hướng dẫn công nhận điểm và tín chỉ trình độ đại học thông qua hệ thống trao đổi tín chỉ ACTS tại ĐHQG-HCM (Công văn số 117/ĐHQG ngày 19/01/2018 của ĐHQG-HCM).

Công tác ứng dụng thông tin trong quản lý đào tạo tại ĐHQG-HCM quy định chi tiết tại điều 42 quy chế đào tạo trình độ đại học (Quyết định số 262/QĐ ĐHQG-HCM): Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý là việc sử dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả của hoạt động này. Các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý tại các cơ sở đào tạo bao gồm: quản lý công văn, giấy tờ và các thông báo, quản lý giảng viên, phân công giảng dạy, lập thời khóa biểu cho toàn bộ các lớp môn học, quản lý phòng học, quản lý cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy, quản lý hồ sơ sinh viên, giám sát đánh giá có tính định lượng sự vận hành của CSĐT.

- Với quyết tâm đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý tại ĐHQG-HCM nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý, tiết kiệm nguồn lực, công tác này đã được triển khai tương đối đồng bộ tại tất cả các cơ sở đào tạo thành viên và trực thuộc; với hệ thống cơ sở dữ liệu và phần mềm nghiệp vụ được tổ chức quản lý thống nhất và đồng bộ bởi các cơ sở đào tạo không chỉ phục vụ hoạt động quản lý học vụ mà còn mở rộng thành các hệ thống thông tin quản lý hoạt động chung của toàn cơ sở đào tạo nhằm tạo tính kết nối và thông suốt trong toàn bộ hoạt động của cơ sở đào tạo.

- Các cơ sở đào tạo đã quan tâm đầu tư hệ thống máy chủ và đường truyền internet đồng bộ, đảm bảo khả năng lưu trữ, tính toán xử lý và chuyển tải dữ liệu phục vụ một cách hiệu quả và kịp thời cho các hoạt động tại các đơn vị.

- Tuy nhiên, tính liên kết của hệ thống thông tin quản lý giữa các cơ sở đào tạo cũng như tại ĐHQG-HCM vẫn còn nhiều hạn chế cần được rà soát, điều chỉnh và chuẩn hóa một cách tổng thể, nhằm tăng cường sức mạnh hệ thống và đảm bảo hiệu quả quản lý vĩ mô cấp ĐHQG-HCM.

Mục tiêu cụ thể 5: Phát triển, đảm bảo tư liệu học tập, không gian học tập và môi trường học tập thuận lợi, giúp nâng cao hiệu quả của quá trình dạy và học

Trong giai đoạn 2016-2020 ĐHQG-HCM xây dựng hệ thống học liệu tập trung được tất cả nguồn tài liệu khoa học hữu ích với mục đích giới thiệu kết quả và chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học của ĐHQG-HCM, thông qua đó quảng bá hình ảnh, vị thế của ĐHQG-HCM. ĐHQG-HCM còn xây dựng hệ thống học liệu dùng chung cho toàn hệ thống, được kết nối với các cơ sở đào tạo phục vụ cho hoạt động giảng dạy, học tập và nghiên cứu tại ĐHQG-HCM. Bên cạnh đó, ĐHQG-HCM tổ chức, tập hợp được các bộ sưu tập theo các chuyên ngành đào tạo của ĐHQG-HCM thuận tiện cho việc quản lý trên quy mô hệ thống cũng như giúp người sử dụng dễ dàng tiếp cận được nguồn học liệu mọi lúc mọi nơi.

- Để thực hiện được các mục tiêu đã nêu trên, các giải pháp tổng thể đã được xây dựng và triển khai một cách đồng bộ bao gồm (i) Khảo sát hiện trạng và thu thập nguồn tài liệu nội sinh (giáo trình, luận văn luận án, đề tài nghiên cứu khoa học); (ii) Tiến hành xử lý kỹ thuật và tổ chức các bộ sưu tập tài liệu; (iii) Xây dựng

chính sách khai thác hệ thống học liệu; (iv) Tổ chức hệ thống tra cứu; (v) Đưa hệ thống học liệu ĐHQG-HCM phục vụ; (vi) Xây dựng và triển khai kế hoạch quảng bá hệ thống học.

- Cùng với quá trình triển khai đề án phát triển chương trình công tác giáo trình tại ĐHQG-HCM cũng như từ sự phối hợp cung cấp từ các đơn vị chức năng và cơ sở đào tạo. Hệ thống học liệu ĐHQG-HCM hiện có:

+ Giáo trình: 1.700 (đã được biên soạn trong phạm vi đề án công tác giáo trình của ĐHQG-HCM từ năm 2001 đến nay);

+ Luận án, luận văn: 429/33.800 bản (Thư viện Trung tâm ĐHQG-HCM/Hệ thống thư viện các cơ sở đào tạo);

+ Đề tài nghiên cứu khoa học: 936/3.500 bản (Thư viện Trung tâm ĐHQG-HCM/Hệ thống thư viện các cơ sở đào tạo);

+ Kết quả khảo sát độc giả của Thư viện Trung tâm đối với bộ sưu tập (kho tài liệu, báo - tạp chí, tài liệu đa phương tiện, cơ sở dữ liệu điện tử, bộ sưu tập số); nguồn lực (cơ sở vật chất, hệ thống đường truyền internet) và các dịch vụ có liên quan trong giai đoạn 2017 - 2019 đạt mức độ hài lòng rất cao.

Việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác giảng dạy và tương tác với sinh viên ở mỗi đơn vị thành viên khác nhau về mức độ, phạm vi và kết quả. Tuy nhiên, nhìn chung, các đơn vị thành viên đã phát triển cho riêng mình những nền tảng phù hợp để đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy và tương tác với sinh viên. Trên các nền tảng đó (Moodle, Sakai, Blackboard...) cho phép tổ chức tài liệu, lên kế hoạch học tập, theo dõi tiến trình, tạo các bài kiểm tra tự động, chấm điểm tự động, thống kê điểm, trao đổi, thảo luận, khảo sát, gửi email thông tin đến học viên, các công cụ để hỗ trợ trong việc quản lý sinh viên và các định dạng để hỗ trợ cung cấp nội dung tương tác.

Nhằm hướng đến mục tiêu nâng cao chất lượng công tác giáo dục thể chất và thể thao trường học; thực hiện liên thông trong công tác giáo dục thể chất trong hệ thống; tăng cường hoạt động thể dục thể thao chung cho sinh viên trong hệ thống, ĐHQG-HCM đã tổ chức soạn thảo đề án, thẩm định Hội đồng và chính thức thành lập Trung tâm Thể dục Thể thao trực thuộc ĐHQG-HCM vào ngày 08/10/2019

(Quyết định số 1288/QĐ-ĐHQG) với 2 chức năng quan trọng là: (i) Tổ chức giảng dạy môn học Giáo dục thể chất cho sinh viên và học sinh trong tất cả các chương trình đào tạo bậc đại học, khối trung học phổ thông thuộc ĐHQG-HCM và các đơn vị khác theo yêu cầu và khả năng của Trung tâm; (ii) Tổ chức các hoạt động thể dục thể thao, thi đấu thể dục thể thao trong và ngoài ĐHQG-HCM theo yêu cầu nhiệm vụ.

- Trong toàn ĐHQG-HCM, có 12 môn học giáo dục thể chất được giảng dạy, theo đó sinh viên được lựa chọn môn học theo sở thích.

- Có thể thấy việc tổ chức giảng dạy môn Giáo dục thể chất tại các đơn vị của ĐHQG-HCM giai đoạn 2016-2019 đạt được những kết quả rất đáng khích lệ (minh chứng thông qua quy mô và kết quả học tập của sinh viên). Tuy nhiên việc giảng dạy các môn Giáo dục thể chất chưa có sự thống nhất về nội dung, chương trình đào tạo, khối lượng đào tạo, thời gian đào tạo và phương thức đánh giá chung trong toàn ĐHQG-HCM; chưa thống nhất về khảo sát sinh viên đối với môn học giáo dục thể chất để làm cơ sở cải tiến chất lượng giảng dạy.

- Trong giai đoạn tới, Trung tâm Thể dục Thể thao chung của ĐHQG-HCM sẽ triển khai các chương trình giáo dục thể chất và thể thao chung cho toàn hệ thống giúp khắc phục được những hạn chế trong kết quả thực hiện hoạt động này tại ĐHQG-HCM như đã nêu trên.

Mục tiêu cụ thể 6: Đẩy mạnh công tác đánh giá, kiểm định, đảm bảo chất lượng đào tạo theo các chuẩn mực quốc tế

ĐHQG-HCM đã triển khai đồng bộ các hoạt động đánh giá chất lượng, đặc biệt là theo bộ tiêu chuẩn AUN-QA và đã thực hiện theo đúng kế hoạch đề ra. Từ năm 2016 đến nay, mỗi năm có từ 07-09 chương trình được đánh giá và đạt chuẩn AUN-QA. Năm 2020, dự kiến sẽ có 04 chương trình được đánh giá.

- Tính đến thời điểm hiện tại, ĐHQG-HCM là đơn vị dẫn đầu cả nước về số lượng các chương trình đại học đạt chuẩn AUN-QA với 46 chương trình, trong đó có 42 chương trình đại học được tham gia đánh giá lần đầu và 04 chương trình đại học được đánh giá lại. Năm 2020, ĐHQG-HCM có thêm 04 chương trình đại học được đánh giá ngoài theo AUN-QA. Như vậy, tổng số chương trình đại học của

ĐHQG-HCM được đánh giá theo chuẩn AUN-QA là 46 chương trình (không tính các chương trình được đánh giá lại). Trong thời gian gần đây, số lượng chương trình đăng ký đánh giá AUN-QA của ĐHQG-HCM có xu hướng giảm, do AUN đang giới hạn số chương trình đánh giá.

Bên cạnh việc đánh giá theo bộ tiêu chuẩn AUN-QA, ĐHQG-HCM còn tham gia đánh giá/kiểm định theo các bộ tiêu chuẩn quốc tế khác bao gồm: ABET, CTI, FIBAA, ACBSP.

- Tính đến năm 2020, ĐHQG-HCM có 13 chương trình được kiểm định theo các bộ tiêu chuẩn quốc tế khác, bao gồm:

- Bộ tiêu chuẩn ABET: 4;
- Bộ tiêu chuẩn CTI: 7;
- Bộ tiêu chuẩn FIBAA: 1;
- Bộ tiêu chuẩn ACBSP: 1;

Trong giai đoạn 2016-2020, tất cả các trường đại học thành viên ĐHQG-HCM đã được kiểm định theo các bộ tiêu chuẩn trong nước và quốc tế. Từ năm 2016-2019, có 02 đơn vị đạt chuẩn AUN-QA cấp cơ sở giáo dục và năm 2020 dự kiến có 01 đơn vị được đánh giá theo AUN-QA.

- Năm 2019, do AUN thay đổi lịch trình đánh giá và giới hạn số đợt đánh giá nên không nhận đăng ký mới đánh giá cấp chương trình đào tạo và cơ sở giáo dục mà chỉ đánh giá các đơn vị đã đăng ký từ năm 2017.

- Trong giai đoạn từ 2015-2019, ĐHQG-HCM đã có 02 trường đạt chuẩn theo các bộ tiêu chuẩn quốc tế bao gồm:

- Chuẩn AUN-QA: Trường Đại học Bách khoa và Trường Đại học Quốc tế;
- Chuẩn HCERES: Trường Đại học Bách khoa.

- Dự kiến Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn sẽ được đánh giá ngoài cấp cơ sở giáo dục theo AUN-QA vào tháng 5 năm 2020. Tuy nhiên do ảnh hưởng của dịch COVID-19 nên thời điểm đánh giá đã bị hoãn lại, chưa có thời điểm đánh giá chính thức.

Công tác đánh giá ngoài nội bộ cấp ĐHQG-HCM được thực hiện liên tục từ năm 2009 đến nay nhằm mục tiêu cải tiến chất lượng liên tục các chương trình và

chuẩn bị tham gia đánh giá ngoài chính thức.

- Đến hết năm 2020, ĐHQG-HCM tổ chức 86 đoàn đánh giá ngoài nội bộ. Trung bình số chương trình đại học đánh giá ngoài nội bộ cấp ĐHQG-HCM mỗi năm là: 9.

- Như vậy số chương trình đào tạo bậc đại học được đánh giá nội bộ cấp ĐHQG-HCM vượt so với kỳ vọng, số chương trình đào tạo thạc sỹ chưa đạt được so với mong đợi.

- ĐHQG-HCM sử dụng bộ tiêu chuẩn đánh giá chương trình đào tạo theo AUN-QA để đánh giá nội bộ chương trình đào tạo đại học và thạc sỹ. Tuy nhiên, một số nội dung trong bộ tiêu chuẩn chưa thật sự phù hợp để đánh giá chương trình đào tạo thạc sỹ như: yêu cầu về các hoạt động hỗ trợ người học và AUN đang điều chỉnh bộ tiêu chuẩn cho phù hợp hơn. Do vậy trong giai đoạn tới, số chương trình đào tạo thạc sỹ được đánh giá ngoài nội bộ cấp ĐHQG-HCM sẽ được quan tâm hơn.

ĐHQG-HCM luôn đẩy mạnh công tác hướng dẫn kiểm định chất lượng giáo dục theo bộ tiêu chuẩn của Bộ GD&ĐT, các chuẩn khu vực và thế giới (AUN-QA, ABET, AACSB, HCERES...) thông qua các hoạt động đào tạo, tập huấn; tư vấn và thẩm định báo cáo tự đánh giá trước khi tham gia đánh giá ngoài chính thức.

- Nâng cao năng lực đội ngũ: tổ chức tập huấn, tọa đàm, hội thảo nâng cao năng lực ĐBCL theo các chuẩn quốc tế như tập huấn về tự đánh giá theo tiêu chuẩn AUN-QA; tọa đàm về các bảng xếp hạng quốc tế... Trung bình mỗi năm ĐHQG-HCM tổ chức 03 khóa đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cán bộ ĐBCL tại ĐHQG-HCM.

- Đối với hoạt động tư vấn, thẩm định báo cáo tự đánh giá, ĐHQG-HCM thường xuyên tổ chức tư vấn, thẩm định báo cáo tự đánh giá để đảm bảo tất cả các chương trình và cơ sở giáo dục trước khi đánh giá nội bộ cấp ĐHQG-HCM và đánh giá chính thức bởi AUN đều được thẩm định, tư vấn.

Năm 2017, ĐHQG-HCM triển khai các hoạt động của Đề án Nâng cao vị thế của ĐHQG-HCM trong khu vực Châu Á thông qua hoạt động xếp hạng đại học QS Châu Á (gọi tắt là Đề án VNU100) giai đoạn 2017-2020 và đã tham gia các

bảng xếp hạng phù hợp với bối cảnh và điều kiện của ĐHQG-HCM và các đơn vị thành viên. Theo đó, ĐHQG-HCM cùng các đơn vị thành viên đã xây dựng và triển khai các nội dung như nâng cao nhận thức về công tác xếp hạng đại học quốc tế.

- Trong giai đoạn 2017-2020, ĐHQG-HCM đã chủ động cung cấp dữ liệu cho các tổ chức xếp hạng uy tín trên thế giới và đạt được các kết quả đáng khích lệ bao gồm QS World (Top 701 - 750); QS Asia (142-144), QS Graduate Employability (Top 301 - 350) và THE (Top 1000+).

IV. Chiến lược 4: Hiệu quả Nghiên cứu khoa học

1. Mục tiêu chung

Nghiên cứu khoa học đỉnh cao và phục vụ xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể

Mục tiêu cụ thể 1: Phát triển nguồn lực khoa học và công nghệ

Từ khi thành lập cho đến nay, ĐHQG-HCM đã và đang thực hiện kế hoạch chiến lược khoa học và công nghệ xuyên suốt theo các bước: (i) Nâng cao năng lực nghiên cứu đầu tư trang thiết bị ban đầu, (ii) Xây dựng tiêu chí tuyển chọn và nuôi dưỡng các nhóm nghiên cứu tiềm năng, (iii) Hình thành Trung tâm Xuất sắc và các nhóm nghiên cứu mạnh đẳng cấp quốc tế, (iv) Tăng cường liên kết hợp tác doanh nghiệp, địa phương, quốc tế và nhà đầu tư tài chính. Cụ thể như sau:

- Nâng cao năng lực nghiên cứu đầu tư trang thiết bị ban đầu: Đã xây dựng và tuyển chọn dự án đầu tư trang thiết bị khoa học và công nghệ nhằm bổ sung quy trình tuyển chọn phù hợp với thực tiễn. Đến nay, đã hình thành hệ thống phòng thí nghiệm tương đối toàn diện, đáp ứng cơ bản nhu cầu nghiên cứu khoa học của lực lượng cán bộ, giảng viên và sinh viên bao gồm: 02 phòng thí nghiệm trọng điểm cấp quốc gia, 11 phòng thí nghiệm trọng điểm cấp ĐHQG-HCM và trên 80 phòng thí nghiệm cấp Khoa và Bộ môn.

- Nuôi dưỡng các nhóm nghiên cứu tiềm năng, hình thành Trung tâm Xuất sắc và các nhóm nghiên cứu mạnh đẳng cấp quốc tế: đã hình thành trên 80 nhóm nghiên cứu tiềm năng và xác định các lĩnh vực nghiên cứu ưu tiên. Trên cơ sở đó, tiến hành Triển khai đề án Thí điểm xây dựng Trung tâm Nghiên cứu Vật liệu Cấu trúc Nano và Phân tử (INOMAR) thành Trung tâm Xuất sắc và chương trình trọng

điểm gắn với nhóm nghiên cứu mạnh. Kết quả: đang tập trung đầu tư 09 nhóm nghiên cứu mạnh (05 nhóm đầu tư từ 2019 và 04 nhóm đầu tư từ 2020) và 01 Trung tâm Xuất sắc tiếp cận trình độ khu vực và thế giới.

- Tăng cường liên kết hợp tác doanh nghiệp, địa phương, quốc tế và nhà đầu tư tài chính: Đã hình thành các hệ sinh thái khởi nghiệp tại Khu Công nghệ Phần mềm (ITP), Trung tâm Ươm tạo Doanh nghiệp thuộc Trường Đại học Bách khoa (HCMUT-TBI), Trung tâm ĐMST và Chuyển giao Công nghệ thuộc Trường Đại học Quốc tế (CITT), Trường Đại học Kinh tế - Luật đồng thời đã thành lập 02 công ty: Công ty Cổ phần Khoa học Công nghệ Bách khoa TP.HCM trực thuộc Trường Đại học Bách khoa và Công ty Trách nhiệm hữu hạn Dịch vụ Khoa học và Du lịch Văn Khoa trực thuộc Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn.

Mục tiêu cụ thể 2: Tạo sản phẩm khoa học và công nghệ có ý nghĩa khoa học, tầm ảnh hưởng lớn, có tính ứng dụng cao, phục vụ xã hội

ĐHQG-HCM là một trong những đơn vị đứng đầu cả nước về công bố khoa học, đặc biệt là trên các tạp chí quốc tế uy tín trong danh mục cơ sở dữ liệu Web of Science, Scopus. Theo thống kê giai đoạn 2016-6/2020, ĐHQG-HCM đã công bố 19.138 công trình tại các hội nghị, tạp chí trong và ngoài nước, trong đó 5.290 bài báo được đăng trên tạp chí quốc tế ISI/Scopus (trong danh mục scopus là trên 5200 bài), trong đó số bài báo ISI Q1 đạt trên 45% cao hơn trung bình cả nước là 40%.

Như vậy cho đến thời điểm hiện tại từ các số liệu thống kê của các đơn vị gửi lên Ban Khoa học và Công nghệ và từ cơ sở dữ liệu Scopus số công bố quốc tế giai đoạn 2016-2020 đạt được chỉ tiêu mà Thủ tướng giao nhiệm vụ vào cuối năm 2016 (số công bố quốc tế giai đoạn 2011-2015 là 2142).

Mục tiêu cụ thể 3: Tạo sản phẩm khoa học và công nghệ có tính ứng dụng cao, phục vụ xã hội

Tính đến 6/2020, ĐHQG-HCM đã tiến hành đăng ký bảo hộ sở hữu trí tuệ với 468 đơn, 185 đơn đã được cấp bằng (trong đó, hơn 30% là các sáng chế, giải pháp hữu ích).

Theo số liệu thống kê từ năm 2016 đến nay các đơn vị của ĐHQG-HCM đã

thực hiện khoảng 5000 hợp đồng chuyển giao công nghệ và dịch vụ khoa học và công nghệ với tổng doanh thu trung bình hằng năm đạt khoảng 230 tỷ đồng.

- Hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng cũng được đẩy mạnh thông qua các chương trình hợp tác trong các lĩnh vực chính như nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, đào tạo theo yêu cầu, tiêu biểu như: Chuyển giao mô hình Aquabonics quy mô hộ gia đình cho tỉnh Tây Ninh; Tư vấn “Xây dựng và quảng bá hình ảnh tỉnh An Giang giai đoạn 2018-2020 và định hướng đến năm 2025”; Chuyển giao thuốc tế bào gốc Cartilatist cho Công ty TNHH Bệnh viện Đa khoa Vạn Hạnh; Chuyển giao công nghệ sản xuất mỹ phẩm BabyEver cho công ty CP Bệnh viện EMCas TP.HCM; Chuyển giao ứng dụng công nghệ kỵ khí và oxy hóa bằng ozone trong xử lý nước thải dệt nhuộm ở điều kiện Việt Nam cho công ty TNHH Dệt may Vinatex Quốc tế Toms, công ty TNHH COATS Phong Phú; Chuyển giao hệ thống quan trắc và cảnh báo xâm nhập mặn tự động cho các địa phương: An Giang, Vĩnh Long; Bàn giao túi dự trữ nước ngọt chống biến đổi khí hậu cho tỉnh Bến Tre; Máy tách màu gạo cho Công ty cổ phần cơ khí Long An; Thiết bị sản xuất bán tự động bánh tráng rế dạng tròn cho Công ty chế biến thực phẩm Cầu Tre (Tp.HCM), Công ty Hải Long (Hải Phòng),...

Mục tiêu cụ thể 4: Gắn kết nghiên cứu khoa học với đào tạo sau đại học

Trong những năm qua, ĐHQG-HCM đã ký kết hợp tác với nhiều doanh nghiệp, cơ sở nghiên cứu, sản xuất, bệnh viện và các tỉnh/thành phố/địa phương đặc biệt là việc nâng tầm bản thỏa thuận hợp tác (năm 2018) giữa ĐHQG-HCM và Đại học UCLA (Hoa Kỳ) từ thỏa thuận hợp tác nghiên cứu ban đầu về định hướng nghiên cứu y sinh đặc biệt là trong điều trị Ung thư đến ký kết hợp đồng cụ thể (IP Agreement) trong việc phân chia lợi nhuận và đăng ký sáng chế tại Hoa Kỳ. Kết quả này cho thấy vị thế và vai trò về khoa học và công nghệ của ĐHQG-HCM nói riêng và Việt Nam nói chung trong cộng đồng quốc tế ngày càng được nâng cao.

Những thành quả trên đã đóng góp rất nhiều vào việc cải thiện vị trí của ĐHQG-HCM trên các bảng xếp hạng đại học thế giới. Ngày 27/11/2019, tổ chức Giáo dục Quacquarelli Symonds (QS) - Vương quốc Anh - đã công bố kết quả

bảng xếp hạng QS Asia 2019-2020 cho gần 600 cơ sở giáo dục ĐH hàng đầu châu Á. Trong đó, ĐHQG-HCM được xếp thứ hạng 143, tăng 58 bậc so với năm 2016. Đặc biệt, ĐHQG-HCM hiện đứng đầu tại Việt Nam ở hai tiêu chí quan trọng là Danh tiếng học thuật và Danh tiếng với nhà tuyển dụng. Hai tiêu chí này ĐHQG-HCM được xếp thuộc top 100 ĐH hàng đầu châu Á.

V. Chiến lược 5: Khu đô thị đại học

1. Mục tiêu chung

Xây dựng khu đô thị đại học không gian mở, thông minh, bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

Mục tiêu cụ thể 1: Hoàn thành bồi thường, giải phóng mặt bằng

Theo phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ, tổng diện tích khu quy hoạch xây dựng ĐHQG-HCM là 643,7ha, thuộc hai địa bàn: TP.HCM (121,7ha) và tỉnh Bình Dương (522ha). Trong đó, diện tích mặt nước là khoảng 125ha. Đến tháng 12/2019, ĐHQG-HCM đã thu hồi được khoảng 83,75% tổng diện tích (539,1ha/643,7ha).

- Dự án bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư trên địa bàn TP.HCM

Năm 2017, dự án được phê duyệt điều chỉnh tổng mức đầu tư thành 1.759,384 tỷ đồng, do thời gian thực hiện kéo dài, có nhiều chính sách bồi thường, hỗ trợ phát sinh dẫn đến tăng chi phí bồi thường của dự án. Hiện nay quận Thủ Đức cũng đang trình TP.HCM tiếp tục xem xét phê duyệt điều chỉnh chính sách cho phù hợp với tình hình thực tế.

Tổng diện tích đất ĐHQG-HCM được giao trên địa bàn TP.HCM là 121,7 ha. Đến 31/12/2019, đã thu hồi mặt bằng tổng diện tích là 79,91ha/121,7ha (đạt tỷ lệ 65,66%).

Về công tác tái định cư (tái định cư), dự án được phê duyệt thực hiện theo hai hình thức: Bố trí đất nền trên địa bàn quận Thủ Đức hoặc bố trí căn hộ chung cư trên địa bàn Quận 9. Tuy nhiên, theo nhu cầu thực tế, ĐHQG-HCM đã được Thủ tướng Chính phủ cho phép điều chỉnh thay đổi phương án tái định cư bằng nền đất thay cho phương án tái định cư bằng căn hộ chung cư, với tổng diện tích khoảng 10ha, chi phí đầu tư khoảng 150 tỷ đồng. ĐHQG-HCM đang thực hiện các công

tác điều chỉnh quy hoạch để sớm triển khai khu tái định cư này.

Dự kiến hoàn thành công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng vào năm 2021 và kết thúc vào năm 2022 để xử lý đối với các trường hợp còn khiếu nại.

- Dự án bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư trên địa bàn tỉnh Bình Dương

Năm 2015, dự án đã phê duyệt điều chỉnh tổng mức thành 787,669 tỷ đồng, do thời gian thực hiện kéo dài, có nhiều chính sách bồi thường, hỗ trợ phát sinh dẫn đến tăng chi phí bồi thường của dự án.

Tổng diện tích đất giao trên địa bàn tỉnh Bình Dương là 522 ha. Đến 31/12/2019, đã thu hồi mặt bằng diện tích là 456,38ha/522ha (đạt tỷ lệ 87,43%).

Về công tác tái định cư, khu tái định cư có tổng diện tích là 33,36ha với quy mô 1.042 nền, đủ bố trí cho các hộ dân bị ảnh hưởng của dự án. Đến nay đã bố trí tái định cư được 82,6% nền tái định cư. Tuy nhiên hiện nay chi phí tiền sử dụng đất của khu tái định cư chưa được đưa vào tổng mức đầu tư dự án, vì vậy, dự án sẽ phải điều chỉnh tổng mức đầu tư tăng khoảng 350 tỷ đồng.

Dự kiến hoàn thành công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng vào năm 2021 và kết thúc vào năm 2022 để xử lý đối với các trường hợp còn khiếu nại.

Mục tiêu cụ thể 2: Xây dựng cơ sở vật chất và kết cấu hạ tầng phục vụ nhu cầu đào tạo, nghiên cứu khoa học và sinh hoạt

Dự án đầu tư xây dựng ĐHQG-HCM đã được Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt thực hiện vào năm 2002 với tổng nhu cầu vốn đầu tư ước khoảng 6.808 tỷ đồng; phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng 1/2000 vào năm 2003. Trong quá trình thực hiện, do sự thay đổi về quy mô phát triển của ĐHQG-HCM, ĐHQG-HCM đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng 1/2000 vào năm 2014, với quy mô đào tạo và tầm nhìn đến năm 2030 là 65.000 sinh viên.

Tính đến tháng 9/2020, có 14/17 dự án thành phần đã và đang thực hiện đầu tư xây dựng. 03 dự án thành phần còn lại đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư và dự kiến kêu gọi đầu tư theo hình thức đối tác công tư (dự án Khoa Y Bệnh viện; dự án Công viên Khoa học; dự án Khoa Kiến trúc xây dựng và Địa chất Dầu khí).

Ngoài vốn NSNN, một số dự án được đầu tư từ các nguồn vốn khác như: vốn trái phiếu chính phủ xây dựng Khu ký túc xá A mở rộng; Khu ký túc xá B; và một số dự án phù hợp quy hoạch kêu gọi nguồn vốn khác không do ĐHQG-HCM quyết định đầu tư: Vốn của Thành đoàn TP.HCM xây dựng Nhà văn hóa sinh viên; một số địa phương đầu tư ký túc xá sinh viên; Vốn xã hội hóa để cung cấp các dịch vụ công cộng...

Đến tháng 9/2020, ĐHQG-HCM đã thu hồi được khoảng 83,3% tổng diện tích (536,29ha/643,7ha). Tổng diện tích sàn xây dựng đã hoàn thành khoảng 850.000m², đạt tỷ lệ 33% so với Quy hoạch đã được phê duyệt điều chỉnh, đóng góp rất nhiều trong việc tăng cường cơ sở vật chất phục vụ công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học, góp phần nâng cao xếp hạng của ĐHQG-HCM trong khu vực cũng như quốc tế.

Chiều dài đường và diện tích giao thông chính trong khu Đô thị ĐHQG-HCM đã hoàn thành khoảng hơn 21km, đạt tỷ lệ khoảng 65% so với Quy hoạch đã được phê duyệt điều chỉnh; tương ứng với diện tích giao thông: 500.000m² bao gồm lòng đường và vỉa hè. Ngoài ra các công trình hạ tầng kỹ thuật khác như mạng lưới cấp điện, cấp nước, thoát nước mưa, nước thải, thông tin liên lạc... trong nội bộ khu vực các trường thành viên cũng đã được đầu tư đưa vào sử dụng.

Một số công trình của các đơn vị đã và đang triển khai với tổng vốn đầu tư là như sau: Trường Đại học Quốc tế (Khối Lớp học - Thí nghiệm 2 và Hành lang nội; Khối Hành chính - Nghiên cứu QT.A1); Trường Đại học Kinh tế - Luật (Khối lớp học KTL.B1; Khối lớp học KTL.B2); Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh (Khối Giảng đường II GDQP.A3).

ĐHQG-HCM cũng đang xúc tiến triển khai một số dự án theo hình thức PPP sau khi được Thủ tướng Chính phủ cho phép chủ trương thực hiện.

Mục tiêu cụ thể 3: Xây dựng khu đô thị thông minh, an ninh, bền vững, quản lý hiện đại, gắn kết với địa phương

Định hướng thông minh trong khu đô thị ĐHQG-HCM là lấy chức năng nghiên cứu khoa học và đổi mới kiến thức, công nghệ, với khả năng sáng tạo được coi như là nguồn lực chủ yếu. Qua đó phương tiện phải là ứng dụng công nghệ

thông tin, trí tuệ nhân tạo trong quản lý, nâng cao tiêu chuẩn trong học tập, nghiên cứu và sinh hoạt trong khu đô thị ĐHQG-HCM, cũng như sử dụng hiệu quả các nguồn năng lượng, tài nguyên thiên nhiên hiện có. Cụ thể như sau:

- ĐHQG-HCM được Chính phủ phê duyệt quy hoạch với diện tích 643,7ha trên địa bàn phường Linh Trung, Linh Xuân, quận Thủ Đức, TP.HCM và thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Sau 25 năm xây dựng và phát triển, khu đô thị ĐHQG-HCM đã hình thành một diện mạo mới với sự chuyển biến mạnh mẽ về cơ sở vật chất. Hàng loạt các công trình, hạ tầng giao thông đã và đang được đầu tư xây dựng. Khu đô thị ĐHQG-HCM là nơi tập trung của các đơn vị thành viên ĐHQG-HCM, gồm 06 trường đại học và 01 viện nghiên cứu có uy tín về chất lượng đào tạo và cơ sở vật chất với khoảng 55.000 sinh viên đang theo học. Đây là những cơ sở mới với các tòa nhà hiện đại, khuôn viên xanh cùng sân tập thể thao, sân bóng diện tích lớn, nhà thi đấu đa năng... đáp ứng yêu cầu của trung tâm đào tạo bậc đại học, sau đại học và nghiên cứu khoa học công nghệ đa ngành. Đồng thời, khu đô thị ĐHQG-HCM còn có 02 khu ký túc xá sinh viên với sức chứa 52.000 chỗ ở; trong đó ký túc xá khu A có 24 tòa nhà 5 tầng với sức chứa 12.000 chỗ ở cho sinh viên, ký túc xá khu B có 19 khối nhà từ 12 đến 16 tầng với sức chứa 40.000 chỗ ở cho sinh viên các trường trong thành phố. Khu nhà văn hóa sinh viên cũng đã hoàn thành, là trung tâm sinh hoạt văn hóa, thể thao, giáo dục của sinh viên ở TP.HCM.

- Việc đầu tư xây dựng, kết nối hạ tầng giao thông trong khu đô thị được đặc biệt chú trọng. ĐHQG-HCM đã xây dựng hoàn thiện hơn 5,9km đường vành đai khu đô thị ĐHQG-HCM nhằm tăng cường kết nối giao thông khu đô thị với các địa phương lân cận cũng như đảm bảo ranh đất khu quy hoạch ĐHQG-HCM với các khu vực tiếp giáp. Thi công hoàn thiện vỉa hè các tuyến đường trong khu đô thị nhằm tôn tạo cảnh quan và đảm bảo nhu cầu đi lại an toàn cho người đi bộ và đi xe đạp. Một số tuyến đường trong khu đô thị không chỉ tạo thuận lợi cho việc giao thông đi lại mà còn là điểm nhấn trong khu đô thị, có ý nghĩa giáo dục văn hóa, lịch sử gây ấn tượng với sinh viên và người dân trong khu vực khi mang tên các danh nhân, các nhà khoa học, giáo dục. Chủ động xây dựng đèn tín hiệu giao

thông tại các nút giao trong khu đô thị góp phần đảm bảo an toàn giao thông. Hoàn thành công tác thi tuyển thiết kế kiến trúc cổng chính và đường trục trung tâm khu đô thị ĐHQG-HCM, là tuyến đường chính vào khu đô thị ĐHQG-HCM; bước đầu tạo nền tảng cho việc tạo dựng hình ảnh khu đô thị mở, thông minh, sáng tạo.

- ĐHQG-HCM hoàn thành công tác đặt lại tên đường trong khu đô thị hướng đến việc xây dựng khu đô thị ĐHQG-HCM trở thành khu đô thị đại học kiểu mẫu. Tất cả bảng tên đường trong khu đô thị được thay mới theo tên các danh nhân văn hóa, giáo dục, khoa học Việt Nam và thế giới. Mỗi tên đường đều có ý nghĩa và gắn với cảnh quan khu vực đặt tên. Việc chọn tên các danh nhân văn hóa, giáo dục, khoa học ở trong và ngoài nước để đặt tên cho hệ thống đường trong khu đô thị ĐHQG-HCM không chỉ giúp giao thông ở đây được thuận tiện mà còn thể hiện khát vọng của giảng viên và sinh viên về tính nhân văn, về tinh thần khoa học.

- Chú trọng đầu nối hạ tầng các công trình với các dự án liền kề: phối hợp với Khu Quản lý Giao thông đô thị số 2 về phương án kết nối tuyến Metro số 1 vào ĐHQG-HCM.

- Xây dựng 02 trạm xử lý nước thải công suất 2.000m³/ngày đêm (trạm xử lý nước thải giao đoạn 1 và trạm xử lý nước thải khu B. Đây là 02 trạm xử lý nước thải đầu tiên trong khu đô thị giúp xử lý 01 phần nước thải sinh hoạt trong khu đô thị; là nền tảng, bước đầu tiên trong công tác bảo vệ môi trường trong khu đô thị.

- ĐHQG-HCM cũng đã hoàn thành, đưa vào sử dụng nhà công vụ 12 tầng đáp ứng nhu cầu ở và sinh hoạt hằng ngày của cán bộ, công chức, viên chức, giảng viên trẻ đang công tác tại ĐHQG-HCM, không chỉ hoàn thành nhiệm vụ chính trị trong nhiệm kỳ mà còn thể hiện sự quan tâm sâu sắc của lãnh đạo ĐHQG-HCM trong công tác chăm lo đời sống cán bộ trẻ.

ĐHQG-HCM đã phối hợp với chính quyền địa phương, các đơn vị liên quan tập trung tháo gỡ những khó khăn vướng mắc liên quan công tác bồi thường giải phóng mặt bằng và tái định cư trong khu đô thị. Đồng thời, tập trung các nguồn lực rà soát quy hoạch, nhất là quy hoạch sử dụng đất để điều chỉnh, cập nhật quy hoạch phù hợp với mục tiêu phát triển và tình hình thực tế; tập trung nguồn lực để hoàn thành dứt điểm thực hiện giải phóng mặt bằng, tái định cư.

VI. Chiến lược 6: Hợp tác phát triển và hội nhập

1. Mục tiêu chung

Chủ động hội nhập khu vực và quốc tế; nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế, địa phương, doanh nghiệp nhằm nâng cao vị thế ĐHQG-HCM tăng cường nguồn lực cho đào tạo và nghiên cứu khoa học, thực hiện trách nhiệm cộng đồng.

2. Mục tiêu cụ thể

Mục tiêu cụ thể 1: Chủ động hội nhập khu vực và quốc tế

Thực hiện KHCL ĐHQG-HCM 2016-2020, ĐHQG-HCM đã tích cực và chủ động trong hợp tác song phương và đa phương nhằm hỗ trợ nâng cao năng lực đào tạo và nghiên cứu khoa học của toàn hệ thống.

Trong lĩnh vực đào tạo, thành tựu đáng ghi nhận trong hợp tác quốc tế của ĐHQG-HCM là việc xây dựng các chương trình hợp tác đào tạo với các trường đại học hàng đầu trên thế giới, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo và nguồn nhân lực cho Thành phố Hồ Chí Minh và cả Nam Bộ. Tính đến quý III/2019, ĐHQG-HCM đang triển khai hoạt động 65 chương trình liên kết đào tạo với các đối tác đến từ các nước Hoa Kỳ, Anh, Pháp, Hà Lan, Australia, New Zealand, Thụy Sĩ..., trong đó có 45 chương trình bậc đại học và 20 chương trình bậc sau đại học triển khai ở cả khối ngành kỹ thuật và xã hội.

- Chương trình Đào tạo Kỹ sư chất lượng cao tại Việt Nam (Programme de Formation d'Ingénieurs d'Excellence au Viet Nam - P.F.I.E.V) là một dấu ấn khác trong hợp tác đào tạo, được thành lập theo nghị định thư ký ngày 12/11/1997 giữa hai Chính phủ Pháp và Việt Nam. Chương trình PFIEV - trường Đại học Bách Khoa đã được Ủy ban Bằng Kỹ sư Pháp (Commission des Titres d'Ingénieur - gọi tắt là Ủy ban CTI) kiểm định và công nhận lần lượt cho 8 chương trình thuộc 3 ngành Kỹ thuật Điện, Kỹ thuật Cơ khí, Kỹ thuật Xây dựng.

- Một thành tựu khác trong lĩnh vực đào tạo là việc xây dựng và áp dụng mô hình CDIO trong xây dựng chương trình đào tạo trong các trường thành viên của ĐHQG-HCM, đến năm 2018, ĐHQG-HCM triển khai thí điểm 6 ngành đào tạo trình độ đại học theo giáo dục 4.0 nhằm đẩy mạnh công tác giảng dạy E-learning tại ĐHQG-HCM. Hiện ĐHQG-HCM có 5 trường, 30 khoa, 62 ngành triển khai

CDIO (30 ngành kỹ thuật, công nghệ kỹ thuật, 32 ngành phi kỹ thuật) với hơn 35.000 sinh viên được thụ hưởng chương trình đào tạo theo CDIO.

Trong công tác kiểm định và đảm bảo chất lượng đào tạo, ĐHQG-HCM có 53 chương trình được đánh giá chính thức theo bộ tiêu chuẩn kiểm định chất lượng của Mạng lưới các trường đại học Đông Nam Á (AUN-QA) và 04 chương trình đạt chuẩn kiểm định ABET (Khoa học máy tính và Kỹ thuật máy tính - trường Đại học Bách Khoa, Kỹ thuật y sinh và Kỹ thuật điện tử - truyền thông - trường Đại học Quốc tế).

Trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học, hợp tác khoa học vật liệu là điểm nhấn trong chương trình hợp tác giữa ĐHQG-HCM và hai đại học lớn của Hoa Kỳ là Đại học California, Berkeley (UCB) và Đại học California, Los Angeles (UCLA), qua đó gắn kết chặt chẽ giữa nghiên cứu và đào tạo sau đại học qua mô hình Mentoring nhằm xây dựng truyền thống làm việc sáng tạo giữa các thế hệ thầy - trò thông qua truyền đạt kinh nghiệm học tập, nghiên cứu. Trên cơ sở chương trình MANAR được triển khai từ năm 2009, ĐHQG-HCM đã hình thành một số nhóm nghiên cứu vật liệu MOF và ZIF tại một số đơn vị thành viên và trực thuộc ĐHQG-HCM; đã xây dựng được Trung tâm Nghiên cứu Vật liệu cấu trúc Nano và Phân tử (INOMAR) với hệ thống phòng thí nghiệm với trang thiết bị hiện đại. Các nhà khoa học trẻ của ĐHQG-HCM đã làm chủ công nghệ thiết kế và tổng hợp các vật liệu khung cơ kim (MOF, ZIF, COF). Trong giai đoạn 2015-nay, các nhóm nghiên cứu mạnh của Trung tâm đã công bố 82 bài báo trên các tạp chí khoa học quốc tế uy tín thuộc hệ thống ISI trong đó có các tạp chí nổi tiếng có chỉ số ảnh hưởng (impact factor: IF) trên 11.

- Hợp tác nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực khoa học y sinh cũng được ĐHQG-HCM chú trọng đầu tư và kêu gọi hợp tác thông qua hợp tác với UCLA, ĐHQG-HCM đã đầu tư và triển khai Phòng Thí nghiệm trọng điểm nghiên cứu ung thư, nhóm Tế bào gốc được sử dụng một số thiết bị từ phòng thí nghiệm này, bao gồm: máy PCR, kính hiển vi confocal; hệ thống nuôi chuột sạch và hệ thống robot sàng lọc thuốc; tổ chức thành công 04 Hội thảo/Hội nghị quốc tế về Khoa học Y Sinh từ 2013 đến năm 2017 và cử 12 nghiên cứu sinh sang đào tạo từ 1-2

năm tại UCLA theo mô hình Center for Global Mentoring. Các nhóm nghiên cứu của ĐHQG-HCM cũng đang phối hợp với phía UCLA đăng ký sở hữu sáng chế quốc tế.

Bên cạnh các chương trình hợp tác quốc tế, ĐHQG-HCM cũng đang cai tổ chức nhiều hội nghị, hội thảo và sự kiện quốc tế lớn, có tầm ảnh hưởng trong cộng đồng khoa học thế giới. Thông qua thỏa thuận hợp tác về khoa học và giáo dục, ĐHQG-HCM và Tổ chức Gặp gỡ Việt Nam (Rencontres du Vietnam - GGVN) đã phối hợp tổ chức thành công nhiều hội nghị quốc tế với sự tham gia của các nhà khoa học đoạt giải Nobel: hội nghị vật lý Nano từ cơ bản đến ứng dụng, hội nghị Vật lý về hạt Quark, hội nghị Hiện tượng năng lượng rất cao của vũ trụ, hội nghị Vật lý tại máy va chạm hạt Hadron lớn và xa hơn....

Với chiến lược phát triển hợp tác quốc tế có trọng tâm và trọng điểm, công tác công bố khoa học của ĐHQG-HCM đã có những bước tiến khả quan trong những năm qua, cụ thể, số lượng công bố khoa học của ĐHQG-HCM tăng đều qua các năm. Đặc biệt, số lượng bài báo thuộc các tạp chí quốc tế uy tín SCI, SCIE giai đoạn 2014-2018 tăng trưởng trung bình khoảng 12%/năm và luôn chiếm tỉ lệ gần 60% trên tổng số bài báo quốc tế công bố hằng năm của ĐHQG-HCM. Tính trong 10 tháng đầu năm 2019, ĐHQG-HCM đã công bố khoảng 2.111 bài báo khoa học trên các tạp chí trong và ngoài nước, trong đó, số bài báo được đăng trên các tạp chí khoa học quốc tế uy tín là 594 bài, tăng khoảng 30% so với cùng giai đoạn năm 2018 (455 bài) và số bài báo thuộc danh mục SCI & SCIE là 437 bài, tăng khoảng 45% so với cùng kỳ năm 2018 (298 bài). Bên cạnh đó, các nhà khoa học của ĐHQG-HCM vẫn tiếp tục hợp tác với đồng nghiệp thuộc các tổ chức khoa học và công nghệ trong và ngoài nước công bố các công trình nghiên cứu có chỉ số ảnh hưởng (impact factor: IF) rất cao (>10) như Advanced Function Materials (IF = 13,325), Global Environmental Change (IF = 10,427), Nature Plants (IF = 13,297), Biomaterials (IF = 10.27), Chemistry of Materials (IF = 10.15).

Song song với việc tăng cường công bố khoa học trên các tạp chí quốc tế, ĐHQG-HCM cũng nâng cấp các tạp chí trong hệ thống. Trong hai năm liên tiếp (2018-2019), 02 tạp chí của Viện Tế bào gốc, trường Đại học Khoa học Tự nhiên

là Biomedical Research and Therapy (ISSN 21984093) và Progress in Stem Cell (ISSN 21994633) đã duy trì trong danh mục Scopus. Tạp chí Biomedical Research and Therapy cũng đã 4 lần liên tục được chọn vào danh mục ESCI (từ năm 2015) và sau 5 năm hoạt động đã xuất bản hơn 500 bài báo. Các thành quả khoa học và công nghệ đã góp phần thực hiện kế hoạch chiến lược KHCN của ĐHQG-HCM nói riêng và theo Quyết định số 418/QĐ-TTg của Thủ tướng về chiến lược phát triển KHCN giai đoạn 2011-2020 nói chung.

Công tác nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, giảng viên cũng là một trong những mục tiêu quan trọng mà ĐHQG-HCM hướng đến trong hợp tác quốc tế. Nhận thức được tầm quan trọng của công tác này, ĐHQG-HCM đã đẩy mạnh công tác nâng cao năng lực quản trị đại học của toàn hệ thống thông qua các khóa tập huấn quản trị đại học trong và ngoài nước qua hợp tác với các trường đại học và tổ chức quốc tế uy tín như Đại học Deakin (Úc), Đại học Công nghệ Auckland - AUT (New Zealand), Đại học Chulalongkorn (Thailand), v.v... Hợp tác với Đại học Quản lý Singapore (SMU) - một trường đại học công lập hàng đầu về đào tạo quản lý, nổi tiếng với phương pháp giảng dạy tương tác, toàn diện theo mô hình tiên tiến là một mô hình hợp tác tiêu biểu. Mục tiêu của hợp tác này là để xây dựng được đội ngũ quản lý giỏi và chuyên nghiệp, hoạt động hệ thống được vận hành theo phương thức quản trị tiên tiến, các trường đại học thành viên chuyển dần theo định hướng hoạt động nghiên cứu và để hướng đến nền giáo dục mang tính tương tác, gắn kết chặt chẽ với nhu cầu quản lý của doanh nghiệp.

Với vai trò nòng cốt trong hệ thống giáo dục đại học, ĐHQG-HCM đã chú trọng công tác nâng cao năng lực chuyên môn của đội ngũ giảng viên và cải tiến chương trình giảng dạy, trong đó, nổi bật là các dự án hợp tác với ĐH Bang Arizona (ASU). Tiếp nối thành công của Dự án “Liên minh giáo dục đại học ngành kỹ thuật - Higher Engineering Education Alliance Program (HEEAP)” (giai đoạn 2010-2015), ĐHQG-HCM là một trong các đối tác chính của ASU trong việc triển khai dự án “Xây dựng liên minh trường đại học và nhà công nghiệp thông qua sáng tạo và đổi mới công nghệ - Building University-Industry Learning and Development through Innovation and Technology (BUILD-IT)” trong giai đoạn 2016-2020 với

tổng mức đầu tư 10,8 triệu USD do USAID tài trợ.

Việc tích cực tham gia và phát huy vai trò thành viên trong các tổ chức và mạng lưới hợp tác trong khu vực và quốc tế cũng là một điểm nhấn trong chiến lược quan hệ quốc tế của ĐHQG-HCM. Đối với khu vực Đông Nam Á, ĐHQG-HCM là thành viên chính thức và tích cực của Mạng lưới các trường Đại học Đông Nam Á (AUN) từ năm 1999. Thông qua AUN, ĐHQG-HCM đã xây dựng được quan hệ gắn kết với gần 30 đại học uy tín của khu vực Đông Nam Á và 21 trường đại học của Nhật Bản - Hàn Quốc - Trung Quốc (thông qua Mạng lưới các trường Đại học ASEAN+3). ĐHQG-HCM đã tham gia tích cực vào quá trình xây dựng các đề xuất và phương hướng hợp tác chung giữa các trường đại học thành viên trong Mạng lưới AUN thông qua các cuộc họp Ban Chỉ đạo AUN, Hội nghị Hiệu trưởng các trường Đại học AUN, Hội nghị Hiệu trưởng các trường Đại học ASEAN+3, Hội nghị lãnh đạo quan hệ quốc tế ASEAN+3. ĐHQG-HCM cũng là một trong những thành viên tích cực nhất trong AUN với việc tham gia 13 trong tổng số 16 mạng lưới theo chủ đề do AUN thành lập nhằm thúc đẩy các hoạt động trao đổi và giao lưu sinh viên, các hoạt động trao đổi học thuật và nghiên cứu trong các lĩnh vực đổi mới sáng tạo, kinh tế, khoa học sức khỏe, văn hóa - nghệ thuật, nhân quyền...

Đối với khu vực Châu Âu, ĐHQG-HCM là một trong những thành viên sáng lập và đóng góp tích cực trong Mạng lưới các trường đại học Châu Âu - Đông Nam Á (ASEA-UNINET) với hơn 90 trường đại học từ 20 quốc gia khác nhau. Ngoài ra, ĐHQG-HCM cũng là thành viên Tổ chức Đại học Pháp ngữ (Agence Universitaire Francophonie - AUF), là hiệp hội quốc tế với gần 1000 thành viên là các trường đại học và tổ chức nghiên cứu tại 116 quốc gia có sử dụng tiếng Pháp. Thông qua các mạng lưới giáo dục của Châu Âu, ĐHQG-HCM đã ký kết và triển khai các dự án thuộc khuôn khổ của Chương trình Erasmus plus như: Dự án Phát triển chương trình đào tạo trong lĩnh vực IT và Công nghệ dệt may với trường ĐH Minho (Bồ Đào Nha); Dự án trao đổi cán bộ giảng viên hợp tác với A4U (Tây Ban Nha), UCTM (Bulgary), Liechtenstein (Liechtenstein), Uminho (Bồ Đào Nha), ĐH Sư phạm ở Krakow (Ba Lan). Việc tham gia tích cực vào các tổ chức giáo dục

uy tín trên giúp ĐHQG-HCM nâng cao vị thế quốc tế và hội nhập trong lĩnh vực giáo dục đại học, nghiên cứu và đổi mới thông qua việc tham gia các dự án nghiên cứu, các hội thảo/hội nghị quốc tế, học bổng nghiên cứu và các chương trình trao đổi ngắn hạn nhằm nâng cao năng lực cho giảng viên và sinh viên.

Với định hướng được đặt ra, trong giai đoạn 2016-2020, ĐHQG-HCM đã tích cực tìm kiếm nguồn tài trợ cho phát triển ĐHQG-HCM và đã gặt hái được các kết quả đáng kể thông qua các công tác:

- Xây dựng cơ sở dữ liệu các tổ chức tài trợ, xây dựng kế hoạch vận động tài trợ, ĐHQG-HCM đã tiến hành thu thập, thống kê số liệu về hoạt động dự án quốc tế luôn được thực hiện theo định kỳ từng quý và theo từng năm. Thông qua số liệu cập nhật tại các đơn vị, thông tin về tình hình triển khai, số lượng dự án quốc tế của toàn ĐHQG-HCM luôn được thống kê và theo dõi.

- + Việc nắm bắt được thông tin về các nhà tài trợ, các đối tác quốc tế tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai hợp tác, vận động tài trợ, phát triển các dự án quốc tế. Hằng năm ĐHQG-HCM cùng các đối tác Châu Âu xây dựng các dự án giáo dục đại học. ĐHQG-HCM luôn duy trì và phát triển quan hệ hợp tác với các tổ chức quốc tế như JICA, KOICA... để xây dựng các dự án hợp tác về đào tạo và nghiên cứu khoa học.

- Tổ chức triển khai kế hoạch tìm kiếm dự án và vận động tài trợ cũng luôn được ĐHQG-HCM chú trọng nhằm góp phần phát triển ĐHQG-HCM, đóng góp nguồn kinh phí đáng kể cho các hoạt động đổi mới sáng tạo, hoạt động giảng dạy - học tập, nghiên cứu khoa học - chuyển giao công nghệ ... của ĐHQG-HCM. Các dự án quốc tế của ĐHQG-HCM có nguồn tài trợ đa dạng từ các tổ chức, chương trình, viện nghiên cứu, các trường đại học từ khắp nơi trên thế giới như Ủy ban Châu Âu, Chính phủ Ý, Ngân hàng Thế giới, Cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản, Cơ quan hợp tác Quốc tế Canada, DAAD (Đức), Quỹ Nghiên cứu toàn cầu của Không quân Hoa Kỳ, Bristish Council, Tổ chức Đại học Pháp ngữ (AUF), ... Từ các nguồn tài trợ này, ĐHQG-HCM có cơ hội triển khai những hoạt động phát triển về đào tạo, nghiên cứu khoa học, đổi mới trang thiết bị, cung cấp học bổng cho sinh viên...

+ Trong giai đoạn năm 2016-2020, toàn ĐHQG-HCM đã thu hút và triển khai được nhiều dự án tài trợ chính phủ và phi chính phủ với các quy mô khác nhau. Một số dự án ODA lớn, tiêu biểu như:

- Dự án “Kỹ năng nghề nghiệp Việt Nam” (kinh phí tài trợ của Canada cho dự án là 17,351 triệu CAD): dự án hướng tới tăng cường hệ thống giáo dục nghề nghiệp của Việt Nam bằng cách tăng cường năng lực quản lý và lãnh đạo của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; nâng cao chất lượng của các chương trình đào tạo.

- Dự án “Nghiên cứu xử lý chất thải trong nuôi trồng thủy sản, chuyển đổi thành năng lượng điện thông qua pin nhiên liệu rắn thế hệ mới - góp phần phát triển bền vững vùng Đồng bằng sông Cửu Long” (kinh phí tài trợ của Nhật Bản cho dự án là 479.780.000 JPY): dự án hướng tới xử lý nước - chất thải từ sinh hoạt - hoạt động công - nông nghiệp và cung cấp năng lượng bền vững để đảm bảo mục tiêu chung trong chiến lược phát triển kinh tế xã hội bền vững của đồng bằng sông Cửu Long nói riêng và Việt Nam nói chung.

- Dự án “Mạng lưới phát triển Giáo dục Kỹ thuật các Trường đại học Đông Nam Á” giai đoạn 3 (từ 2013 - 2018) (vốn viện trợ không hoàn lại của Nhật Bản là 11.4 triệu USD) và giai đoạn 4 (từ 2018 - 2023) (kinh phí tài trợ của Nhật Bản cho dự án là 1.8 triệu USD): dự án hướng tới tăng cường năng lực đào tạo và nghiên cứu cho giảng viên, sinh viên và đẩy mạnh phát triển các chương trình hợp tác giữa đại học và công nghiệp.

- Bên cạnh các dự án có quy mô lớn, trong những năm qua, ĐHQG-HCM cùng các đơn vị đã thu hút thành công và triển khai có hiệu quả nhiều dự án có qui mô nhỏ với kinh phí từ chương trình Erasmus plus (Liên Minh Châu Âu), chương trình cho phát triển giáo dục đại học của chính phủ các nước; chương trình/ tổ chức quốc tế như: dự án Erasmus Mundus AREAS +, dự án Build IT, dự án Trung tâm Dệt May Ý - Việt, dự án Xây dựng cơ sở dữ liệu chuẩn cho nguồn dược liệu Việt Nam, dự án Quyền trẻ em...

- Công tác tập huấn công tác xây dựng dự án, ĐHQG-HCM đã triển khai các hội thảo, tập huấn về công tác dự án trong toàn hệ thống. Ngoài các chương trình do ĐHQG-HCM hoặc các đơn vị tổ chức còn có các chương trình được thực

hiện trong khuôn khổ các dự án quốc tế triển khai. Một số chương trình tập huấn về công tác dự án như:

- Hội thảo “Hội nhập ASEAN: cơ hội và thách thức của giáo dục đại học Việt Nam trong thu hút nguồn vốn phát triển” (ĐHQG-HCM, năm 2016);
- Tập huấn “Hướng dẫn thực hiện Nghị định 16/2016/NĐ-CP về quản lý sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài” (ĐHQG-HCM, năm 2017);
- Hội thảo xây dựng đề cương đề án “Phát triển, tái cấu trúc ĐHQG-HCM” (ĐHQG-HCM, năm 2018);
- Các khóa đào tạo quản lý dự án: quản lý tài chính, quản lý đấu thầu, quản lý hợp đồng... (WorldBank, năm 2019);
- Các chương trình tập huấn về công tác dự án thuộc dự án ENHANCE, dự án ECORED, dự án LMPI, dự án TACTIC...(các đơn vị thành viên và trực thuộc, năm 2016-2019).

Với lộ trình chắc chắn và có kế hoạch, những nỗ lực không ngừng của cả hệ thống giúp ĐHQG-HCM từng bước phát triển theo định hướng đại học nghiên cứu, thúc đẩy quá trình hội nhập của chúng ta vào hệ thống giáo dục quốc tế thể hiện qua sự thăng tiến của ĐHQG-HCM trong nhiều bảng xếp hạng đại học quốc tế. Trong hai năm liên tiếp, ĐHQG-HCM được xếp vào nhóm 701-750 theo bảng xếp hạng QS World 2020 của Tổ chức giáo dục Quacquarelli Symonds - Vương quốc Anh (QS), thuộc top 66% các đại học tốt nhất thế giới. Đặc biệt năm nay, tiêu chí danh tiếng học thuật của ĐHQG-HCM (chiếm trọng số cao nhất của bảng xếp hạng) tăng 70 bậc và xếp hạng 427. Theo kết quả xếp hạng các trường đại học toàn cầu năm 2020 của Tạp chí Times Higher Education - THE World University Rankings 2020 (Vương quốc Anh), ĐHQG-HCM đứng trong top 1001+. Đây là lần đầu tiên Việt Nam có đại diện đứng trong bảng xếp hạng này. Cũng theo QS, ĐHQG-HCM xếp hạng 143 trong bảng xếp hạng các đại học hàng đầu châu Á- QS Asia University Rankings 2020; trong đó, hai tiêu chí quan trọng là danh tiếng học thuật và danh tiếng với nhà tuyển dụng của ĐHQG-HCM được xếp thuộc top 100 ĐH hàng đầu châu Á, cũng là hai tiêu chí đứng đầu Việt Nam. Ngoài ra, ĐHQG-

HCM cũng trong top 301-500 trên 2.100 trường đại học hàng đầu của 132 quốc gia về tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm tốt nhất thế giới theo QS Graduate Employability Rankings (QS GER) 2020.

Mục tiêu cụ thể 2: Tăng cường hợp tác địa phương, thể hiện vai trò nòng cốt trong hệ thống giáo dục và trách nhiệm xã hội

Nhằm góp phần thực hiện mục tiêu KHCL giai đoạn 2016 - 2020, ĐHQG-HCM đã tập trung hỗ trợ các địa phương trọng điểm nhằm nâng cao chất lượng nguồn lực của địa phương. Trong giai đoạn 2016 - 2020, ĐHQG-HCM mở rộng mối quan hệ hợp tác với nhiều địa phương trong cả nước. Tính đến quý IV/2019, ĐHQG-HCM đã ký kết chính thức với 10 địa phương: TP.HCM, Bình Dương, Tây Ninh, Bến Tre, An Giang, Lâm Đồng, Ninh Thuận, Đắk Nông, Quảng Ngãi, Bạc Liêu và đã xây dựng mối quan hệ hợp tác tiềm năng với một số địa phương mới như Quảng Nam, Phú Yên, Bình Thuận, Long An, Đồng Tháp...

Với phương châm chú trọng chất lượng, các hoạt động hợp tác của ĐHQG-HCM được triển khai đi vào chiều sâu, bám sát theo yêu cầu của địa phương thể hiện trong các mặt công tác:

Công tác đào tạo - nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, thực hiện sứ mạng “gắn kết cộng đồng - hỗ trợ địa phương, ĐHQG-HCM và các đơn vị thành viên và trực thuộc đã phối hợp cùng các địa phương triển khai khoảng 56 chương trình đào tạo, tập huấn giúp chuẩn hóa, nâng cao trình độ chuyên môn, bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ nhân lực và nguồn lao động của địa phương qua việc tổ chức các lớp đào tạo trình độ đại học, sau đại học, bồi dưỡng ngoại ngữ, công nghệ thông tin, phương pháp giảng dạy, khởi nghiệp, kỹ năng mềm,... Một số chương trình đào tạo, tập huấn tiêu biểu đã triển khai được địa phương đánh giá cao như:

- Chương trình tập huấn, nâng cao năng lực giảng dạy chuyên môn cho giáo viên các trường THCS, THPT tỉnh An Giang, Vĩnh Long;
- Chương trình đổi mới phương pháp giảng dạy các môn khoa học xã hội trong các trường phổ thông tỉnh An Giang, Đồng Tháp;
- Xây dựng mô hình giáo dục STEM cho học sinh phổ thông tỉnh Sóc Trăng;
- Các lớp đào tạo ngắn hạn cho các cấp khác nhau về dự báo nguồn nhân

lực, dân số, kinh tế tỉnh Bến Tre;

- Các lớp bồi dưỡng hội nhập kinh tế quốc tế trong điều kiện 4.0 cho các tỉnh Ninh Thuận, Quảng Ngãi;
- Các khóa đào tạo tiếng Anh, nâng cao năng lực ngoại ngữ cho cán bộ, nhân viên, giáo viên các địa phương như Đồng Tháp, An Giang, Bến Tre, Bình Dương...;
- Các lớp đào tạo khởi nghiệp cho tỉnh Tây Ninh, Kon Tum, Bình Dương;
- Các khóa tập huấn về tăng cường năng lực quản lý giáo dục cho tỉnh Đồng Tháp, Bến Tre.

ĐHQG-HCM đã tích cực hỗ trợ địa phương trong nghiên cứu khoa học, giải quyết các vấn đề địa phương, phát triển kinh tế xã hội. Một số công tác đã triển khai như:

- Công tác nghiên cứu khoa học - chuyển giao công nghệ, tập trung hỗ trợ địa phương trong một số vấn đề nóng hiện nay như: biến đổi khí hậu, ngập lụt, ô nhiễm môi trường, xử lý chất thải, hỗ trợ các phương tiện trữ nước sạch... Bên cạnh đó, ĐHQG-HCM cũng tích cực hỗ trợ các địa phương thực hiện khoảng 105 các nhiệm vụ khoa học công nghệ trọng điểm, các đề tài/ đề án phát triển du lịch,... Nhiều kết quả nghiên cứu, thiết bị ứng dụng đã được chuyển giao cho các địa phương, được chính quyền đánh giá cao và người dân đón nhận.

- Một số chương trình, dự án tiêu biểu nhận được sự đánh giá cao của địa phương và đưa vào ứng dụng thực tế như:

- Thực hiện gia công túi chứa nước ngọt chống biến đổi khí hậu (tỉnh Vĩnh Long, Bến Tre);
- Xây dựng thành công bộ sản phẩm du lịch đặc thù tỉnh An Giang;
- Xây dựng thành công sách về địa chí của tỉnh Kiên Giang;
- Chuyển giao thành công mô hình Aquaponics cho tỉnh Tây Ninh, xây dựng và hoàn thiện dự án Aquaponics Farm;
- Nghiên cứu chuỗi cung ứng cho sản phẩm khoai lang tỉnh Vĩnh Long;
- Nghiên cứu, thiết kế, chế tạo cảm biến đo mực nước, bộ lưu trữ dữ liệu và hệ thống thu thập dữ liệu tự động qua mạng 3G/GPRS cho trạm quan trắc thủy văn

Tân Uyên, Bình Dương;

- Công tác tư vấn và dự án, ĐHQG-HCM đã triển khai khoảng 18 hoạt động tư vấn và dự án. ĐHQG-HCM đã tham gia tư vấn, xây dựng chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của một số địa phương, góp ý phản biện báo cáo chính trị trình đại hội Đảng bộ; triển khai các chương trình gắn với xây dựng nông thôn mới; chương trình tư vấn về phát triển du lịch cho các địa phương, chương trình tư vấn khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo... ĐHQG-HCM còn đóng vai trò tư vấn hoặc đối tác tham gia cùng địa phương thực hiện các dự án, chương trình nghiên cứu do nước ngoài tài trợ. Các dự án tiêu biểu có thể kể đến như:

- Phối hợp với tỉnh Bến Tre, Cần thơ thực hiện dự án “Nghiên cứu chất thải trong nuôi trồng thủy sản, chuyển đổi thành năng lượng điện thông qua pin nhiên liệu rắn thế hệ mới - góp phần phát triển bền vững Đồng bằng Sông Cửu Long” (vốn tài trợ từ Nhật Bản).
- Phối hợp với tỉnh Bình Thuận, Vĩnh Long, Hậu Giang triển khai dự án “Kỹ năng nghề nghiệp Việt Nam” (vốn tài trợ từ Canada).
- Phối hợp với tỉnh Lâm Đồng xây dựng, phát triển dự án “Nông nghiệp thông minh dựa trên trí tuệ nhân tạo và robot cho thực phẩm an toàn” (dự kiến xin tài trợ từ Nhật Bản).

Hiện nay, ĐHQG-HCM đang không ngừng xây dựng và củng cố mạng lưới hợp tác trong khắp các tỉnh thành tại Việt Nam nhằm thực hiện nhiệm vụ gắn kết phục vụ cộng đồng, thúc đẩy tiến bộ xã hội, thực hiện trách nhiệm xã hội. Các hoạt động hợp tác của ĐHQG-HCM với các địa phương ngày càng đi vào chiều sâu, có tính thiết thực cao, đáp ứng được nhu cầu thực tế của các địa phương trong vấn đề phát triển kinh tế - xã hội. Những kết quả của những hoạt động hợp tác với các địa phương là cơ sở để ĐHQG-HCM nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ cũng như nâng cao vai trò đầu tàu trong công tác liên kết địa phương, hỗ trợ cộng đồng.

Mục tiêu cụ thể 3: Gắn kết đại học - doanh nghiệp, nghiên cứu khoa học và đào tạo đáp ứng nhu cầu xã hội

Cùng với hoạt động hợp tác địa phương, ĐHQG-HCM đã xây dựng cơ chế

hợp tác đại học - doanh nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả đào tạo và nghiên cứu khoa học, đáp ứng nhu cầu xã hội.

Giai đoạn 2016 - 2020, ĐHQG-HCM đã tích cực triển khai các hoạt động xúc tiến, mở rộng quan hệ hợp tác, ký kết các thỏa thuận hợp tác, biên bản ghi nhớ hợp tác, biên bản ghi nhớ, thỏa thuận tài trợ với các doanh nghiệp, tổ chức trong cả nước. Cụ thể, trong giai đoạn 2016 - 2020, ĐHQG-HCM đã chính thức kết nối, ký kết với khoảng 25 doanh nghiệp, tổ chức như:

- Ký kết với các doanh nghiệp như HTV, Becamex IDC, Vietcombank, Công ty CP thực phẩm dinh dưỡng Nutifood, Tập đoàn Novaland, Vinacapital, Tập đoàn Hoa Sen...

- Ký kết với các tổ chức như Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), Bộ khoa học và công nghệ, Cục An ninh Chính trị nội bộ, Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng, ĐHQG Hà Nội, Ban quản lý Khu Công nghệ cao TP.HCM, Sở Xây dựng TP.HCM, Báo Sài Gòn Giải phóng)...

Để góp phần xây dựng cơ chế hợp tác hiệu quả, ĐHQG-HCM luôn đồng hành cùng các doanh nghiệp, tổ chức trong các hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ; sáng tạo những sản phẩm có tính ứng dụng cao đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, tổ chức như: hỗ trợ các hoạt động tư vấn khởi nghiệp; đào tạo cán bộ quản lý; hỗ trợ học bổng cho sinh viên; tổ chức các hội thảo, hội nghị quốc tế,... Tính đến nay ĐHQG-HCM đã thực hiện khoảng 25 hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, dự án, tư vấn cho các doanh nghiệp, tổ chức và góp phần củng cố, mở rộng, đa dạng hóa các lĩnh vực hợp tác cũng như tăng tính hiệu quả, bền vững trong quan hệ hợp tác.

Bên cạnh đó, các hoạt động tìm kiếm, vận động hỗ trợ từ các doanh nghiệp cho sự phát triển của ĐHQG-HCM cũng được triển khai, đẩy mạnh để đảm bảo sự vận hành và phát triển bền vững của ĐHQG-HCM. Các vận động tài trợ tiêu biểu có thể kể đến như: Tập đoàn Hoa Sen, Ngân hàng Vietcombank chi nhánh TP.HCM, Ngân hàng Agribank, Tập đoàn Công nghiệp Viễn thông Quân đội (Viettel), Công ty Cổ phần Taekwang Vina, Nutifood, Novaland, Becamex IDC, VinaCapital. Chỉ tính riêng thông qua đầu mối Quỹ phát triển ĐHQG-HCM, tổng

tài trợ trong giai đoạn 2016-2020 đạt gần 200 tỷ đồng (trong đó có khoảng 80 tỷ đi qua tài khoản của Quỹ Phát triển ĐHQG-HCM, số còn lại là tài trợ cơ sở vật chất trực tiếp cho các đơn vị thụ hưởng). Các vận động tài trợ nhằm hỗ trợ sinh viên, giảng viên của ĐHQG-HCM trong học tập, nghiên cứu và phát triển cơ sở vật chất của ĐHQG-HCM. Qua đó góp phần giúp ĐHQG-HCM nâng cao vị thế trong công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học và thực hiện trách nhiệm cộng đồng.

ĐÁNH GIÁ CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH GIAI ĐOẠN 2016-2020

STT	CHỈ TIÊU ĐÁNH GIÁ	NĂM 2015	NĂM 2020 (định hướng)	Năm 2020 (thực tế)	Đánh giá	Nguyên nhân chưa đạt	Ghi chú
1	Quy mô hệ đại học chính quy	58.000	60.000	66.000	Đạt		
2	Quy mô hệ cao đẳng chính quy	2.200	< 400	1.032	Chưa đạt	- Lộ trình giảm chỉ tiêu và dừng tuyển sinh trình độ cao đẳng của Trường Đại học Bách khoa, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên chưa phù hợp nên quy mô đào tạo chưa đạt theo kế hoạch đề ra. - Trường Đại học Bách khoa dừng tuyển sinh cao đẳng từ 2018; - Trường Đại học Khoa học Tự nhiên dừng tuyển sinh cao đẳng từ 2019;	(*)
3	Tỷ lệ hệ vừa làm vừa học/Đại học chính quy	30%	30%	6,4%	Đạt		(*)

STT	CHỈ TIÊU ĐÁNH GIÁ	NĂM 2015	NĂM 2020 (định hướng)	Năm 2020 (thực tế)	Đánh giá	Nguyên nhân chưa đạt	Ghi chú
4	Tỷ lệ sau đại học/đại học chính quy	18%	20%	11%	Chưa đạt	- Công tác tuyển sinh sau đại học tại ĐHQG-HCM phải chịu sức ép từ sự cạnh tranh của các cơ sở đào tạo khác tại phía Nam (số trường và số ngành đào tạo sau đại học, số lượng chương trình liên kết với cơ sở có yếu tố nước ngoài tăng nhanh); - Tâm lý e ngại của thí sinh đối với điều kiện đầu vào cũng như đầu ra trình độ ngoại ngữ tiếng Anh của ĐHQG-HCM so với các cơ sở đào tạo sau đại học khác; xu hướng du học ngày càng nhiều hơn, thí sinh có trình độ ngoại ngữ cao thường đăng ký đi học theo Đề án 911 hoặc các chương trình học bổng nước ngoài; - Trong khi quy mô đào	(*)

STT	CHỈ TIÊU ĐÁNH GIÁ	NĂM 2015	NĂM 2020 (định hướng)	Năm 2020 (thực tế)	Đánh giá	Nguyên nhân chưa đạt	Ghi chú
						tạo đại học ngày càng giảm thì quy mô đào tạo đại học có xu hướng tăng nên càng làm tỷ lệ này chênh lệch; - Một số điều khoản trong các văn bản quy phạm pháp luật chưa phù hợp với quy mô, hình thức và sự phát triển của ĐHQG-HCM.	
5	Số lượng chương trình đào tạo được đánh giá ngoài nội	34	74	84	Đạt		(*)

STT	CHỈ TIÊU ĐÁNH GIÁ	NĂM 2015	NĂM 2020 (định hướng)	Năm 2020 (thực tế)	Đánh giá	Nguyên nhân chưa đạt	Ghi chú
	bộ						
6	Số lượng chương trình đào tạo được kiểm định theo tiêu chuẩn AUN-QA và các chuẩn nghề nghiệp khác	15	30	66	Đạt		(*) Không tính 04 chương trình được đánh giá lại theo AUN-QA
7	Số lượng các đơn vị đào tạo được kiểm toán, kiểm định theo tiêu chuẩn Bộ GD-ĐT	4	6	6	Đạt		(*) Trong đó trường ĐHBK đạt chuẩn kiểm định AUN-QA và HCERES
8	Số lượng bài báo công bố khoa học quốc tế/Tiến sĩ	0,3	0,6	0,82	Đạt		

STT	CHỈ TIÊU ĐÁNH GIÁ	NĂM 2015	NĂM 2020 (định hướng)	Năm 2020 (thực tế)	Đánh giá	Nguyên nhân chưa đạt	Ghi chú
9	Tổng số dự án quốc tế so với giai đoạn 2006-2010 (lần)	1,5	1,7 lần	1,9 lần	Đạt		Điều chỉnh chỉ tiêu từ "tổng giá trị dự án quốc tế" thành "tổng số dự án quốc tế"
10	Phần trăm diện tích đất được giải tỏa, đền bù (thu hồi)	84%	95%	84%	Chưa đạt	- Công tác BTGPMB còn gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là các trường hợp trì hoãn bàn giao mặt bằng; công tác điều chỉnh chính sách của địa phương; công tác bố trí tái định cư	
11	Khối lượng xây dựng/Tổng khối lượng Dự án xây dựng ĐHQG (diện tích sàn tính trên khối học tập, nghiên cứu và làm việc)	26%	44%	35%	Chưa đạt	- Do nguồn vốn tập trung bố trí cho công tác BTGPMB nên ảnh hưởng đến bố trí vốn thực hiện dự án; - Công tác BTGPMB chưa đạt kế hoạch nên ảnh hưởng đến việc bố trí mặt bằng thực hiện dự án	

STT	CHỈ TIÊU ĐÁNH GIÁ	NĂM 2015	NĂM 2020 (định hướng)	Năm 2020 (thực tế)	Đánh giá	Nguyên nhân chưa đạt	Ghi chú
12	Tỷ lệ sinh viên chính quy/cán bộ giảng dạy và nghiên cứu cơ hữu	18:1	18:1	20:1	Chưa đạt	- Số lượng sinh viên chính quy năm 2020 là 66.000 sinh viên, vượt quá định hướng của KHCL đã đề ra là 60.000 sinh viên	
13	Tỷ lệ giảng viên cơ hữu có học vị tiến sĩ/Tổng số giảng viên cơ hữu	40%	50%	52%	Đạt		
14	Tỷ lệ tăng doanh thu chuyển giao công nghệ/năm (%)	170 tỷ	tăng 16%/năm	250 tỷ/năm	Chưa đạt	Doanh thu CGCN chủ yếu đến từ 02 đơn vị là trường ĐH Bách khoa và Viện MT&TN. Những năm gần đây, do có sự chuyển đổi cơ cấu về tổ chức & nhân sự của Viện MT&TN nên doanh thu CGCN của đơn vị này giảm -> ảnh hưởng doanh thu CGCN của toàn ĐHQG-HCM.	

(*) Số liệu cập nhật không bao gồm Trường Đại học An Giang.

PHẦN III

KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC GIAI ĐOẠN 2021-2025

A. CƠ SỞ PHÁP LÝ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC ĐHQG-HCM GIAI ĐOẠN 2021-2025

1. Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;
2. Luật Giáo dục đại học ngày 02 tháng 07 năm 2012;
3. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2019;
4. Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;
5. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;
6. Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;
7. Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;
8. Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;
9. Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục;
10. Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 46/2017/NĐ-CP ngày 21/04/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục;
11. Nghị định số 186/2013/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về Đại học Quốc gia;
12. Thông tư số 24/2015/TT-BGDĐT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chuẩn quốc gia đối với cơ sở giáo dục đại học;
13. Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế về tổ chức và hoạt động ĐHQG và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;
14. Quyết định số 409/QĐ-TTg ngày 21 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000

Đại học quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh;

15. Quyết định số 2655/QĐ-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Ban hành Kế hoạch hành động về xây dựng Khu đô thị sáng tạo, tương tác cao phía Đông Thành phố Hồ Chí Minh;

16. Văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng;

17. Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025;

18. Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ ĐHQG-HCM lần thứ VI, nhiệm kỳ 2020-2025 và Chương trình hành động số 05-CTr/ĐU ngày 21 tháng 01 năm 2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ ĐHQG-HCM;

19. Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của ĐHQG-HCM;

20. Thông báo số 542/TB-VPCP ngày 22 tháng 11 năm 2017 về Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tại cuộc họp thường trực Chính phủ về cơ chế, chính sách đặc thù để phát triển Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Đại học Đà Nẵng thành các trung tâm đào tạo, nghiên cứu uy tín trong nước và khu vực;

21. Quyết định số 740/QĐ-TTg ngày 02 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Phát triển các Đại học quốc gia Việt Nam - Tiểu dự án Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

B. PHÂN TÍCH SWOT (Điểm mạnh; Điểm yếu; Cơ hội; Thách thức)

ĐHQG-HCM có các điểm mạnh là được Nhà nước ưu tiên đầu tư, có quyền chủ động cao trong các hoạt động về đào tạo, nghiên cứu khoa học, tài chính, quan hệ quốc tế và tổ chức bộ máy và lợi thế về quy mô lớn đội ngũ cán bộ quản lý, giảng dạy và nghiên cứu trình độ cao. ĐHQG-HCM đã có nhiều chương trình đào tạo đạt chuẩn kiểm định chất lượng quốc tế. Tính hệ thống và thương hiệu của ĐHQG-HCM cũng là thế mạnh trong thu hút đào tạo. Ngoài ra, chất lượng của các nghiên cứu khoa học ngày càng được nâng cao; các hoạt động chuyển giao công nghệ và dịch vụ đều được chú trọng đẩy mạnh; hợp tác quốc tế và địa phương ngày càng được mở rộng; nguồn nhân lực phát triển mạnh.

Bên cạnh đó, ĐHQG-HCM cũng nhận định các điểm yếu cần được khắc phục

như chất lượng đào tạo chưa đồng đều, chưa thu hút được nhiều sinh viên nước ngoài học tập tại ĐHQG-HCM; công nghệ mới trong giảng dạy chưa đồng bộ; chưa phát huy mạnh lợi thế đa ngành, đa lĩnh vực trong nghiên cứu khoa học; gắn kết nghiên cứu với đào tạo sau đại học, với doanh nghiệp chưa chặt chẽ; chưa phát huy hết tiềm năng và thế mạnh từng đơn vị; hệ thống dữ liệu chưa phục vụ tốt cho việc ra quyết định; chưa có sự liên kết, phối hợp trong toàn hệ thống ĐHQG-HCM; đội ngũ chuyên gia đầu ngành còn thiếu, tỷ lệ giảng viên/sinh viên còn thấp; kinh phí đầu tư chưa đáp ứng yêu cầu phát triển đại học tiên tiến; cơ sở vật chất còn hạn chế, chất lượng dịch vụ chưa cao; chính sách thu nhập và chế độ đãi ngộ chưa đủ hấp dẫn dẫn đến việc chảy máu chất xám....

Các cơ hội mở ra với ĐHQG-HCM là trong giai đoạn 2021-2025 là việc thành lập Thành phố Thủ Đức thuộc Thành phố Hồ Chí Minh trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, người dân của Quận 2, Quận 9 và Quận Thủ Đức vừa được Quốc hội thông qua tại Nghị quyết số 1111/NQ-UBTVQH14 ngày 09/12/2020; ĐHQG-HCM cũng được chọn là một trong ba trụ cột của TP.HCM trong đề án phát triển Khu đô thị sáng tạo tương tác cao phía Đông; kết nối chặt chẽ các chức năng nghiên cứu khoa học, đào tạo nhân lực trình độ cao, ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, dịch vụ nhằm hướng đến mục tiêu khu đô thị sáng tạo trở thành hạt nhân của TP.HCM và khu vực thực hiện cuộc cách mạng công nghiệp 4.0; xu thế toàn cầu hóa, tạo điều kiện đẩy mạnh hợp tác quốc tế, nâng cao vị thế, huy động nguồn lực cho đầu tư phát triển; nhu cầu xã hội về phát triển các ứng dụng Công nghệ thông tin, đặc biệt là các hình thức giảng dạy, hội thảo, hội nghị trực tuyến trong bối cảnh dịch Covid-19 vẫn đang lây lan trên thế giới; tiếp tục được Đảng và Nhà nước ưu tiên quan tâm đầu tư; được TP.HCM, Bình Dương và các địa phương ưu tiên đầu tư cho lĩnh vực giáo dục đào tạo...

Tuy nhiên giữa các cơ hội trên vẫn tồn tại các nguy cơ tiềm ẩn như sự cạnh tranh giữa các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước về nhân lực, chất lượng đào tạo, dịch vụ, hạ tầng, nhiều cơ sở đào tạo tham gia vào các lĩnh vực đào tạo tương tự ĐHQG-HCM; làn sóng du học tại chỗ phát triển với tốc độ nhanh chóng; các quy định pháp lý còn chưa cụ thể, rõ ràng; cách mạng công nghiệp 4.0 đòi hỏi nguồn

nhân lực thích ứng với sự chuyển biến nhanh của xã hội. Ngoài ra, việc công bố thành lập thành phố Thủ Đức thuộc Thành phố Hồ Chí Minh cũng đã có tác động đến tâm lý chung của người dân, ảnh hưởng lớn đến việc thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng của ĐHQG-HCM trong giai đoạn sắp tới.

Với mục đích tận dụng các cơ hội, phát huy điểm mạnh và giảm thiểu nguy cơ khắc phục điểm yếu đã được xác định, ĐHQG-HCM đã tiến hành đánh giá Kế hoạch Chiến lược giai đoạn 2016-2020, trên cơ sở đó xây dựng Kế hoạch Chiến lược giai đoạn 2021-2025. Theo đó, tầm nhìn tới năm 2045, sứ mạng, phương châm hoạt động và mục tiêu trọng tâm giai đoạn 2021-2025 được xác định phù hợp với chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2025 của ĐHQG-HCM.

C. KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC ĐHQG-HCM GIAI ĐOẠN 2021-2025

1. Tầm nhìn

ĐHQG-HCM trở thành một hệ thống đại học nghiên cứu trong топ đầu Châu Á, nơi hội tụ của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, văn hóa và tri thức Việt Nam.

2. Sứ mạng

ĐHQG-HCM tiên phong trong đổi mới cơ chế quản lý theo mô hình tự chủ đại học.

ĐHQG-HCM đi đầu trong đào tạo nhân lực chất lượng cao, bồi dưỡng nhân tài, có năng lực dẫn dắt, thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội; Phát triển và ứng dụng khoa học, công nghệ, nghiên cứu khoa học xuất sắc, đổi mới sáng tạo, các mô hình tăng trưởng kinh tế mới - đóng góp quan trọng cho công cuộc xây dựng đất nước, thúc đẩy tiến bộ xã hội, làm giàu thêm kho tàng tri thức nhân loại.

3. Phương châm hoạt động của ĐHQG-HCM

- Vì sự phát triển toàn diện của con người, lấy người học làm trung tâm.
- Chất lượng giáo dục là ưu tiên hàng đầu.
- Độc lập, sáng tạo, hiệu quả trong nghiên cứu khoa học.
- Hợp tác là nền tảng cho sự phát triển.
- Tự chủ, chuyên nghiệp và hiệu quả trong quản trị đại học.
- Gắn kết và phục vụ cộng đồng.

4. Mục tiêu trọng tâm giai đoạn 2021-2025

Phát triển hệ thống và hoàn thiện mô hình ĐHQG-HCM trên cơ sở tự chủ đại học gắn với trách nhiệm giải trình.

5. Các nhóm chiến lược

5.1. Chiến lược 1: Nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản trị đại học

a. Mục tiêu chung

Xây dựng mô hình quản trị đại học tiên tiến theo xu hướng thế giới, đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện của Đảng, đồng thời tạo môi trường để thúc đẩy phát triển tính liên thông, gắn kết, tương tác trong một hệ thống đa dạng trên nền tảng tự chủ đại học bản sắc Việt Nam.

Xây dựng ĐHQG-HCM đa ngành đa lĩnh vực, hoạt động hiệu quả; đội ngũ cán bộ, chuyên môn đủ phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước.

Phát huy vị trí, vai trò của công tác thanh tra, pháp chế trong công tác quản lý, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ của ĐHQG-HCM.

Đẩy mạnh, đổi mới các phong trào thi đua và công tác thi đua, khen thưởng, tạo sự đồng bộ, nhịp nhàng trong việc tổ chức thực hiện để thi đua thật sự trở thành động lực to lớn của đội ngũ cán bộ.

b. Mục tiêu cụ thể

Mục tiêu cụ thể 1 Hoàn thiện hệ thống pháp lý trong quản lý, điều hành của ĐHQG-HCM và các đơn vị thành viên, trực thuộc theo hướng tăng tính tự chủ và trách nhiệm xã hội

Giải pháp:

- Góp ý hoàn chỉnh hệ thống pháp lý của ĐHQG-HCM: Nghị định về Đại học Quốc gia, Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên.

- Hoàn chỉnh hệ thống quy định, quy chế nội bộ để triển khai trong toàn ĐHQG-HCM theo hướng trao quyền tự chủ các hoạt động tổ chức-nhân sự, tài chính-tài sản, chuyên môn học thuật, đồng thời tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các đơn vị thành viên và trực thuộc ĐHQG-HCM.

- Thúc đẩy các đơn vị thành viên và trực thuộc ĐHQG-HCM đổi mới cơ chế hoạt động theo hướng tự chủ trên cơ sở đảm bảo điều kiện tự chủ và phát triển bền vững.

- Xây dựng công cụ để thực hiện lãnh đạo quản trị, điều hành hoạt động của hệ thống ĐHQG-HCM (xây dựng và hoàn thiện điều kiện, tiêu chuẩn bổ nhiệm nhân sự vào các chức danh do Giám đốc ĐHQG-HCM hoặc thủ trưởng các đơn vị quản lý).

Mục tiêu cụ thể 2: Đổi mới cấu trúc quản trị, quản lý và phát triển đại học theo mô hình đại học tiên tiến phù hợp bản sắc Việt Nam

Giải pháp:

- Xây dựng hiệu quả mối quan hệ giữa Đảng ủy - Hội đồng trường - Ban Giám hiệu và các tổ chức chính trị - xã hội trong trường đại học thành viên; mối quan hệ giữa Hội đồng trường và Hội đồng đại học.

- Tiếp tục hoàn chỉnh Hội đồng đại học ĐHQG-HCM và Hội đồng trường đại học thành viên theo quy định pháp luật.

- Nâng cao năng lực quản trị đại học của Hội đồng đại học, Hội đồng trường thông qua các chương trình tập huấn trong nước và quốc tế.

Mục tiêu cụ thể 3: Hoàn thiện cấu trúc tổ chức ĐHQG-HCM đa ngành, đa lĩnh vực theo hướng tinh gọn và hiệu quả

Giải pháp:

- Tiếp tục sắp xếp các đơn vị trong hệ thống ĐHQG-HCM theo hướng tinh gọn và hiệu quả nhằm tránh sự trùng lặp về chức năng của các đơn vị, đồng thời phát huy năng lực vượt trội của từng đơn vị trong toàn ĐHQG-HCM.

- Thúc đẩy phát triển các tổ chức mới mang tính đổi mới, tiên phong và góp phần phát triển giáo dục đại học tại ĐHQG-HCM, các đơn vị thành viên như: doanh nghiệp, doanh nghiệp khoa học công nghệ, trường chuyên ngành trong trường đại học thành viên.

- Phát triển các đơn vị trực thuộc tiềm năng thành trường đại học thành viên của ĐHQG-HCM: Phát triển khoa Y thành Trường Đại học Khoa học Sức khỏe;

Phân hiệu ĐHQG-HCM tại tỉnh Bến Tre trở thành trường đại học thành viên tại tỉnh Bến Tre.

Mục tiêu cụ thể 4: Thu hút, tuyển dụng, sử dụng và quản lý hiệu quả nguồn nhân lực tài năng, chuyên môn giỏi

Giải pháp:

- Đổi mới cơ chế tuyển dụng theo nguyên tắc công khai, minh bạch và trung thực.
- Đổi mới chính sách thu nhập để thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao.
- Tối ưu hóa nguồn nhân lực theo hướng chức năng, nhiệm vụ và vị trí việc làm tương ứng.
- Quy trình hóa công tác quản lý nhân sự (tuyển dụng, đào tạo, đánh giá, quy hoạch, bổ nhiệm, điều động, biệt phái) và sử dụng chung nguồn nhân lực trong toàn hệ thống ĐHQG-HCM.

Mục tiêu cụ thể 5: Đầu tư phát triển kiến thức, kỹ năng đối với đội ngũ nhân sự có năng lực, uy tín, chuyên nghiệp, ngang tầm nhiệm vụ

Giải pháp:

- Tổ chức đào tạo đội ngũ nhân sự lãnh đạo, quản lý nhằm nâng cao năng lực quản trị và điều hành ở các cấp.
- Phát triển đội ngũ nhân sự (chuyên viên, giảng viên, nhà nghiên cứu, ...) trình độ cao nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ
- Đào tạo và giới thiệu nguồn nhân lực đáp ứng các vị trí công tác lãnh đạo cho Thành phố Hồ Chí Minh, địa phương và Trung ương.
- Xây dựng môi trường làm việc tốt và thích hợp nhằm giúp từng cá nhân phát triển, tiến bộ và đóng góp tích cực vào sự phát triển của đơn vị.
- Xây dựng văn hoá đoàn kết, chia sẻ, cống hiến, đạo đức nghề nghiệp trong sáng; Phát huy tinh thần đổi mới, sáng tạo và trách nhiệm với chuyên môn, cộng đồng của từng cá nhân trong hệ thống ĐHQG-HCM.

Mục tiêu cụ thể 6: Hoàn thiện công tác thanh tra - pháp chế

Giải pháp:

- Xây dựng công cụ, tiêu chuẩn, tiêu chí để thực hiện việc giám sát kế hoạch thanh tra - pháp chế một cách khoa học và phù hợp với quy định của pháp luật.
- Ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý hoạt động thanh tra - pháp chế trong toàn hệ thống ĐHQG-HCM.
- Kiện toàn tổ chức, xây dựng bộ máy và nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ làm công tác thanh tra - pháp chế theo quy định.
- Xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách về phòng chống tham nhũng. Thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng một cách có hiệu quả và thực hiện tốt các quy định về thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng trong ĐHQG-HCM.
- Tổ chức các hoạt động chuyên môn thiết thực nhằm tạo sự gắn kết, đồng bộ, nhịp nhàng, chặt chẽ làm tăng sức mạnh hệ thống trong công tác thanh tra - pháp chế giữa Ban Thanh tra - Pháp chế với Phòng/Bộ phận thanh tra - pháp chế các đơn vị thành viên và trực thuộc theo hệ thống ngành dọc.

Mục tiêu cụ thể 7: Đổi mới và Nâng cao chất lượng công tác thi đua khen thưởng

Giải pháp:

- Tăng cường các biện pháp nhằm tạo nhận thức sâu sắc và đúng đắn về thi đua, khen thưởng trong toàn ĐHQG-HCM.
- Xây dựng đề án nghiên cứu và tổ chức triển khai với các biện pháp cụ thể nhằm tạo bước chuyển biến mạnh mẽ về chất trong công tác thi đua - khen thưởng.
- Tăng cường các giải pháp nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý của cán bộ, chuyên viên làm công tác thi đua, khen thưởng.
- Tăng cường và đổi mới mạnh mẽ các hoạt động phát động thi đua, sơ kết, tổng kết, theo dõi, giám sát, kiểm tra, đánh giá, cá nhân điển hình tiên tiến, bình chọn, biểu dương, khen thưởng đảm bảo đúng quy định, đúng người, đúng việc và hiệu quả.

- Tập trung rà soát, bổ sung, hoàn thiện hệ thống văn bản quản lý về công tác thi đua, khen thưởng phù hợp với các văn bản pháp quy hiện hành.

- Tin học hóa công tác lưu trữ, xây dựng cơ sở dữ liệu về thi đua, khen thưởng trong toàn ĐHQG-HCM nhằm rút ngắn thời gian xét khen thưởng, hạn chế sai sót, dự tính trước khen thưởng cấp cao sẽ đạt và có chiến lược cho sự phân đấu.

Mục tiêu cụ thể 8: Xây dựng, vận hành hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu trong công tác quản lý tại ĐHQG-HCM

Giải pháp:

- Nghiên cứu xây dựng mô hình quản trị đại học trong nền kinh tế số, chuyển đổi số trong quản trị đại học và lộ trình chuyển đổi số của quản trị đại học trong ĐHQG-HCM.

- Xây dựng và vận hành hiệu quả Trung tâm dữ liệu ĐHQG-HCM. Thiết lập hệ thống dữ liệu số trên nền tảng công nghệ thông tin phục vụ chuẩn hoá công tác báo cáo, lập kế hoạch, đánh giá của các bên liên quan; công tác ra quyết định của các cấp lãnh đạo.

5.2. Chiến lược 2: Đào tạo nguồn nhân lực trình độ quốc tế, dẫn dắt và mang bản sắc ĐHQG-HCM

a. Mục tiêu chung

ĐHQG-HCM đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao có năng lực dẫn dắt, có khả năng cạnh tranh trên thị trường quốc tế và mang bản sắc riêng trong kỷ nguyên số.

Hệ thống quản lý đào tạo, công tác sinh viên vận hành hiệu quả nhằm tối ưu hóa nguồn lực và thúc đẩy chất lượng dạy và học trong bối cảnh tự chủ đại học.

Hệ thống bảo đảm chất lượng vận hành hiệu quả, đồng bộ ở tất cả các cấp, trong đó chất lượng đào tạo thường xuyên được giám sát, đánh giá và cải tiến.

b. Mục tiêu cụ thể

Mục tiêu cụ thể 1: Xây dựng mẫu hình người học phù hợp với Khung năng lực và phẩm chất người học tốt nghiệp của ĐHQG-HCM

Giải pháp:

- Ban hành Khung năng lực và phẩm chất sinh viên tốt nghiệp ĐHQG-HCM.

- Xây dựng và cải tiến chương trình đào tạo trình độ đại học theo Khung năng lực và phẩm chất sinh viên tốt nghiệp ĐHQG-HCM.
- Xây dựng khung trình độ sau đại học tại ĐHQG-HCM.
- Xây dựng thể chế và thiết chế để tạo điều kiện cho sinh viên rèn luyện các năng lực và phẩm chất.

Mục tiêu cụ thể 2: Công tác tuyển sinh được tổ chức theo hướng đẩy mạnh tự chủ và quốc tế hoá nhằm tuyển chọn thí sinh giỏi, có năng lực và thái độ phù hợp với mục tiêu đào tạo của ĐHQG-HCM

Giải pháp:

- Chuẩn hóa các nguyên tắc, quy trình trong hoạt động tuyển sinh.
- Xây dựng phương thức tuyển sinh phù hợp với bối cảnh tự chủ và xu hướng tiếp cận quốc tế.
- Tăng cường các hoạt động hướng nghiệp, tư vấn tuyển sinh trên cơ sở liên kết với các nguồn lực, hỗ trợ địa phương trong bồi dưỡng giáo viên hướng nghiệp.
- Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu chia sẻ thông tin thống kê cơ bản trong hệ thống về kết quả tuyển sinh, tốt nghiệp, việc làm.
- Xây dựng đội ngũ chuyên gia trong dự báo, hướng nghiệp, tư vấn tuyển sinh, tư vấn việc làm.
- Xây dựng các chính sách tuyển chọn nhân tài; thực hiện các liên kết với các trường trung học phổ thông tại khu vực phía Nam.

Mục tiêu cụ thể 3: Công tác đào tạo vận hành theo chuẩn mực quốc tế trong kỷ nguyên số

Giải pháp:

- Xây dựng cơ chế, quy định về các chương trình đào tạo liên thông, đa ngành, liên ngành.
- Chuẩn hóa công tác xây dựng, cải tiến và đánh giá chương trình đào tạo theo chuẩn mực quốc tế.
- Tuyển sinh và đào tạo các chương trình đào tạo đặc biệt, liên thông, đa ngành, liên ngành, trực tuyến.

- Xây dựng môi trường học tập và hỗ trợ người học trong kỷ nguyên số trên cơ sở phát huy sức mạnh hệ thống.
- Cải tiến năng lực sư phạm đáp ứng yêu cầu giảng dạy tiếp cận giáo dục dựa trên đầu ra trong kỷ nguyên số.
- Xây dựng chương trình đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, nguồn các nhà khoa học của ĐHQG-HCM.

Mục tiêu cụ thể 4: Hệ thống quản lý đào tạo và công tác sinh viên trong bối cảnh tự chủ được hoàn thiện, tạo các điều kiện thúc đẩy chất lượng giảng dạy, học tập, rèn luyện trong toàn ĐHQG-HCM

Giải pháp:

- Hoàn thiện hệ thống các văn bản, quy chế và hướng dẫn về quản lý đào tạo, công tác sinh viên trên cơ sở phát huy tự chủ và trách nhiệm giải trình của mỗi đơn vị.
- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý đào tạo, công tác sinh viên của toàn hệ thống nhằm nắm bắt, thông tin kịp thời tình hình công tác đào tạo và sinh viên qua phân tích các dữ liệu liên quan.
- Triển khai quy hoạch lĩnh vực/nhóm ngành đào tạo tại ĐHQG-HCM theo hướng liên ngành trên cơ sở phát huy sức mạnh hệ thống.

Mục tiêu cụ thể 5: Hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong được hoàn thiện, hoạt động hiệu quả phù hợp với xu hướng quốc tế

Giải pháp:

- Hoàn thiện hệ thống quy trình, quy định, công cụ giám sát, đánh giá, hệ thống cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin quản lý bảo đảm chất lượng phù hợp với xu hướng quốc tế.
- Tăng cường công tác đào tạo, tập huấn phát triển đội ngũ nhân sự về bảo đảm chất lượng về cả số lượng và chất lượng.
- Thực hiện bồi dưỡng chuyên sâu để phát triển đội ngũ kiểm định viên, đánh giá viên cấp quốc gia và quốc tế.

- Đảm bảo nguồn lực tài chính ổn định cho công tác bảo đảm chất lượng thông qua nguồn kinh phí thường xuyên và tận dụng các dự án trong nước và quốc tế.

- Giám sát hoạt động cải tiến chất lượng các chương trình đào tạo, đặc biệt là đối với các chương trình đào tạo đã được đánh giá cấp ĐHQG-HCM, trong nước, khu vực và quốc tế.

Mục tiêu cụ thể 6: Chất lượng đào tạo của ĐHQG-HCM được khẳng định thông qua việc kiểm định chất lượng và xếp hạng theo tiêu chuẩn quốc tế

Giải pháp:

- Thực hiện kiểm định chất lượng các cơ sở giáo dục đào tạo và chương trình đào tạo đạt chuẩn kiểm định theo các bộ tiêu chuẩn trong khu vực và quốc tế.
- Chủ động tham gia xếp hạng quốc tế ở cấp ĐHQG-HCM, cấp đơn vị thành viên, cấp ngành theo các bảng xếp hạng phù hợp.
- Thể hiện vai trò dẫn dắt của ĐHQG-HCM trong hoạt động bảo đảm chất lượng trong nước và khu vực.

5.3. Chiến lược 3: Phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo

a. Mục tiêu chung

Phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo đủ năng lực thực hiện nhiệm vụ chiến lược quốc gia, nhiệm vụ phát triển vùng của đất nước, nâng tầm vị thế quốc tế của ĐHQG-HCM.

b. Mục tiêu cụ thể

Mục tiêu cụ thể 1: Phát triển cơ sở hạ tầng nghiên cứu khoa học và công nghệ

Giải pháp:

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất trang thiết bị nghiên cứu từ chủ trương phát triển nguồn nhân lực khoa học, công nghệ quốc gia giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030, đối với nghiên cứu cơ bản về khoa học xã hội và nhân văn, khoa học tự nhiên, nghiên cứu phát triển các hướng công nghệ ưu tiên, nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ, nghiên cứu định hướng đổi mới sáng tạo gắn với doanh nghiệp và thị trường khoa học và công nghệ.

- Triển khai hiệu quả hợp phần đầu tư cơ sở hạ tầng nghiên cứu khoa học và công nghệ của Dự án Phát triển các Đại học Quốc gia Việt Nam - Tiểu dự án ĐHQG-HCM.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu (Big Data) của ĐHQG-HCM.

- Xây dựng mô hình các phòng thí nghiệm hợp tác liên kết giữa các trường đại học, doanh nghiệp và đối tác nước ngoài đặt tại trường hoặc doanh nghiệp; xây dựng cơ chế quản lý, vận hành các phòng thí nghiệm hợp tác liên kết trong và ngoài ĐHQG-HCM.

Mục tiêu cụ thể 2: Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học cơ bản trong khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn, khoa học liên ngành đạt trình độ tiên tiến của thế giới

Giải pháp:

- Đẩy mạnh việc tham gia thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu cơ bản thuộc Quỹ Nafosted.

- Triển khai hiệu quả nhóm nghiên cứu mạnh/trung tâm xuất sắc, gắn kết nghiên cứu khoa học với đào tạo thông qua các chương trình nghiên cứu quốc gia.

- Triển khai hiệu quả đề án nâng cao năng lực công bố Scopus.

- Tăng cường hợp tác trong nước và quốc tế trong nghiên cứu và công bố quốc tế.

- Nâng cấp Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ vào danh mục Scopus.

- Đề xuất cơ chế khen thưởng đối với công bố quốc tế.

Mục tiêu cụ thể 3: Phát triển nghiên cứu công nghệ tiên tiến, đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao công nghệ, phát triển sản phẩm quốc gia

Giải pháp:

- Xây dựng và đẩy mạnh hoạt động Trung tâm Nghiên cứu tiên tiến ĐHQG-HCM từ Dự án Phát triển các Đại học Quốc gia Việt Nam - Tiểu dự án ĐHQG-HCM.

- Thúc đẩy, xây dựng các nhóm giải pháp công nghệ cốt lõi mang tính liên ngành có vai trò của công nghiệp.

- Tham gia thực hiện các đề tài/dự án thuộc nhiệm vụ và chương trình cấp quốc gia, các nhiệm vụ nghiên cứu phục vụ cách mạng công nghiệp 4.0, tạo ra sản phẩm quốc gia.

- Tăng cường liên kết doanh nghiệp và cơ chế doanh nghiệp đặt hàng.

Mục tiêu cụ thể 4: Đẩy mạnh nghiên cứu phục vụ phát triển vùng, phục vụ cộng đồng

Giải pháp:

- Tham gia triển khai các chương trình khoa học và công nghệ chủ lực của TP.HCM.

- Chủ động đóng góp vào sự hình thành và phát triển Khu đô thị sáng tạo tương tác cao phía Đông và vùng “đổi mới sáng tạo” Bình Dương.

- Tiếp tục xây dựng và triển khai Chương trình quốc gia phát triển vùng Tây Nam Bộ.

- Tăng cường hợp tác về khoa học và công nghệ với các địa phương, phục vụ cộng đồng.

- Tăng cường công tác chính sách, phản biện xã hội trong các lĩnh vực khoa học kinh tế và xã hội nhân văn.

Mục tiêu cụ thể 5: Phát triển các hoạt động khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo, tăng cường quản trị và khai thác hiệu quả tài sản trí tuệ và chuyển giao công nghệ

Giải pháp:

- Đầu tư, nâng cấp các trung tâm khởi nghiệp sẵn có; hỗ trợ hình thành và phát triển các câu lạc bộ/trung tâm khởi nghiệp - đổi mới sáng tạo tại các trường đại học thành viên.

- Xây dựng mô hình công ty spin-off (sản xuất thử nghiệm) dựa trên mô hình liên kết “Nhà nước - Nhà khoa học - Doanh nghiệp” và các nghiên cứu cốt lõi tại các trường thành viên.

- Phát triển các chương trình thúc đẩy khởi nghiệp - đổi mới sáng tạo trong sinh viên tại các trường đại học thành viên.

- Tăng cường quản trị và khai thác hiệu quả tài sản trí tuệ và chuyển giao công nghệ.

Mục tiêu cụ thể 6: Tiếp tục hoàn thiện cơ chế quản lý khoa học và công nghệ

Giải pháp:

- Xây dựng và đề xuất cơ chế chính sách quản lý hiệu quả phù hợp với đại học nghiên cứu.
- Tăng cường tin học hóa quản lý khoa học và công nghệ.
- Hoàn thiện cơ chế quản lý để thúc đẩy hoạt động khoa học và công nghệ.
- Xây dựng cơ chế, chính sách giải thưởng nghiên cứu khoa học thường niên
- Xây dựng và ban hành quy chế sử dụng chung các phòng thí nghiệm nghiên cứu trong ĐHQG-HCM.

5.4. Chiến lược 4: Tăng cường hợp tác và chủ động hội nhập

a. Mục tiêu chung

Chủ động hội nhập, hợp tác khu vực và thế giới, thúc đẩy các hoạt động quan hệ đối ngoại; tăng cường gắn kết địa phương, phục vụ cộng đồng, hợp tác doanh nghiệp nhằm nâng cao hình ảnh và vị thế của ĐHQG-HCM.

b. Mục tiêu cụ thể

Mục tiêu cụ thể 1: Chủ động hội nhập quốc tế

Giải pháp:

- Tích cực tham gia các mạng lưới giáo dục lớn, các sự kiện giáo dục lớn của cộng đồng học thuật trong nước, khu vực và thế giới, chú trọng các hoạt động nâng cao vị thế, hình ảnh của ĐHQG-HCM.
- Phát triển các chương trình trao đổi giảng viên, sinh viên.

Mục tiêu cụ thể 2: Nâng cao hình ảnh và vị thế của ĐHQG-HCM trong nước và quốc tế

Giải pháp:

- Chủ động phát triển các hợp tác song phương và đa phương với các đối tác trong nước, khu vực và quốc tế, đồng thời củng cố và thúc đẩy các hoạt động hợp tác với các đối tác truyền thống, đưa các hoạt động hợp tác dần đi vào chiều sâu.
- Đẩy mạnh công tác thông tin, quảng bá hình ảnh ĐHQG-HCM theo chiều rộng và chiều sâu nhằm nâng cao hình ảnh và vị thế của ĐHQG-HCM đến các đối tác trong nước cũng như các đối tác quốc tế.

- Hoàn thiện và ứng dụng rộng rãi hệ thống nhận diện thương hiệu ĐHQG-HCM.

- Đẩy mạnh hoạt động quảng cáo, quan hệ công chúng trong hoạt động tuyển sinh, ngày hội việc làm.

Mục tiêu cụ thể 3: Tăng cường hợp tác trong nước và quốc tế thúc đẩy nâng cao chất lượng đào tạo, năng lực nghiên cứu khoa học và quản trị đại học, cơ sở vật chất tại ĐHQG-HCM

Giải pháp:

- Tích cực tìm kiếm các cơ hội hợp tác và nguồn tài trợ, hỗ trợ từ các tổ chức, doanh nghiệp và đối tác trong và ngoài nước phục vụ cho mục tiêu nâng cao chất lượng đào tạo, năng lực nghiên cứu khoa học và quản trị đại học, cơ sở vật chất tại ĐHQG-HCM.

- Hợp tác trong và ngoài nước phục vụ cho mục tiêu nâng cao chất lượng đào tạo, năng lực nghiên cứu khoa học và quản trị đại học, cơ sở vật chất tại ĐHQG-HCM.

- Xây dựng mô hình gắn kết và phát huy tiềm năng của cộng đồng sinh viên, doanh nghiệp của cựu sinh viên, đặc biệt là doanh nghiệp của cựu sinh viên thành đạt.

- Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung phục vụ công tác phát triển dự án và hợp tác quốc tế.

Mục tiêu cụ thể 4: Tăng cường gắn kết địa phương, hợp tác doanh nghiệp và phục vụ cộng đồng

Giải pháp:

- Tập trung hỗ trợ các địa phương trọng điểm nhằm nâng cao chất lượng nguồn lực của địa phương, hỗ trợ địa phương trong hoạt động khoa học công nghệ, tư vấn và giải quyết các vấn đề cấp bách của địa phương.

- Nâng cao hiệu quả gắn kết và hợp tác với doanh nghiệp.

- Nghiên cứu xây dựng mô hình hợp tác 03 nhà Nhà trường - Doanh nghiệp

- Địa phương nhằm thực hiện các dự án lớn phục vụ giáo dục và cộng đồng.

- Nâng cao hiệu quả các chương trình hỗ trợ địa phương, phục vụ cộng đồng

của sinh viên.

5.5. Chiến lược 5: Xây dựng khu đô thị đại học thông minh, xanh, bản sắc

a. Mục tiêu chung

Tập trung phát triển khu đô thị ĐHQG-HCM thành khu đô thị đại học thông minh ở Việt Nam, hướng tới tăng trưởng xanh, phát triển bền vững; khai thác tối ưu tài nguyên cơ sở vật chất tại phía Đông TP.HCM và là cầu nối với tỉnh Bình Dương; nâng cao chất lượng cơ sở vật chất trong giảng dạy và học tập của giảng viên, sinh viên.

b. Mục tiêu cụ thể

Mục tiêu cụ thể 1: Hoàn thành công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng

Giải pháp:

- Tăng cường phối hợp với địa phương trong công tác đền bù giải phóng mặt bằng.
- Hoàn thành công tác tái định cư trên địa bàn TP.HCM.
- Thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng theo từng khu vực.
- Tập trung kinh phí cho công tác bồi thường giải phóng mặt bằng.
- Đẩy mạnh công tác chống lấn chiếm.
- Có kế hoạch sử dụng đất, chống hoang hóa.

Mục tiêu cụ thể 2: Phát triển không gian Khu đô thị ĐHQG-HCM xanh, thân thiện với môi trường

Giải pháp:

- Phát triển khu công viên - cây xanh - mặt nước, khai thác nguồn tài nguyên nước, tôn tạo cảnh quan thiên nhiên gần gũi trong lòng khu đô thị kết hợp với việc phát triển khu công viên sáng tạo cho giảng viên, sinh viên, nhà khoa học trong và ngoài nước.
- Đầu tư xây dựng hoàn chỉnh hệ thống giao thông trên cơ sở ưu tiên đầu tư xây dựng các tuyến giao thông cửa ngõ chính của khu đô thị ĐHQG-HCM kết nối với hệ thống giao thông chung của Thành phố Hồ Chí Minh và tỉnh Bình Dương;
- Xây dựng và đưa vào sử dụng khu học tập, nghiên cứu và làm việc, sử

dụng nguồn vốn vay WB và các nguồn vốn khác với các tiêu chí hiện đại, thân thiện với môi trường.

- Rà soát điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 ĐHQG-HCM.

Mục tiêu cụ thể 3: Phát triển hệ thống quản lý thông minh

Giải pháp:

- Ứng dụng công nghệ quản lý sử dụng năng lượng trong Khu đô thị ĐHQG-HCM

- Số hoá các mô hình quản lý đô thị và hạ tầng cơ sở.
 - Thực hiện thí điểm chuyển đổi số trường đại học.
 - Tăng cường hiệu quả sử dụng chung tài nguyên cơ sở vật chất và hạ tầng kỹ thuật của hệ thống ĐHQG-HCM.

- Ban hành Quy chế quản lý đô thị đại học và phối hợp chặt chẽ với Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Bình Dương trong các chương trình hành động.

Mục tiêu cụ thể 4: Đảm bảo an ninh trật tự trong Khu đô thị đại học

Giải pháp:

- Phối hợp với các địa phương trong công tác giữ gìn an ninh trật tự Khu đô thị ĐHQG-HCM.

- Nâng cao nhận thức và ý thức bảo vệ môi trường trong Khu đô thị đại học và các cơ sở khác thuộc ĐHQG-HCM.

5.6. Chiến lược 6: Phát triển nguồn lực tài chính

a. Mục tiêu chung

Phát triển nguồn thu và nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực tài chính.

b. Mục tiêu cụ thể

Mục tiêu cụ thể 1: Đa dạng hoá nguồn thu

Giải pháp:

- Tìm kiếm các nguồn thu từ đầu tư của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài.

- Đẩy mạnh hoạt động kinh doanh, dịch vụ phục vụ cộng đồng, đầu tư tài chính.

- Tìm kiếm các nguồn tài trợ, viện trợ, quà biếu, tặng, cho của cựu sinh viên, tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài.

Mục tiêu cụ thể 2: Gia tăng quy mô nguồn thu

Giải pháp:

- Điều chỉnh học phí theo lộ trình tự chủ đại học của các Trường.
- Đẩy mạnh hoạt động chuyển giao công nghệ, tăng cường các giải pháp huy động tài chính cho các đề tài nghiên cứu khoa học. Gia tăng việc triển khai các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học từ các Bộ ngành, tổ chức, quỹ Khoa học công nghệ trong và ngoài nước
- Gia tăng và đa dạng hoá các hoạt động dịch vụ đào tạo, huấn luyện.
- Đẩy mạnh và phát triển Quỹ phát triển ĐHQG-HCM.
- Gia tăng nguồn thu từ các hoạt động thành lập, phát triển doanh nghiệp trong ĐHQG-HCM, hợp tác địa phương, doanh nghiệp và quốc tế.

Mục tiêu cụ thể 3: Nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực tài chính

Giải pháp:

- Xây dựng mô hình quản trị tài chính hiệu quả trong ĐHQG-HCM.

6. Tổ chức thực hiện

ĐHQG-HCM phân công các đơn vị chủ trì, làm đầu mối thực hiện và báo cáo Thường trực Tổ Chiến lược ĐHQG-HCM, Ban Giám đốc ĐHQG-HCM đối với từng Nhóm Chiến lược như sau:

STT	Chiến lược	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
1	Nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản trị đại học	Ban Tổ chức - Cán bộ	Ban Thanh tra - Pháp chế; Ban Thi đua - Khen thưởng và các đơn vị liên quan
2	Đào tạo nguồn nhân lực trình độ quốc tế, dẫn dắt và mang bản sắc ĐHQG-HCM	Ban Đại học	Ban Sau Đại học; Ban Công tác sinh viên; Trung tâm Khảo thí và Đánh giá Chất lượng đào tạo và các đơn vị liên quan
3	Phát triển khoa học và	Ban Khoa học	Các đơn vị liên quan

STT	Chiến lược	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
	công nghệ, đổi mới sáng tạo	và Công nghệ	
4	Tăng cường hợp tác và chủ động hội nhập	Ban Đối ngoại và Phát triển Dự án	Văn phòng và các đơn vị liên quan
5	Xây dựng khu đô thị đại học thông minh, xanh, bản sắc	Ban Kế hoạch - Tài chính	Ban Quản lý dự án xây dựng; Trung tâm Quản lý và Phát triển Khu đô thị và các đơn vị liên quan
6	Phát triển nguồn lực tài chính	Ban Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị liên quan

ĐHQG-HCM xây dựng kế hoạch hoạt động chi tiết hàng năm, các đề án trọng tâm, cấp thiết cho từng nhóm chiến lược, từng lĩnh vực để triển khai thực hiện Kế hoạch Chiến lược giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2045; tổ chức đánh giá giữa kỳ Kế hoạch Chiến lược, đồng thời rà soát và điều chỉnh Kế hoạch Chiến lược nửa giai đoạn tiếp theo cho phù hợp với bối cảnh thực tế.

Các đơn vị thành viên và trực thuộc xây dựng Kế hoạch Chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2025 của đơn vị mình và các kế hoạch hoạt động hàng năm, đảm bảo đạt được các mục tiêu, các chỉ tiêu của Kế hoạch Chiến lược ĐHQG-HCM giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2045.

Hàng năm, ĐHQG-HCM và các đơn vị tổ chức sơ kết, đánh giá để kịp thời điều chỉnh, xây dựng kế hoạch hoạt động năm tiếp theo cho phù hợp với Kế hoạch Chiến lược ĐHQG-HCM giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2045. Việc kiểm điểm, đánh giá công việc hàng năm cần tập trung vào các nhóm chiến lược và các chương trình trọng điểm trong phạm vi toàn ĐHQG-HCM cũng như ở từng đơn vị thành viên./.

PHỤ LỤC 1
HỆ THỐNG CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH GIAI ĐOẠN 2021-2025

STT	CHỈ TIÊU ĐÁNH GIÁ	Giai đoạn 2021-2025
1	Tỷ lệ sinh viên chính quy/cán bộ giảng dạy và nghiên cứu cơ hữu	18:1
2	Tỷ lệ giảng viên cơ hữu có học vị tiến sĩ/Tổng số giảng viên cơ hữu	50%
3	Số chương trình được cấp (02 bằng của 02 cơ sở đào tạo trong hệ thống ĐHQG-HCM)	12
4	Tỷ lệ có thực hiện công nhận môn học, tín chỉ qua lại giữa các cơ sở đào tạo đối với chương trình đào tạo đại học và sau đại học	100%
5	Tỷ lệ học viên sau đại học/sinh viên đại học chính quy	20%
6	Số lượng chương trình đào tạo được kiểm định theo các tiêu chuẩn và kiểm định cơ sở đào tạo	35 (trong đó có 20 chương trình đào tạo được kiểm định mới và 07 đơn vị đào tạo được tái kiểm định)
7	Số lượng chương trình đào tạo trình độ đại học liên ngành	20
8	Số môn học dùng chung hệ thống học liệu số	15
9	Tỷ lệ % chương trình sau đại học triển khai CDIO	30%
10	Số lượng chương trình đào tạo đạt chuẩn kiểm định theo tiêu chuẩn khu vực và quốc tế	106
11	Xây dựng mô hình và ban hành quy chế liên kết hợp tác 03 nhà ĐHQG-HCM - Doanh nghiệp - Địa phương	1
12	Nhóm nghiên cứu mạnh liên ngành và Trung tâm xuất sắc tương đương khu vực Châu Á và Thế giới	>10
13	Công bố thuộc cơ sở dữ liệu Scopus/Web of Science	15,000
14	Tạp chí Phát triển Khoa học và công nghệ đạt chuẩn Scopus	1
15	Đề tài/dự án nghiên cứu liên ngành	Ít nhất 10

STT	CHỈ TIÊU ĐÁNH GIÁ	Giai đoạn 2021-2025
16	Phát minh sáng chế, giải pháp hữu ích quốc tế	05 sáng chế, 10 giải pháp hữu ích quốc tế
17	Trung tâm khởi nghiệp chuyên đề tại Khu công nghệ phần mềm ĐHQG-HCM	2
18	Quy chế sử dụng chung các phòng thí nghiệm nghiên cứu trong ĐHQG-HCM	1
19	Số lượng dự án quốc tế	Tăng 1,1 lần so với giai đoạn 2016-2020
20	Phần trăm diện tích đất thu hồi được	100%
21	Tổng diện tích sàn xây dựng hoàn thành/Tổng diện tích sàn xây dựng của ĐHQG-HCM theo quy hoạch	44%
22	Nguồn thu tăng so với năm trước	7%/năm

PHỤ LỤC 2
DANH MỤC CÁC DỰ ÁN, ĐỀ ÁN
PHỤC VỤ KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC GIAI ĐOẠN 2021-2025

Chiến lược 1: Nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản trị đại học

1. Đề án vị trí việc làm giai đoạn 2021 - 2023
2. Đề án hoàn chỉnh cơ sở pháp lý và triển khai thực hiện tự chủ và trách nhiệm giải trình của các trường đại học thành viên trong tình hình mới

3. Đề án Nâng cao chất lượng công tác thi đua, khen thưởng tại ĐHQG-HCM

Chiến lược 2: Đào tạo nguồn nhân lực trình độ quốc tế, dẫn dắt và mang bản sắc ĐHQG-HCM

1. Đề án chương trình đào tạo tài năng trình độ đại học giai đoạn 2018-2022
2. Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025

3. Đề án tuyển sinh trình độ đại học ĐHQG-HCM giai đoạn 2021-2025

4. Đề án Mô hình giáo dục 4.0 trên nền tảng áp dụng CDIO hiện đại tại ĐHQG-HCM, giai đoạn 2018-2022

5. Đề án Khung năng lực và phẩm chất sinh viên tốt nghiệp ĐHQG-HCM

6. Đề án Phát triển chương trình công tác giáo trình giai đoạn 2018-2022

7. Đề án Đào tạo nguồn nhân lực trình độ đại học, thạc sĩ cho khu vực Tây Nguyên, Tây Nam Bộ và các vùng kinh tế trọng điểm

8. Các đề án thuộc hợp phần 1: Nâng cao chất lượng đào tạo do World Bank hỗ trợ

9. Đề án MOOCs

10. Đề án khung trình độ sau đại học tại ĐHQG-HCM.

11. Đề án triển khai áp dụng CDIO trong đào tạo sau đại học tại ĐHQG-HCM, thích ứng với cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0

12. Đề án thí điểm chương trình đào tạo tích hợp đại học - thạc sĩ - tiến sĩ tại ĐHQG-HCM

13. Đề án đổi mới công tác tuyển sinh sau đại học tại ĐHQG-HCM giai đoạn 2021-2025

14. Đề án thí điểm chương trình đào tạo song bằng, đa ngành, liên ngành tại ĐHQG-HCM

15. Đề án Nâng cao hiệu quả bảo đảm chất lượng tại ĐHQG-HCM giai đoạn 2021-2025

16. Đề án Nâng cao vị thế và khả năng hội nhập quốc tế của ĐHQG-HCM thông qua hoạt động xếp hạng đại học giai đoạn 2021-2025

17. Xây dựng các chỉ số về đặc trưng của sinh viên ĐHQG-HCM và tiêu chí đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên ĐHQG-HCM

18. Xây dựng các chương trình ngoại khóa trên cơ sở kết nối doanh nghiệp, tổ chức kinh tế - xã hội để đạt chuẩn cơ bản về đặc trưng của sinh viên ĐHQG-HCM
19. Xây dựng Trung tâm đào tạo leadership có năng lực lãnh đạo, phục vụ cộng đồng từ sinh viên xuất sắc
20. Phát triển đội ngũ công chức, viên chức công tác sinh viên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ
21. Xây dựng hệ thống/mạng lưới kết nối giữa cơ sở đào tạo và đơn vị tuyển dụng lao động

Chiến lược 3: Phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo

1. Xây dựng và ban hành quy chế sử dụng chung các PTN nghiên cứu trong ĐHQG-HCM.
2. Xây dựng mô hình công ty spin-off dựa trên mô hình liên kết “Nhà nước - Các Quỹ tài chính - Nhà khoa học - Doanh nghiệp” dựa trên các nghiên cứu cốt lõi tại các trường thành viên
3. Xây dựng cơ chế, chính sách giải thưởng nghiên cứu khoa học cấp ĐHQG-HCM (Giải thưởng Trần Chí Đáo...)
4. Xây dựng và ban hành quy định về quản trị tài sản trí tuệ trong hệ thống ĐHQG-HCM, khuyến khích gia tăng số lượng tài sản trí tuệ và khuyến khích thương mại hóa - chuyển giao công nghệ.
5. Nâng cấp tạp chí Phát triển KHCN vào danh mục Scopus

Chiến lược 4: Tăng cường hợp tác và chủ động hội nhập

1. Đề án cơ sở dữ liệu dùng chung phục vụ công tác phát triển dự án và hợp tác quốc tế
2. Đề án tham gia mạng lưới, tổ chức quốc tế.
3. Đề án gắn kết địa phương, phục vụ cộng đồng

Chiến lược 5: Xây dựng khu đô thị đại học thông minh, xanh, bản sắc

1. Đề án Xây dựng bộ tiêu chí đại học thông minh, xanh, mang bản sắc ĐHQG-HCM
2. Đề án Số hóa quản lý hạ tầng cơ sở vật chất công trình ĐHQG HCM
3. Đề án Phát triển nguồn năng lượng tái tạo
4. Đề án xây dựng Quy chế hoạt động Khu đô thị ĐHQG-HCM
5. Đề án xây dựng phương án xử lý rác và nước thải Khu đô thị ĐHQG-HCM
6. Đề án thực hiện Kế hoạch phủ xanh Khu đô thị ĐHQG-HCM

PHỤ LỤC 3
KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG GIAI ĐOẠN 2021-2025

Chiến lược 1: Nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản trị đại học

Mục tiêu chung:

- Xây dựng mô hình quản trị đại học tiên tiến theo xu hướng thế giới, đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện của Đảng, đồng thời tạo môi trường để thúc đẩy phát triển tính liên thông,
- Xây dựng ĐHQG-HCM đa ngành đa lĩnh vực, hoạt động hiệu quả; đội ngũ cán bộ, chuyên môn đủ phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ nhằm
- Phát huy vị trí, vai trò của công tác thanh tra, pháp chế trong công tác quản lý, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ của ĐHQG-HCM.
- Đẩy mạnh, đổi mới các phong trào thi đua và công tác thi đua, khen thưởng, tạo sự đồng bộ, nhịp nhàng trong việc tổ chức thực hiện đề thi đua thật sự trở thành động lực to lớn

Mục tiêu cụ thể:

1. Hoàn thiện hệ thống pháp lý trong quản lý, điều hành của ĐHQG-HCM và các đơn vị thành viên, trực thuộc theo hướng tăng tính tự chủ và trách nhiệm xã hội.
2. Đổi mới cấu trúc quản trị, quản lý và phát triển đại học theo mô hình đại học tiên tiến phù hợp bản sắc Việt Nam.
3. Hoàn thiện cấu trúc tổ chức ĐHQG-HCM đa ngành, đa lĩnh vực theo hướng tinh gọn và hiệu quả.
4. Chính sách Thu hút, tuyển dụng, sử dụng và quản lý hiệu quả nguồn nhân lực tài năng, chuyên môn giỏi
5. Đầu tư phát triển kiến thức, kỹ năng đối với đội ngũ nhân sự có năng lực, uy tín, chuyên nghiệp, ngang tầm nhiệm vụ
6. Hoàn thiện công tác thanh tra - pháp chế
7. Đổi mới và Nâng cao chất lượng công tác thi đua khen thưởng
8. Xây dựng, vận hành hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu trong công tác quản lý tại ĐHQG-HCM

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai				
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
A	Các mục tiêu cụ thể					
1	Mục tiêu cụ thể 1: Hoàn thiện hệ thống pháp lý trong quản lý, điều hành của ĐHQG-HCM và các đơn vị thành viên, trực thuộc theo hướng tăng tính tự chủ và					
	Kết quả kỳ vọng:					
	- Chính phủ ban hành Nghị định về Đại học Quốc gia; Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên; - ĐHQG-HCM ban hành các văn bản quy định quản lý nội bộ; - ĐHQG-HCM phê duyệt Đề án đổi mới cơ chế hoạt động của một số trường đại học thành viên ĐHQG-HCM đủ điều kiện. - ĐHQG-HCM ban hành bộ tiêu chí các chức danh quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Giám đốc ĐHQG-HCM					
	Các giải pháp					

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai				
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
1.1	Góp ý hoàn chỉnh hệ thống pháp lý của ĐHQG: Nghị định về Đại học Quốc gia, Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên	- Phối hợp với Văn phòng và các Ban chức năng xây dựng dự thảo quy chế tổ chức và hoạt động của ĐHQG. - Xin ý kiến Hội đồng đại học ĐHQG-HCM và các chuyên gia. - Trao đổi với ĐHQG-HN để thống nhất các nội dung	Triển khai quy chế	Triển khai quy chế	Triển khai quy chế	Triển khai quy chế
1.2	Hoàn chỉnh hệ thống quy định, quy chế nội bộ để triển khai trong toàn ĐHQG-HCM theo hướng trao quyền tự chủ các hoạt động tổ chức-nhân sự, tài chính-tài sản, chuyên môn học thuật, đồng thời tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các đơn vị thành viên và trực thuộc ĐHQG-HCM	1. Xây dựng dự thảo với nội dung quy định về phân cấp thực hiện và giải trình các mảng công tác tổ chức bộ máy; nhân sự; hoạt động chuyên môn; tài chính của Quy chế làm việc giữa ĐHQG-HCM với các trường đại học thành viên 2. Lấy ý kiến đóng góp từ các trường đại học thành viên	1. Hoàn chỉnh dự thảo. 2. Ban hành			

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai				
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
		1. Xây dựng dự thảo với nội dung quy định về phân cấp thực hiện và giải trình các mảng công tác tổ chức bộ máy; nhân sự; hoạt động chuyên môn; tài chính của Quy chế làm việc giữa ĐHQG-HCM với các viện nghiên cứu thành viên 2. Lấy ý kiến đóng góp từ các trường đại học thành viên	1. Hoàn chỉnh dự thảo. 2. Ban hành		1. Rà soát và thống kê 2. Đánh giá hiệu quả	
		1. Rà soát và thống kê Quy chế tổ chức và hoạt động của các đơn vị trực thuộc 2. Đánh giá hiệu quả	1. Xây dựng dự thảo với nội dung quy định về phân cấp thực hiện và giải trình các mảng công tác tổ chức bộ máy; nhân sự; hoạt động chuyên môn; tài chính 2. Lấy ý kiến đóng góp từ các trường đại học thành viên	1. Hoàn chỉnh dự thảo. 2. Ban hành		1. Rà soát và thống kê 2. Đánh giá hiệu quả
		1. Rà soát và đánh giá hoạt động về đào tạo, bồi dưỡng. 2. Xây dựng dự thảo Quy định về đào tạo, bồi dưỡng. 3. Lấy ý kiến góp ý.	1. Hoàn chỉnh dự thảo. 2. Ban hành		1. Rà soát và thống kê 2. Đánh giá hiệu quả	

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai				
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
		1. Rà soát và đánh giá hoạt động về tuyển dụng và ký HĐLĐ, HĐLĐ, bổ nhiệm. 2. Xây dựng dự thảo Quy định 3. Lấy ý kiến góp ý.	1. Hoàn chỉnh dự thảo. 2. Ban hành		1. Rà soát và thống kê 2. Đánh giá hiệu quả	
		Ban hành quy định về quy trình bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền Giám đốc ĐHQG-HCM bổ nhiệm				
		Ban hành quy định về quy trình lưu trữ hồ sơ các chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền Giám đốc ĐHQG-HCM bổ nhiệm				
		Ban hành quy định điều chỉnh về chức năng và nhiệm vụ của Văn phòng và các Ban chức năng ĐHQG-HCM				
		Tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của các đơn vị còn lại để có cơ sở pháp lý đề xuất điều chỉnh quy chế tổ chức và hoạt động phù hợp với tình hình thực tiễn của đơn vị và thực hiện trên yêu cầu thực tế	Tiếp tục rà soát và thực hiện trên yêu cầu thực tế	Tiếp tục rà soát và thực hiện trên yêu cầu thực tế	Tiếp tục rà soát và thực hiện trên yêu cầu thực tế	Tiếp tục rà soát và thực hiện trên yêu cầu thực tế

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai				
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
		Ban hành quy định về quản lý công tác đi nước ngoài đối với đối tượng thuộc thẩm quyền Giám đốc ĐHQG-HCM quản lý				
1.3	Thúc đẩy các đơn vị thành viên và trực thuộc ĐHQG-HCM đổi mới cơ chế hoạt động theo hướng tự chủ trên cơ sở đảm bảo điều kiện tự chủ và phát triển bền vững	- Phê duyệt Đề án đổi mới cơ chế hoạt động của một số trường đại học thành viên ĐHQG-HCM đủ điều kiện.	- Phê duyệt Đề án đổi mới cơ chế hoạt động của một số trường đại học thành viên ĐHQG-HCM đủ điều kiện.	- Phê duyệt Đề án đổi mới cơ chế hoạt động của một số trường đại học thành viên ĐHQG-HCM đủ điều kiện.	- Phê duyệt Đề án đổi mới cơ chế hoạt động của một số trường đại học thành viên ĐHQG-HCM đủ điều kiện.	- Phê duyệt Đề án đổi mới cơ chế hoạt động của một số trường đại học thành viên ĐHQG-HCM đủ điều kiện.
1.4	Xây dựng công cụ để thực hiện lãnh đạo quản trị, điều hành hoạt động của hệ thống ĐHQG-HCM (xây dựng và hoàn thiện điều kiện, tiêu chuẩn bổ nhiệm nhân sự vào các chức danh do Giám đốc ĐHQG-HCM hoặc thủ trưởng các đơn vị quản lý)	Triển khai xây dựng bộ tiêu chí các chức danh quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Giám đốc ĐHQG-HCM	Triển khai	Triển khai	Triển khai	Triển khai
2	Mục tiêu cụ thể 2: Đổi mới cấu trúc quản trị, quản lý và phát triển đại học theo mô hình đại học tiên tiến phù hợp bản sắc Việt Nam					
	Kết quả kỳ vọng:					
	- ĐHQG-HCM ban hành các văn bản quy định chức năng - nhiệm vụ và mối quan hệ giữa Đảng ủy - Hội đồng trường và Ban giám hiệu; - ĐHQG-HCM ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng trường; - ĐHQG-HCM tổ chức các khóa tập huấn nâng cao năng lực quản trị đại học của Hội đồng đại học, Hội đồng trường trong nước và quốc tế					
	Các giải pháp:					

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai				
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
2.1	Xây dựng hiệu quả mối quan hệ giữa Đảng ủy - Hội đồng trường - Ban Giám hiệu và các tổ chức chính trị - xã hội trong trường đại học thành viên; mối quan hệ giữa Hội đồng trường và Hội đồng đại học	Xây dựng văn bản quy định chức năng - nhiệm vụ và mối quan hệ giữa Đảng ủy - HĐT và BGH				
2.2	Tiếp tục hoàn chỉnh Hội đồng đại học ĐHQG-HCM và Hội đồng trường đại học thành viên theo quy định pháp luật	1. Xây dựng dự thảo quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng trường 2. Lấy ý kiến của thành viên Hội đồng đại học ĐHQG-HCM và chuyên gia. 3. Hoàn chỉnh và trình ban hành	Triển khai quy chế	Triển khai quy chế	Triển khai quy chế	Triển khai quy chế
			1. Xây dựng dự thảo quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng đại học ĐHQG 2. Lấy ý kiến của thành viên Hội đồng đại học ĐHQG-HCM và chuyên gia. 4. Trao đổi với ĐHQG-HN để thống nhất các nội dung.	Chính phủ ban hành Quyết định về Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng đại học ĐHQG	Triển khai quy chế	Triển khai quy chế
2.3	Nâng cao năng lực quản trị đại học của Hội đồng đại học, Hội đồng trường thông qua các chương trình tập huấn trong nước và quốc tế	Rà soát và Tổ chức các khóa tập huấn trong nước và quốc tế về công tác quản trị đại học trên yêu cầu thực tế	Rà soát và thực hiện trên yêu cầu thực tế	Rà soát và thực hiện trên yêu cầu thực tế	Rà soát và thực hiện trên yêu cầu thực tế	Rà soát và thực hiện trên yêu cầu thực tế
3	Mục tiêu cụ thể 3: Hoàn thiện cấu trúc tổ chức ĐHQG-HCM đa ngành, đa lĩnh vực theo hướng tinh gọn và hiệu quả.					
	Kết quả kỳ vọng:					

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai				
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
	- Để đảm bảo sự hiệu quả trong tổ chức và hoạt động trong hệ thống ĐHQG-HCM, tiếp tục hoàn thiện cơ cấu bộ máy tổ chức của hệ thống theo yêu cầu thực tiễn công tác; hoàn thiện cơ chế vận hành, đảm bảo sự hiệu quả trong tổ chức và hoạt động của các đơn vị trong hệ thống ĐHQG-HCM; - Thành lập Trường ĐH Khoa học Sức khỏe trên cơ sở phát triển từ Khoa Y; - Thành lập trường đại học thành viên ĐHQG-HCM trên cơ sở phát triển từ Phân hiệu ĐHQG-HCM tại tỉnh Bến Tre; - Thành lập Trường Ngoại ngữ, Trường Giáo dục thuộc Trường ĐH Khoa học xã hội và Nhân văn và Trường Kiến trúc - Xây dựng thuộc Trường ĐH Bách Khoa. Các giải pháp:					
3.1	Tiếp tục sắp xếp các đơn vị trong hệ thống ĐHQG-HCM theo hướng tinh gọn và hiệu quả nhằm tránh sự trùng lặp về chức năng của các đơn vị, đồng thời phát huy năng lực vượt trội của từng đơn vị trong toàn ĐHQG-HCM	Tiếp tục rà soát và thực hiện việc thành lập hoặc sáp nhập, giải thể các đơn vị hoạt động không hiệu quả để tinh gọn hệ thống.	Tiếp tục rà soát và thực hiện việc thành lập hoặc sáp nhập, giải thể các đơn vị hoạt động không hiệu quả để tinh gọn hệ thống.	Tiếp tục rà soát và thực hiện việc thành lập hoặc sáp nhập, giải thể các đơn vị hoạt động không hiệu quả để tinh gọn hệ thống.	Tiếp tục rà soát và thực hiện việc thành lập hoặc sáp nhập, giải thể các đơn vị hoạt động không hiệu quả để tinh gọn hệ thống.	Tiếp tục rà soát và thực hiện việc thành lập hoặc sáp nhập, giải thể các đơn vị hoạt động không hiệu quả để tinh gọn hệ thống.
3.2	Thúc đẩy phát triển các tổ chức mới mang tính đổi mới, tiên phong và góp phần phát triển giáo dục đại học tại ĐHQG-HCM, các đơn vị thành viên như: doanh nghiệp, doanh nghiệp khoa học công nghệ, trường chuyên ngành trong trường đại học thành viên	Tiếp tục rà soát, đánh giá và triển khai việc thành lập các doanh nghiệp, doanh nghiệp khoa học công nghệ trong hệ thống ĐHQG-HCM và thực hiện trên yêu cầu thực tế	Tiếp tục rà soát và thực hiện trên yêu cầu thực tế	Tiếp tục rà soát và thực hiện trên yêu cầu thực tế	Tiếp tục rà soát và thực hiện trên yêu cầu thực tế	Tiếp tục rà soát và thực hiện trên yêu cầu thực tế
		- Tiếp tục đánh giá, triển khai việc thành lập Trường Ngoại ngữ, trường Giáo dục thuộc Trường ĐH Khoa học xã hội và Nhân văn; - Tiếp tục đánh giá, triển khai việc thành lập Trường Kiến trúc - Xây dựng thuộc Trường ĐH Bách Khoa.	Hoàn tất việc thành lập Trường Ngoại ngữ, Trường Giáo dục thuộc Trường ĐH Khoa học xã hội và Nhân văn và Trường Kiến trúc - Xây dựng thuộc Trường ĐH Bách Khoa.	Tiếp tục rà soát và thực hiện trên yêu cầu thực tế	Tiếp tục rà soát và thực hiện trên yêu cầu thực tế	Tiếp tục rà soát và thực hiện trên yêu cầu thực tế

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai				
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
		Tiếp tục rà soát và phát triển, nâng cấp các đơn vị trực thuộc theo nhu cầu thực tế	Tiếp tục rà soát và thực hiện trên yêu cầu thực tế	Tiếp tục rà soát và thực hiện trên yêu cầu thực tế	Tiếp tục rà soát và thực hiện trên yêu cầu thực tế	Tiếp tục rà soát và thực hiện trên yêu cầu thực tế
3.3	Phát triển các đơn vị trực thuộc tiềm năng thành trường đại học thành viên của ĐHQG-HCM: Phát triển khoa Y thành Trường Đại học Khoa học Sức khỏe; Phân hiệu ĐHQG-HCM tại tỉnh Bến Tre trở thành trường đại học thành viên tại tỉnh Bến Tre	- Hoàn tất việc thành lập Trường ĐH Khoa học Sức khỏe trên cơ sở phát triển từ Khoa Y; - Thực hiện Đề án thành lập trường đại học thành viên ĐHQG-HCM trên cơ sở phát triển từ Phân hiệu ĐHQG-HCM tại tỉnh Bến Tre.	Hoàn tất việc thành lập trường đại học thành viên ĐHQG-HCM trên cơ sở phát triển từ Phân hiệu ĐHQG-HCM tại tỉnh Bến Tre.			
4	Mục tiêu cụ thể 4: Thu hút, tuyển dụng, sử dụng và quản lý hiệu quả nguồn nhân lực tài năng, chuyên môn giỏi					
	Kết quả kỳ vọng:					
	- ĐHQG-HCM tập huấn triển khai quy định về công tác tuyển dụng và quản lý, sử dụng viên chức; - ĐHQG-HCM ban hành quy định liên quan đến việc đổi mới chính sách thu nhập để thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao; - ĐHQG-HCM ban hành Quy chế tạm thời về sử dụng chung nguồn nhân lực trong hệ thống ĐHQG-HCM; quy trình tuyển dụng cho toàn hệ thống ĐHQG-HCM; quy chế đánh giá, xếp loại chất lượng CCVC cho toàn hệ thống ĐHQG-HCM.					
	Các giải pháp:					
4.1	Đổi mới cơ chế tuyển dụng theo nguyên tắc công khai, minh bạch và trung thực	Xây dựng nội dung tập huấn triển khai quy định về công tác tuyển dụng và quản lý, sử dụng viên chức	Triển khai	Triển khai (nếu có đổi mới về quy định)	Triển khai (nếu có đổi mới về quy định)	Triển khai (nếu có đổi mới về quy định)
4.2	Đổi mới chính sách thu nhập để thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao	Phối hợp Ban Kế hoạch - Tài chính xây dựng đổi mới chính sách thu nhập để thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao	Rà soát và thực hiện trên yêu cầu thực tế	Rà soát và thực hiện trên yêu cầu thực tế	Rà soát và thực hiện trên yêu cầu thực tế	Rà soát và thực hiện trên yêu cầu thực tế

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai				
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
4.3	Tối ưu hoá nguồn nhân lực theo hướng chức năng, nhiệm vụ và vị trí việc làm tương ứng	Hướng dẫn các đơn vị thành viên và trực thuộc xây dựng Đề án vị trí việc làm theo quy định mới	Triển khai	Triển khai	Triển khai	Triển khai
4.4	Quy trình hóa công tác quản lý nhân sự (tuyển dụng, đào tạo, đánh giá, quy hoạch, bổ nhiệm, điều động, biệt phái) và sử dụng chung nguồn nhân lực trong toàn hệ thống ĐHQG-HCM	Ban hành Quy chế tạm thời về sử dụng chung nguồn nhân lực trong hệ thống ĐHQG-HCM	Rà soát và ban hành Quy chế chính thức			
		Xây dựng quy trình tuyển dụng cho toàn hệ thống ĐHQG-HCM	Triển khai	Triển khai	Triển khai	Triển khai
		Xây dựng quy chế đánh giá, xếp loại chất lượng CCVC cho toàn hệ thống ĐHQG-HCM, quy định quy trình cụ thể.	Triển khai	Triển khai	Triển khai	Triển khai
5	Mục tiêu cụ thể 5: Đầu tư phát triển kiến thức, kỹ năng đối với đội ngũ nhân sự có năng lực, uy tín, chuyên nghiệp, ngang tầm nhiệm vụ					
	Kết quả kỳ vọng:					
	- Tổ chức các lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực quản trị đại học dành cho lãnh đạo, quản lý, cán bộ quy hoạch chức danh do Giám đốc ĐHQG-HCM quản lý; - Tổ chức các lớp bồi dưỡng theo chức danh nghề nghiệp nhằm phát triển đội ngũ nhân sự (chuyên viên, giảng viên, nhà nghiên cứu,...) trình độ cao nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ; - Xây dựng được môi trường làm việc tốt, tạo văn hoá đoàn kết, chia sẻ, cống hiến, đạo đức nghề nghiệp trong sáng; Phát huy tinh thần đổi mới, sáng tạo và trách nhiệm với chuyên môn, cộng đồng của từng cá nhân trong hệ thống ĐHQG-HCM					
	Các giải pháp:					
5.1	Tổ chức đào tạo đội ngũ nhân sự lãnh đạo, quản lý nhằm nâng cao năng lực quản trị và điều hành ở các cấp	- Đào tạo trình độ CCLLCT - Đào tạo trình độ TCLLCT	- Đào tạo trình độ CCLLCT - Đào tạo trình độ TCLLCT	- Đào tạo trình độ CCLLCT - Đào tạo trình độ TCLLCT	- Đào tạo trình độ CCLLCT - Đào tạo trình độ TCLLCT	- Đào tạo trình độ CCLLCT - Đào tạo trình độ TCLLCT

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai				
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
		- Lớp bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp Vụ - Lớp bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng	- Lớp bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp Vụ - Lớp bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng	- Lớp bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp Vụ - Lớp bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng Lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực quản trị đại học dành cho lãnh đạo, quản lý, cán bộ quy hoạch chức danh do Giám đốc ĐHQG-HCM quản lý	- Lớp bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp Vụ - Lớp bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng Lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực quản trị đại học dành cho lãnh đạo, quản lý, cán bộ quy hoạch chức danh do Thủ trưởng đơn vị quản lý	- Lớp bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp Vụ - Lớp bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng Lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực quản trị đại học dành cho lãnh đạo, quản lý, cán bộ quy hoạch chức danh do Thủ trưởng đơn vị quản lý
5.2	Phát triển đội ngũ nhân sự (chuyên viên, giảng viên, nhà nghiên cứu,...) trình độ cao nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ.	- Lớp Nghiên cứu viên - Lớp Giảng viên - Lớp Giảng viên chính	- Lớp Chuyên viên - Lớp Chuyên viên chính - Lớp Giảng viên cao cấp	- Lớp Giảng viên - Lớp Giảng viên chính - Lớp Nghiên cứu viên chính	- Lớp Chuyên viên - Lớp Chuyên viên chính - Lớp Giảng viên cao cấp	- Lớp Giảng viên - Lớp Giảng viên chính
5.3	Đào tạo và giới thiệu nguồn nhân lực đáp ứng các vị trí công tác lãnh đạo cho Thành phố Hồ Chí Minh, địa phương và Trung ương	Rà soát và thực hiện việc Đào tạo và giới thiệu nguồn nhân lực đáp ứng các vị trí công tác lãnh đạo cho Thành phố Hồ Chí Minh, địa phương và Trung ương trên yêu cầu thực tế	Rà soát và thực hiện trên yêu cầu thực tế	Rà soát và thực hiện trên yêu cầu thực tế	Rà soát và thực hiện trên yêu cầu thực tế	Rà soát và thực hiện trên yêu cầu thực tế
5.4	Xây dựng môi trường làm việc tốt và thích hợp nhằm giúp từng cá nhân phát triển, tiến bộ và đóng góp tích cực vào sự phát triển của đơn vị	Phối hợp với Văn phòng ĐHQG-HCM xây dựng các hoạt động tạo môi trường làm việc tốt và thích hợp nhằm giúp từng cá nhân phát triển, tiến bộ và đóng góp tích cực vào sự phát triển của đơn vị	Rà soát và thực hiện trên yêu cầu thực tế	Rà soát và thực hiện trên yêu cầu thực tế	Rà soát và thực hiện trên yêu cầu thực tế	Rà soát và thực hiện trên yêu cầu thực tế

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai				
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
5.5	Xây dựng văn hoá đoàn kết, chia sẻ, cống hiến, đạo đức nghề nghiệp trong sáng; Phát huy tinh thần đổi mới, sáng tạo và trách nhiệm với chuyên môn, cộng đồng của từng cá nhân trong hệ thống ĐHQG-HCM	Phối hợp với Văn phòng ĐHQG-HCM Xây dựng văn hoá đoàn kết, chia sẻ, cống hiến, đạo đức nghề nghiệp trong sáng; Phát huy tinh thần đổi mới, sáng tạo và trách nhiệm với chuyên môn, cộng đồng của từng cá nhân trong hệ thống ĐHQG-HCM	Rà soát và thực hiện trên yêu cầu thực tế	Rà soát và thực hiện trên yêu cầu thực tế	Rà soát và thực hiện trên yêu cầu thực tế	Rà soát và thực hiện trên yêu cầu thực tế
6	Mục tiêu cụ thể 6: Hoàn thiện công tác thanh tra - pháp chế					
	Kết quả kỳ vọng:					
	- ĐHQG-HCM ban hành bộ công cụ, tiêu chuẩn, tiêu chí để thực hiện giám sát kế hoạch thanh tra, pháp chế; - Triển khai Đề án ứng dụng CNTT vào công tác quản lý hoạt động thanh tra - pháp chế tại ĐHQG-HCM; - Các đơn vị thành viên và trực thuộc ĐHQG-HCM thực hiện tốt các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng; thanh tra, kiểm tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo.					
	Các giải pháp:					
6.1	Xây dựng công cụ, tiêu chuẩn, tiêu chí để thực hiện giám sát kế hoạch thanh tra, pháp chế	Nghiên cứu xây dựng bộ tiêu chí thực hiện giám sát kế hoạch thanh tra, pháp chế	Triển khai xây dựng bộ tiêu chí	Triển khai áp dụng bộ tiêu chí	Triển khai áp dụng bộ tiêu chí	Triển khai áp dụng và đánh giá mức độ hiệu quả của bộ tiêu chí
6.2	Ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý hoạt động thanh tra - pháp chế	Xây dựng Đề án ứng dụng CNTT vào công tác quản lý hoạt động thanh tra - pháp chế tại ĐHQG-HCM	Triển khai đề án	Triển khai đề án	Triển khai đề án	Tổng kết đề án
6.3	Kiện toàn tổ chức, xây dựng bộ máy và nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ làm công tác thanh tra - pháp chế	Rà soát và kiện toàn bộ máy và nhân sự làm công tác TTPC	Rà soát và thực hiện trên yêu cầu thực tế	Kiện toàn xây dựng	Kiện toàn xây dựng	Kiện toàn xây dựng
		Cử nhân sự tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ TTPC	Phối hợp với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền tổ chức lớp tập huấn nghiệp vụ	Phối hợp với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền tổ chức lớp tập huấn nghiệp vụ	Phối hợp với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền tổ chức lớp tập huấn nghiệp vụ	Phối hợp với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền tổ chức lớp tập huấn nghiệp vụ

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai				
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
6.4	Thực hiện tốt các quy định về thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng trong toàn hệ thống ĐHQG-HCM	Hướng dẫn các đơn vị thành viên và trực thuộc triển khai giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng; thanh tra, kiểm tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo	Triển khai và giám sát việc thực hiện	Triển khai và giám sát việc thực hiện	Triển khai và giám sát việc thực hiện	Triển khai và giám sát việc thực hiện
6.5	Tổ chức các hoạt động chuyên môn về TTPC	Tổ chức báo cáo chuyên đề, hội nghị, hội thảo và diễn đàn về công tác TTPC	Tổ chức hội nghị	Tổ chức hội thảo	Tổ chức diễn đàn	Tổng kết chuỗi hoạt động và đề ra phương hướng mới
7	Mục tiêu cụ thể 7: Đổi mới và Nâng cao chất lượng công tác thi đua khen thưởng					
	Kết quả kỳ vọng:					
	- Xây dựng và triển khai đề án nghiên cứu và tổ chức triển khai với các biện pháp cụ thể nhằm tạo bước chuyển biến mạnh mẽ về chất trong công tác thi đua - khen thưởng; - Xây dựng và triển khai Đề án phần mềm cơ sở dữ liệu và thi đua khen thưởng; trình phê duyệt, chuẩn bị nhân sự. - ĐHQG-HCM tổ chức triển khai các giải pháp nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý của CB, chuyên viên làm công tác thi đua khen thưởng. - Tăng cường và đổi mới mạnh mẽ các hoạt động phát động thi đua, sơ kết, tổng kết, theo dõi, giám sát, kiểm tra, đánh giá, nhân điển hình tiên tiến, bình chọn, biểu dương, khen thưởng đảm bảo đúng quy định, đúng người, đúng việc và hiệu quả thông qua việc tổ chức các buổi tọa đàm.					
	Các giải pháp:					
7.1	Tăng cường các biện pháp nhằm tạo nhận thức sâu sắc và đúng đắn về thi đua, khen thưởng trong toàn ĐHQG-HCM	- Cập nhật các quy định về TĐKT vào Thư viện Pháp luật của Ban TTPC;	Tổ chức tọa đàm Tổ chức tập huấn	Kết hợp Công đoàn tổ chức Thi tìm hiểu về các quy định liên quan TĐKT	Tổ chức tọa đàm Tổ chức tập huấn	
7.2	Xây dựng đề án nghiên cứu và tổ chức triển khai với các biện pháp cụ thể nhằm tạo bước chuyển biến mạnh mẽ về chất trong công tác thi đua - khen thưởng	Lập đề án, trình phê duyệt	Triển khai đề án	Triển khai đề án	Triển khai đề án	Tổng kết, đánh giá

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai				
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
7.3	Tăng cường các giải pháp nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý của cán bộ, chuyên viên làm công tác thi đua, khen thưởng	Lập kế hoạch và tổ chức triển khai các giải pháp nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý của CB, chuyên viên làm công tác TĐKT	Triển khai kế hoạch	Triển khai kế hoạch	Triển khai kế hoạch	Tổng kết, đánh giá
7.4	Tăng cường và đổi mới mạnh mẽ các hoạt động phát động thi đua, sơ kết, tổng kết, theo dõi, giám sát, kiểm tra, đánh giá, nhân điển hình tiên tiến, bình chọn, biểu dương, khen thưởng đảm bảo đúng quy định, đúng người, đúng việc và hiệu quả	Tổ chức tọa đàm với Chủ đề "Chia sẻ kinh nghiệm trong phát động thi đua, sơ kết, tổng kết"	Tổ chức thí điểm về việc phát động thi đua, tổ chức sơ kết, tổng kết tại 2 đơn vị	Đánh giá, rút kinh nghiệm về "công tác phát động thi đua, tổ chức sơ kết, tổng kết" và triển khai đồng loạt các đơn vị		
7.5	Tập trung rà soát, bổ sung, hoàn thiện hệ thống văn bản quản lý về công tác thi đua, khen thưởng phù hợp với các văn bản pháp quy hiện hành	Rà soát hệ thống văn bản về TĐKT hiện hành tại ĐHQG-HCM	Triển khai xây dựng, cập nhật, điều chỉnh hệ thống văn bản TĐKT tại ĐHQG-HCM	Triển khai xây dựng, cập nhật, điều chỉnh hệ thống văn bản TĐKT tại ĐHQG-HCM	Triển khai xây dựng, cập nhật, điều chỉnh hệ thống văn bản TĐKT tại ĐHQG-HCM	Triển khai xây dựng, cập nhật, điều chỉnh hệ thống văn bản TĐKT tại ĐHQG-HCM
7.6	Tin học hóa công tác lưu trữ, xây dựng cơ sở dữ liệu về thi đua, khen thưởng trong toàn ĐHQG-HCM nhằm rút ngắn thời gian xét khen thưởng, hạn chế sai sót, dự tính trước khen thưởng cấp cao sẽ đạt và có chiến lược cho sự phấn đấu	Xây dựng Đề án phần mềm cơ sở dữ liệu và thi đua khen thưởng; trình phê duyệt, chuẩn bị nhân sự	Triển khai đề án xây dựng CSDL	Vận hành thử CSDL	Đánh giá CSDL, hiệu chỉnh	Vận hành chính thức
8	Mục tiêu cụ thể 8: Xây dựng, vận hành hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu trong công tác quản lý tại ĐHQG-HCM					
	Kết quả kỳ vọng:					
	Vận hành tốt hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu trong công tác quản lý tại ĐHQG-HCM					
	Các giải pháp:					

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai				
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
8.1	Xây dựng, vận hành hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu trong công tác quản lý tại ĐHQG-HCM	- Xây dựng cơ sở dữ liệu cơ bản cán bộ và học viên tại các cơ sở đào tạo - Xây dựng các phần mềm phục vụ công tác quản lý và điều hành từ nguồn dữ liệu cơ bản	- Xây dựng cơ sở dữ liệu với các trường dữ liệu chuyên sâu hơn - Phát triển một số phần mềm/module phần mềm trên bộ cơ sở dữ liệu mới	- Xây dựng cơ sở dữ liệu với các trường dữ liệu chuyên sâu hơn - Phát triển một số phần mềm/module phần mềm trên bộ cơ sở dữ liệu mới	- Xây dựng cơ sở dữ liệu với các trường dữ liệu chuyên sâu hơn - Phát triển một số phần mềm/module phần mềm trên bộ cơ sở dữ liệu mới	- Xây dựng cơ sở dữ liệu với các trường dữ liệu chuyên sâu hơn - Phát triển một số phần mềm/module phần mềm trên bộ cơ sở dữ liệu mới
		- Xây dựng, phát triển và nâng cấp hạ tầng công nghệ, bao gồm hạ tầng tính toán, hạ tầng lưu trữ	- Nâng cấp hạ tầng công nghệ, bao gồm hạ tầng tính toán, hạ tầng lưu trữ và phát triển các platform ứng dụng	- Nâng cấp hạ tầng công nghệ, bao gồm hạ tầng tính toán, hạ tầng lưu trữ và phát triển các platform ứng dụng	- Nâng cấp hạ tầng công nghệ, bao gồm hạ tầng tính toán, hạ tầng lưu trữ và phát triển các platform ứng dụng	- Nâng cấp hạ tầng công nghệ, bao gồm hạ tầng tính toán, hạ tầng lưu trữ và phát triển các platform ứng dụng
		- Phối hợp với các đơn vị thành viên và trực thuộc nhằm xây dựng, phát triển, nâng cấp các ứng dụng phần mềm và dữ liệu phục vụ nhu cầu cụ thể của từng đơn vị	- Phối hợp với các đơn vị thành viên và trực thuộc nhằm xây dựng, phát triển, nâng cấp các ứng dụng phần mềm và dữ liệu phục vụ nhu cầu cụ thể của từng đơn vị	- Phối hợp với các đơn vị thành viên và trực thuộc nhằm xây dựng, phát triển, nâng cấp các ứng dụng phần mềm và dữ liệu phục vụ nhu cầu cụ thể của từng đơn vị	- Phối hợp với các đơn vị thành viên và trực thuộc nhằm xây dựng, phát triển, nâng cấp các ứng dụng phần mềm và dữ liệu phục vụ nhu cầu cụ thể của từng đơn vị	- Phối hợp với các đơn vị thành viên và trực thuộc nhằm xây dựng, phát triển, nâng cấp các ứng dụng phần mềm và dữ liệu phục vụ nhu cầu cụ thể của từng đơn vị

Chiến lược 2: Đào tạo nguồn nhân lực trình độ quốc tế, dẫn dắt và mang bản sắc ĐHQG-HCM**Mục tiêu chung:**

- ĐHQG-HCM đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao có năng lực dẫn dắt, có khả năng cạnh tranh trên thị trường quốc tế và mang bản sắc riêng trong kỷ nguyên số;
- Hệ thống quản lý đào tạo, công tác sinh viên vận hành hiệu quả nhằm tối ưu hóa nguồn lực và thúc đẩy chất lượng dạy và học trong bối cảnh tự chủ đại học;
- Hệ thống bảo đảm chất lượng vận hành hiệu quả, đồng bộ ở tất cả các cấp trong đó chất lượng đào tạo thường xuyên được giám sát, đánh giá và cải tiến.

Mục tiêu cụ thể:

1. Xây dựng mẫu hình người học phù hợp với Khung năng lực và phẩm chất người học tốt nghiệp của ĐHQG-HCM.
2. Công tác tuyển sinh được tổ chức theo hướng đẩy mạnh tự chủ và quốc tế hoá nhằm tuyển chọn thí sinh giỏi, có năng lực và thái độ phù hợp với mục tiêu đào tạo của ĐHQG-HCM.
3. Công tác đào tạo vận hành theo chuẩn mực quốc tế trong kỷ nguyên số.
4. Hệ thống quản lý đào tạo và công tác sinh viên trong bối cảnh tự chủ được hoàn thiện, tạo các điều kiện thúc đẩy chất lượng giảng dạy, học tập, rèn luyện trong toàn ĐHQG-HCM.
5. Hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong được hoàn thiện, hoạt động hiệu quả phù hợp với xu hướng quốc tế.
6. Chất lượng đào tạo của ĐHQG-HCM được khẳng định thông qua việc kiểm định chất lượng và xếp hạng theo tiêu chuẩn quốc tế.

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai				
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
1	Mục tiêu cụ thể 2.1: Xây dựng mẫu hình người học phù hợp với Khung năng lực và phẩm chất người học tốt nghiệp của ĐHQG-HCM					
	Kết quả kỳ vọng:					
	- Khung năng lực và phẩm chất sinh viên tốt nghiệp trình độ đại học ĐHQG-HCM.					
	- Tối thiểu 10% chương trình đào tạo trình độ đại học được triển khai theo Khung năng lực và phẩm chất sinh viên tốt nghiệp ĐHQG-HCM.					
	- Khung trình độ sau đại học ĐHQG-HCM theo chuẩn quốc tế.					
	- 05% các chương trình đào tạo sau đại học theo khung trình độ.					
	- Tiêu chuẩn/chương trình giúp hình thành đặc trưng sinh viên tốt nghiệp trình độ đại học ĐHQG-HCM về phẩm chất chính trị, ý thức công dân, thái độ, kỹ năng.					
	- Cơ chế, điều kiện để hình thành đặc trưng sinh viên tốt nghiệp trình độ đại học ĐHQG-HCM.					
	Các giải pháp					
1.1	Ban hành Khung năng lực và phẩm chất sinh viên tốt nghiệp ĐHQG-HCM	Ban hành Khung năng lực và phẩm chất sinh viên tốt nghiệp ĐHQG-HCM				
1.2	Xây dựng và cải tiến chương trình đào tạo trình độ đại học theo Khung năng lực và phẩm chất sinh viên tốt nghiệp ĐHQG-HCM	Triển khai theo kế hoạch Đề án Khung năng lực và phẩm chất sinh viên tốt nghiệp ĐHQG-HCM	Tiếp tục triển khai theo kế hoạch Đề án Khung năng lực và phẩm chất sinh viên tốt nghiệp ĐHQG-HCM	Tiếp tục triển khai theo kế hoạch Đề án Khung năng lực và phẩm chất sinh viên tốt nghiệp ĐHQG-HCM	- Xây dựng và cải tiến chương trình đào tạo trình độ đại học theo Khung năng lực và phẩm chất sinh viên tốt nghiệp ĐHQG-HCM - Tiếp tục triển khai theo kế hoạch Đề án Khung năng lực và phẩm chất sinh viên tốt nghiệp ĐHQG-HCM	- Xây dựng và cải tiến chương trình đào tạo trình độ đại học theo Khung năng lực và phẩm chất sinh viên tốt nghiệp ĐHQG-HCM - Tiếp tục triển khai theo kế hoạch Đề án Khung năng lực và phẩm chất sinh viên tốt nghiệp ĐHQG-HCM

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai				
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
1.3	Xây dựng khung trình độ sau đại học tại ĐHQG-HCM.	Nghiên cứu, xây dựng khung trình độ sau đại học ĐHQG-HCM.	- Tập huấn về xây dựng xây dựng khung trình độ sau đại học ĐHQG-HCM. - Các cơ sở đào tạo rà soát, hoàn thiện chương trình đào tạo theo khung trình độ sau đại học ĐHQG-HCM.	- Các cơ sở đào tạo rà soát, hoàn thiện chương trình đào tạo theo khung trình độ sau đại học ĐHQG-HCM. - Sơ kết, hoàn thiện khung trình độ sau đại học ĐHQG-HCM.	Các cơ sở đào tạo tiếp tục rà soát, hoàn thiện chương trình đào tạo theo khung trình độ sau đại học ĐHQG-HCM.	Hội thảo tổng kết đánh giá thực hiện khung trình độ sau đại học tại ĐHQG-HCM.
1.4	Xây dựng thể chế và thiết chế để tạo điều kiện sinh viên rèn luyện các năng lực và phẩm chất					
1.4.1	<i>Xây dựng một số đặc trưng của sinh viên ĐHQG-HCM, tập trung vào phẩm chất chính trị, sự phát triển hài hòa về thể lực - trí lực - thẩm mỹ và kỹ năng thông qua Khung năng lực và phẩm chất sinh viên tốt nghiệp trình độ đại học ĐHQG-HCM</i>	- Nghiên cứu đặc trưng của sinh viên tốt nghiệp trình độ đại học ĐHQG-HCM thông qua giá trị cốt lõi, Khung năng lực và thực tiễn hoạt động. - Xây dựng chính sách, môi trường để sinh viên có cảm hứng/quan tâm đến các vấn đề chính trị - xã hội.	- Xây dựng thiết chế để các đơn vị tạo môi trường để sinh viên rèn luyện. - Thí điểm triển khai một số chương trình, hoạt động giáo dục, rèn luyện nhằm đạt một số đặc trưng cơ bản của sinh viên tốt nghiệp trình độ đại học ĐHQG-HCM.	- Rà soát và hoàn thiện chính sách, môi trường để sinh viên có cảm hứng/quan tâm đến các vấn đề chính trị - xã hội. - Thí điểm triển khai một số chương trình, hoạt động giáo dục, rèn luyện nhằm đạt một số đặc trưng cơ bản của sinh viên tốt nghiệp trình độ đại học ĐHQG-HCM.	Thí điểm triển khai một số chương trình, hoạt động giáo dục, rèn luyện nhằm đạt một số đặc trưng cơ bản của sinh viên tốt nghiệp trình độ đại học ĐHQG-HCM.	Đánh giá, tổng kết.
1.4.2	<i>Tăng cường các chương trình, hoạt động đồng hành và hỗ trợ sinh viên: + Tạo môi trường để sinh viên tự giáo dục, chủ động rèn luyện. + Tăng cường quản lý, giáo dục, định hướng HSSV trên không gian mạng. + Tăng cường hỗ trợ tài chính đối với người học. + Tạo môi trường để sinh viên phát triển tư duy đổi mới sáng tạo và tinh thần khởi nghiệp.</i>	- Tạo môi trường để sinh viên tự giáo dục, chủ động rèn luyện. - Tăng cường quản lý, giáo dục, định hướng học sinh-sinh viên trên không gian mạng. - Tăng cường hỗ trợ tài chính đối với người học. - Tạo môi trường để sinh viên phát triển tư duy đổi mới sáng tạo và tinh thần khởi nghiệp.	- Tạo môi trường để sinh viên tự giáo dục, chủ động rèn luyện. - Tăng cường quản lý, giáo dục, định hướng học sinh-sinh viên trên không gian mạng. - Tăng cường hỗ trợ tài chính đối với người học. - Tạo môi trường để sinh viên phát triển tư duy đổi mới sáng tạo và tinh thần khởi nghiệp.	- Tạo môi trường để sinh viên tự giáo dục, chủ động rèn luyện. - Tăng cường quản lý, giáo dục, định hướng học sinh-sinh viên trên không gian mạng. - Tăng cường hỗ trợ tài chính đối với người học. - Tạo môi trường để sinh viên phát triển tư duy đổi mới sáng tạo và tinh thần khởi nghiệp.	- Tạo môi trường để sinh viên tự giáo dục, chủ động rèn luyện. - Tăng cường quản lý, giáo dục, định hướng học sinh-sinh viên trên không gian mạng. - Tăng cường hỗ trợ tài chính đối với người học. - Tạo môi trường để sinh viên phát triển tư duy đổi mới sáng tạo và tinh thần khởi nghiệp.	- Tạo môi trường để sinh viên tự giáo dục, chủ động rèn luyện. - Tăng cường quản lý, giáo dục, định hướng học sinh-sinh viên trên không gian mạng. - Tăng cường hỗ trợ tài chính đối với người học. - Tạo môi trường để sinh viên phát triển tư duy đổi mới sáng tạo và tinh thần khởi nghiệp.

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai				
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
1.4.3	Xây dựng hệ thống/mạng lưới kết nối giữa cơ sở đào tạo và đơn vị tuyển dụng lao động.	- Rà soát hệ thống thông tin việc làm trong hệ thống ĐHQG-HCM. - Rà soát công tác giáo dục kỹ năng cho sinh viên toàn hệ thống.	- Xây dựng chương trình trang bị kỹ năng ngoại khóa cho SV. - Xây dựng mạng lưới kết nối giữa ĐHQG-HCM, cơ sở đào tạo và đơn vị tuyển dụng lao động.	- Triển khai chương trình trang bị kỹ năng ngoại khóa cho sinh viên. - Triển khai mạng lưới kết nối giữa ĐHQG-HCM, cơ sở đào tạo và đơn vị tuyển dụng lao động. - Rà soát, sơ kết.	- Triển khai chương trình trang bị kỹ năng ngoại khóa cho sinh viên. - Triển khai mạng lưới kết nối giữa ĐHQG-HCM, cơ sở đào tạo và đơn vị tuyển dụng lao động.	-Đánh giá, tổng kết.
1.4.4	Xây dựng và phát triển đội ngũ công chức, viên chức công tác sinh viên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.	- Rà soát đội ngũ. - Xây dựng tiêu chuẩn đội ngũ. - Đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch.	- Đào tạo, bồi dưỡng.	- Rà soát tiêu chuẩn đội ngũ. - Đào tạo, bồi dưỡng.	- Đào tạo, bồi dưỡng.	- Đánh giá, tổng kết. - Đào tạo, bồi dưỡng.
2	Mục tiêu cụ thể 2.2: Công tác tuyển sinh được tổ chức theo hướng đẩy mạnh tự chủ và quốc tế hoá nhằm tuyển chọn thí sinh giỏi, có năng lực và thái độ phù hợp với mục tiêu					
	Kết quả kỳ vọng:					
	- Các phương thức tuyển sinh thể hiện tính tự chủ và quốc tế hoá được tăng cường.					
	- Tuyển chọn được thí sinh có năng lực và thái độ phù hợp với mục tiêu chương trình đào tạo.					
	- Các nguyên tắc, quy trình chuẩn trong tuyển sinh trình độ đại học và sau đại học.					
	- Tài liệu thi đánh giá năng lực học viên để phục vụ công tác tuyển sinh sau đại học tại ĐHQG-HCM.					
	- Đổi mới phương thức và cách thức tổ chức chương trình Hướng nghiệp - Tư vấn tuyển sinh theo hướng chia sẻ nguồn lực, kết hợp với địa phương.					
	- Tăng cường thông tin về ĐHQG-HCM đến phụ huynh, giáo viên và học sinh trên mọi miền đất nước.					
	- Xây dựng hệ thống thông tin - dữ liệu, công cụ hỗ trợ trong hệ thống và trường trung học phổ thông.					
	- Tăng cường mối quan hệ, hợp tác giữa ĐHQG-HCM với địa phương và các cơ quan truyền thông trong công tác truyền thông, hướng nghiệp, tư vấn tuyển sinh, tư vấn việc làm.					
	- Tăng cường đẩy mạnh thông tin và nâng cao nhận thức về kỳ thi Đánh giá năng lực do ĐHQG-HCM tổ chức.					
	Các giải pháp					
2.1	Chuẩn hóa các nguyên tắc, quy trình trong hoạt động tuyển sinh.	- Xây dựng Đề án đổi mới công tác tuyển sinh giai đoạn 2021 - 2025 - Rà soát và cập nhật quy chế tuyển sinh phù hợp với đề án đổi mới công tác tuyển sinh giai đoạn 2021 - 2025 và đề án tuyển sinh năm 2021	Rà soát và cập nhật quy chế tuyển sinh phù hợp với đề án đổi mới công tác tuyển sinh giai đoạn 2021 - 2025 và đề án tuyển sinh năm 2022	Rà soát và cập nhật quy chế tuyển sinh phù hợp với đề án đổi mới công tác tuyển sinh giai đoạn 2021 - 2025 và đề án tuyển sinh năm 2023	Rà soát và cập nhật quy chế tuyển sinh phù hợp với đề án đổi mới công tác tuyển sinh giai đoạn 2021 - 2025 và đề án tuyển sinh năm 2024	Rà soát và cập nhật quy chế tuyển sinh phù hợp với đề án đổi mới công tác tuyển sinh giai đoạn 2021 - 2025 và đề án tuyển sinh năm 2025

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai				
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
		- Xây dựng, hoàn thiện quy định, hướng dẫn công tác xét tuyển trong tuyển sinh sau đại học tại ĐHQG-HCM. - Xây dựng, hoàn thiện quy định, hướng dẫn công tác tổ chức thi phỏng vấn và vấn đáp trong tuyển sinh sau đại học tại ĐHQG-HCM.	- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện quy định, hướng dẫn công tác xét tuyển trong tuyển sinh sau đại học tại ĐHQG-HCM. - Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện quy định, hướng dẫn công tác tổ chức thi phỏng vấn và vấn đáp trong tuyển sinh sau đại học tại ĐHQG-HCM.	- Xây dựng đề án, quy định về đào tạo song bằng sau đại học.	- Xây dựng tài liệu hướng dẫn về thi đánh giá năng lực trong tuyển sinh sau đại học tại ĐHQG-HCM.	- Tổ chức hội thảo về thi đánh giá năng lực trong tuyển sinh sau đại học tại ĐHQG-HCM. - Hội nghị tổng kết thực hiện Đề án.
2.2	Xây dựng phương thức tuyển sinh phù hợp với bối cảnh tự chủ và xu hướng tiếp cận quốc tế.	Tăng tỷ lệ chi tiêu của các phương thức xét tuyển do ĐHQG-HCM xây dựng (thấp nhất là 35%)	Tăng tỷ lệ chi tiêu của các phương thức xét tuyển do ĐHQG-HCM xây dựng (thấp nhất là 40%)	Tăng tỷ lệ chi tiêu của các phương thức xét tuyển do ĐHQG-HCM xây dựng (thấp nhất là 45%)	Tăng tỷ lệ chi tiêu của các phương thức xét tuyển do ĐHQG-HCM xây dựng (thấp nhất là 50%)	Tổng kết, đánh giá và xây dựng phương hướng cho giai đoạn tiếp theo
		Tăng số lượng sinh viên được xét tuyển bằng các kỳ thi quốc tế (thấp nhất 5%)	Tăng số lượng sinh viên được xét tuyển bằng các kỳ thi quốc tế (thấp nhất 7%)	Tăng số lượng sinh viên được xét tuyển bằng các kỳ thi quốc tế (thấp nhất 10%)	Tăng số lượng sinh viên được xét tuyển bằng các kỳ thi quốc tế (thấp nhất 12%)	- Tăng số lượng sinh viên được xét tuyển bằng các kỳ thi quốc tế (thấp nhất 15%) - Tổng kết, đánh giá và xây dựng phương hướng cho giai đoạn tiếp theo

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai				
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
		- Hội thảo tổng kết, trao đổi kinh nghiệm về công tác xét tuyển, công tác tổ chức thi phỏng vấn và vấn đáp trong tuyển sinh sau đại học tại ĐHQG-HCM. - Nghiên cứu về các kỳ thi đánh giá năng lực trên thế giới.	- Tổ chức hội thảo về thi đánh giá năng lực theo cách tiếp cận GRE, GMAT. - Tập huấn đội ngũ chuyên gia biên soạn, thẩm định câu hỏi thi đánh giá năng lực áp dụng cho tuyển sinh sau đại học tại ĐHQG-HCM. - Tập huấn đội ngũ cán bộ quản lý ngân hàng câu hỏi, tổ chức và quản lý thi đánh giá năng lực áp dụng cho tuyển sinh sau đại học tại ĐHQG-HCM. - Xây dựng, thẩm định bộ đề thi mẫu đánh giá năng lực áp dụng cho tuyển sinh sau đại học tại ĐHQG-HCM.	- Tập huấn đội ngũ chuyên gia biên soạn, thẩm định câu hỏi thi đánh giá năng lực áp dụng cho tuyển sinh sau đại học tại ĐHQG-HCM. - Tổ chức thi thử nghiệm bộ đề thi mẫu đánh giá năng lực áp dụng cho tuyển sinh sau đại học tại ĐHQG-HCM. - Phân tích kết quả, hoàn thiện bộ đề thi mẫu đánh giá năng lực áp dụng cho tuyển sinh sau đại học tại ĐHQG-HCM. - Hội nghị sơ kết giữa kỳ triển khai Đề án.	- Hội thảo nâng cao chất lượng công tác tuyển sinh sau đại học.	- Tổ chức Hội thảo về thi Đánh giá năng lực trong tuyển sinh Sau Đại học tại ĐHQG-HCM. - Hội nghị tổng kết thực hiện đề án.
2.3	Tăng cường các hoạt động hướng nghiệp, tư vấn tuyển sinh trên cơ sở liên kết với các nguồn lực, hỗ trợ địa phương trong bồi dưỡng giáo viên hướng nghiệp.	- Xây dựng nội dung tập huấn. - Biên soạn tài liệu tập huấn. - Triển khai 2 chương trình tập huấn (1 tại ĐHQG-HCM + 1 tại địa phương).	- Rà soát, cập nhật nội dung, tài liệu tập huấn. - Hợp tác với địa phương trong tập huấn đội ngũ giáo viên, cán bộ (ưu tiên các trường THPT chuyên, các trường THPT top 100). - Triển khai chương trình tập huấn theo nhu cầu địa phương.	- Tiếp tục rà soát, cập nhật nội dung, tài liệu tập huấn. - Duy trì, phát triển hợp tác với địa phương trong tập huấn đội ngũ giáo viên, cán bộ (ưu tiên các trường THPT chuyên, các trường THPT top 100). - Triển khai chương trình tập huấn theo nhu cầu địa phương.	- Rà soát, cập nhật nội dung, tài liệu tập huấn. - Duy trì, mở rộng phát triển hợp tác với địa phương trong tập huấn đội ngũ giáo viên, cán bộ (ưu tiên các trường THPT chuyên, các trường THPT top 100). - Triển khai chương trình tập huấn theo nhu cầu địa phương.	Đánh giá, tổng kết.

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai				
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
2.4	Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu chia sẻ thông tin thống kê cơ bản trong hệ thống về kết quả tuyển sinh, tốt nghiệp, việc làm,...	- 01 mô tả chi tiết, khảo sát hiện trạng. - Cơ sở dữ liệu về kết quả tuyển sinh, đào tạo đáp ứng mục tiêu truyền thông, hướng nghiệp, Tư vấn tuyển sinh/việc làm. - Xây dựng ứng dụng công cụ hỗ trợ trắc nghiệm hướng	- Cơ sở về công tác tư vấn hướng nghiệp được cập nhật. - 01 phiên bản về ứng dụng công cụ hỗ trợ trắc nghiệm hướng nghiệp. - Xúc tiến hoạt động xã hội hóa.	- Cơ sở dữ liệu về công tác tư vấn hướng nghiệp được cập nhật. - Cập nhật ứng dụng công cụ hỗ trợ trắc nghiệm hướng nghiệp - Xúc tiến hoạt động xã hội hóa.	- Duy trì và cập nhật dữ liệu, ứng dụng. - Xúc tiến hoạt động xã hội hóa.	- Duy trì và cập nhật dữ liệu và ứng dụng. - Xúc tiến hoạt động xã hội hóa. - Đánh giá, tổng kết.
2.5	Xây dựng đội ngũ chuyên gia trong dự báo, hướng nghiệp, tư vấn tuyển sinh, tư vấn việc làm.	Lập danh sách, mời tham gia và tập huấn đội ngũ chuyên gia.	- Tập huấn đội ngũ chuyên gia. - Rà soát, bổ sung nhân sự.	- Tập huấn đội ngũ chuyên gia. - Rà soát, bổ sung nhân sự.	- Tập huấn đội ngũ chuyên gia. - Rà soát, bổ sung nhân sự.	- Tập huấn đội ngũ chuyên gia. - Rà soát, bổ sung nhân sự. - Đánh giá, tổng kết.
2.6	Xây dựng các chính sách tuyển chọn nhân tài; thực hiện các liên kết với các trường THPT tại khu vực phía nam.	- Xây dựng liên kết địa phương qua cung cấp thống kê kết quả tuyển sinh, học tập của người học. - Tổ chức Hội nghị Giám đốc Sở GDĐT, Hiệu trưởng các trường THPT khu vực ĐBSCL.	- Xây dựng liên kết địa phương qua cung cấp thống kê kết quả tuyển sinh, học tập của người học. - Tổ chức Hội nghị Giám đốc Sở GDĐT, Hiệu trưởng các trường THPT khu vực Đông Nam Bộ.	- Xây dựng liên kết địa phương qua cung cấp thống kê kết quả tuyển sinh, học tập của người học. - Tổ chức Hội nghị Giám đốc Sở GDĐT, Hiệu trưởng các trường THPT khu vực Miền Trung - Tây Nguyên.	- Xây dựng liên kết địa phương qua cung cấp thống kê kết quả tuyển sinh, học tập của người học. - Tổ chức Hội nghị Giám đốc Sở GDĐT, Hiệu trưởng các trường THPT khu vực Miền Trung - Tây Nguyên.	Hội nghị tổng kết, đánh giá kết quả liên kết.
3	Mục tiêu cụ thể 2.3: Công tác đào tạo vận hành theo chuẩn mực quốc tế trong kỹ nguyên số					
	Kết quả kỳ vọng:					
	- Hệ thống các quy chế, quy định, hướng dẫn xây dựng, cải tiến và triển khai chương trình đào tạo theo hướng liên thông, đa ngành, liên ngành được hoàn thiện;					
	- Các chương trình đào tạo được xây dựng, cải tiến và tổ chức đào tạo có ứng dụng công nghệ thông tin theo chuẩn mực quốc tế					
3.1	Các giải pháp					
	Xây dựng cơ chế, quy định về các chương trình đào tạo liên thông, đa ngành, liên ngành.	Hoàn thiện cơ chế, quy định về các chương trình đào tạo liên thông, đa ngành, liên ngành trong hệ thống	Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, quy định về các chương trình đào tạo liên thông, đa ngành, liên ngành trong hệ thống	Hoàn thiện cơ chế, quy định về các chương trình đào tạo liên thông, đa ngành, liên ngành trong và ngoài hệ thống	Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, quy định về các chương trình đào tạo liên thông, đa ngành, liên ngành trong và ngoài hệ thống	- Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, quy định về các chương trình đào tạo liên thông, đa ngành, liên ngành trong và ngoài hệ thống - Rà soát, đánh giá và cải tiến cho giai đoạn tiếp theo

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai				
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
3.2	Chuẩn hóa công tác xây dựng, cải tiến và đánh giá chương trình đào tạo theo chuẩn mực quốc tế	Rà soát, cập nhật và ban hành quy trình, hướng dẫn xây dựng, cải tiến và triển khai chương trình đào tạo theo hướng tăng cường liên thông, đa ngành, liên ngành trong hệ thống	Tiếp tục rà soát, cập nhật và ban hành quy trình, hướng dẫn xây dựng, cải tiến và triển khai chương trình đào tạo theo hướng tăng cường liên thông, đa ngành, liên ngành trong hệ thống	Rà soát, cập nhật và ban hành quy trình, hướng dẫn xây dựng, cải tiến và triển khai chương trình đào tạo theo hướng tăng cường liên thông, đa ngành, liên ngành (trong và ngoài hệ thống)	Tiếp tục rà soát, cập nhật và ban hành quy trình, hướng dẫn xây dựng, cải tiến và triển khai chương trình đào tạo theo hướng tăng cường liên thông, đa ngành, liên ngành (trong và ngoài hệ thống)	Tiếp tục rà soát, cập nhật và ban hành quy trình, hướng dẫn xây dựng, cải tiến và triển khai chương trình đào tạo theo hướng tăng cường liên thông, đa ngành, liên ngành (trong và ngoài hệ thống)
			Xây dựng và thử nghiệm hệ thống (công cụ, nội dung, phương pháp) đo lường mức độ đạt được chuẩn đầu ra chương trình đào tạo của người học	Tiếp tục xây dựng và thử nghiệm hệ thống (công cụ, nội dung, phương pháp) đo lường mức độ đạt được chuẩn đầu ra chương trình đào tạo của người học	Tiếp tục xây dựng và thử nghiệm hệ thống (công cụ, nội dung, phương pháp) đo lường mức độ đạt được chuẩn đầu ra chương trình đào tạo của người học	- Tiếp tục xây dựng và thử nghiệm hệ thống (công cụ, nội dung, phương pháp) đo lường mức độ đạt được chuẩn đầu ra chương trình đào tạo của người học - Rà soát, đánh giá và cải tiến
		- Xây dựng tài liệu hướng dẫn về phát triển, cải tiến và đánh giá chương trình đào tạo sau đại học theo CDIO và các chuẩn mực quốc tế. - Tập huấn về phát triển, cải tiến và đánh giá chương trình đào tạo sau đại học theo CDIO và các chuẩn mực quốc tế.	- Tập huấn về phát triển, cải tiến và đánh giá chương trình đào tạo sau đại học theo CDIO và các chuẩn mực quốc tế. - Các cơ sở đào tạo rà soát, phát triển, cải tiến và đánh giá chương trình đào tạo sau đại học theo CDIO và các chuẩn mực quốc tế.	- Các cơ sở đào tạo rà soát, phát triển, cải tiến và đánh giá chương trình đào tạo sau đại học theo CDIO và các chuẩn mực quốc tế. - Sơ kết, hoàn thiện tài liệu hướng dẫn về phát triển, cải tiến và đánh giá chương trình đào tạo sau đại học theo CDIO và các chuẩn mực quốc tế.	Các cơ sở đào tạo tiếp tục rà soát, phát triển, cải tiến và đánh giá chương trình đào tạo sau đại học theo CDIO và các chuẩn mực quốc tế.	Các cơ sở đào tạo tiếp tục rà soát, phát triển, cải tiến và đánh giá chương trình đào tạo sau đại học theo CDIO và các chuẩn mực quốc tế.

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai				
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
		- Xây dựng cơ chế, quy định về các chương trình đào tạo liên thông đại học - thạc sĩ - tiến sĩ, đa ngành, liên ngành sau đại học. - Các cơ sở đào tạo xây dựng chương trình đào tạo liên thông, đa ngành, liên ngành sau đại học.	- Các cơ sở đào tạo tiếp tục xây dựng chương trình đào tạo liên thông, đa ngành, liên ngành sau đại học. - Thí điểm tuyển sinh, đào tạo các chương trình đào tạo liên thông, đa ngành, liên ngành sau đại học.	- Các cơ sở đào tạo tiếp tục xây dựng chương trình đào tạo liên thông, đa ngành, liên ngành sau đại học. - Tiếp tục thí điểm tuyển sinh, đào tạo các chương trình đào tạo liên thông, đa ngành, liên ngành sau đại học. - Sơ kết, hoàn thiện cơ chế, quy định về các chương trình đào tạo liên thông đại học - thạc sĩ - tiến sĩ, đa ngành, liên ngành sau đại học.	- Các cơ sở đào tạo tiếp tục xây dựng chương trình đào tạo liên thông, đa ngành, liên ngành sau đại học. - Tuyển sinh, đào tạo các chương trình đào tạo liên thông, đa ngành, liên ngành sau đại học.	- Các cơ sở đào tạo tiếp tục xây dựng chương trình đào tạo liên thông, đa ngành, liên ngành sau đại học. - Tuyển sinh, đào tạo các chương trình đào tạo liên thông, đa ngành, liên ngành sau đại học.
3.3	Tuyển sinh và đào tạo các chương trình đào tạo đặc biệt, liên thông, đa ngành, liên ngành, trực tuyến	Tuyển sinh và đào tạo các chương trình đào tạo đặc biệt, liên thông, đa ngành, liên ngành	Tiếp tục tuyển sinh và đào tạo các chương trình đào tạo đặc biệt, liên thông, đa ngành, liên ngành	Tiếp tục tuyển sinh và đào tạo các chương trình đào tạo đặc biệt, liên thông, đa ngành, liên ngành và triển khai môn học trực tuyến 100%	Tiếp tục tuyển sinh và đào tạo các chương trình đào tạo đặc biệt, liên thông, đa ngành, liên ngành và triển khai môn học trực tuyến 100%	- Tiếp tục tuyển sinh và đào tạo các chương trình đào tạo đặc biệt, liên thông, đa ngành, liên ngành và triển khai môn học trực tuyến 100% - Đánh giá và cải tiến
		Triển khai các chương trình đào tạo liên kết quốc tế cấp bằng Việt Nam (dự kiến 2 chương trình)	Triển khai các chương trình đào tạo liên kết quốc tế cấp bằng Việt Nam (dự kiến 5 chương trình)	Triển khai các chương trình đào tạo liên kết quốc tế cấp bằng Việt Nam (dự kiến 7 chương trình)	Triển khai các chương trình đào tạo liên kết quốc tế cấp bằng Việt Nam (dự kiến 10 chương trình)	- Triển khai các chương trình đào tạo liên kết quốc tế cấp bằng Việt Nam (dự kiến 15 chương trình) - Tổng kết, đánh giá và xây dựng phương hướng cho giai đoạn tiếp theo
3.4	Xây dựng môi trường học tập và hỗ trợ người học trong kỷ nguyên số trên cơ sở phát huy sức mạnh hệ thống.	Cải tạo cơ sở hạ tầng và trang thiết bị dạy học theo hướng ưu tiên phục vụ cho nhu cầu học tập chung của sinh viên ĐHQG-HCM	Tiếp tục cải tạo cơ sở hạ tầng và trang thiết bị dạy học theo hướng ưu tiên phục vụ cho nhu cầu học tập chung của sinh viên ĐHQG-HCM	Tiếp tục cải tạo cơ sở hạ tầng và trang thiết bị dạy học theo hướng ưu tiên phục vụ cho nhu cầu học tập chung của sinh viên ĐHQG-HCM	Tiếp tục cải tạo cơ sở hạ tầng và trang thiết bị dạy học theo hướng ưu tiên phục vụ cho nhu cầu học tập chung của sinh viên ĐHQG-HCM	Tổng kết và xây dựng phương hướng triển khai cho giai đoạn tiếp theo
		Xây dựng các hạ tầng trên nền tảng công nghệ số để phục vụ học tập và hỗ trợ học tập chung cho người học ĐHQG-HCM	Tiếp tục xây dựng các hạ tầng trên nền tảng công nghệ số để phục vụ học tập và hỗ trợ học tập chung cho người học ĐHQG-HCM	Tiếp tục xây dựng các hạ tầng trên nền tảng công nghệ số để phục vụ học tập và hỗ trợ học tập chung cho người học ĐHQG-HCM	Tiếp tục xây dựng các hạ tầng trên nền tảng công nghệ số để phục vụ học tập và hỗ trợ học tập chung cho người học ĐHQG-HCM	Tổng kết và xây dựng phương hướng triển khai cho giai đoạn tiếp theo

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai				
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
		Tổ chức môi trường thúc đẩy triển khai các hoạt động ngoại khoá của sinh viên ĐHQG-HCM hỗ trợ việc đạt chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo	Tiếp tục tổ chức môi trường thúc đẩy triển khai các hoạt động ngoại khoá của sinh viên ĐHQG-HCM hỗ trợ việc đạt chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo	Tiếp tục tổ chức môi trường thúc đẩy triển khai các hoạt động ngoại khoá của sinh viên ĐHQG-HCM hỗ trợ việc đạt chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo	Tiếp tục tổ chức môi trường thúc đẩy triển khai các hoạt động ngoại khoá của sinh viên ĐHQG-HCM hỗ trợ việc đạt chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo	Tổng kết và xây dựng phương hướng triển khai cho giai đoạn tiếp theo
		Tăng cường quan hệ hợp tác và sự tham gia của doanh nghiệp cùng các nhân tố kinh tế-xã hội vào việc trang bị hành trang nghề nghiệp cho người học	Tiếp tục tăng cường quan hệ hợp tác và sự tham gia của doanh nghiệp cùng các nhân tố kinh tế-xã hội vào việc trang bị hành trang nghề nghiệp cho người học	Tiếp tục tăng cường quan hệ hợp tác và sự tham gia của doanh nghiệp cùng các nhân tố kinh tế-xã hội vào việc trang bị hành trang nghề nghiệp cho người học	Tiếp tục tăng cường quan hệ hợp tác và sự tham gia của doanh nghiệp cùng các nhân tố kinh tế-xã hội vào việc trang bị hành trang nghề nghiệp cho người học	Tổng kết và xây dựng phương hướng triển khai cho giai đoạn tiếp theo
		Phát triển hệ thống học liệu số dùng chung trong giảng dạy và học tập (bao gồm các khoá học trực tuyến mở đại trà – Massive Open Online Courses, MOOCs).	Tiếp tục phát triển hệ thống học liệu số dùng chung trong giảng dạy và học tập (bao gồm các khoá học trực tuyến mở đại trà – Massive Open Online Courses, MOOCs).	Tiếp tục phát triển hệ thống học liệu số dùng chung trong giảng dạy và học tập (bao gồm các khoá học trực tuyến mở đại trà – Massive Open Online Courses, MOOCs).	Tiếp tục phát triển hệ thống học liệu số dùng chung trong giảng dạy và học tập (bao gồm các khoá học trực tuyến mở đại trà – Massive Open Online Courses, MOOCs).	Tổng kết và xây dựng phương hướng triển khai cho giai đoạn tiếp theo
3.5	Cải tiến năng lực sư phạm đáp ứng yêu cầu giảng dạy tiếp cận giáo dục dựa trên đầu ra trong kỷ nguyên số.	Ban hành quy định, hướng dẫn về hình thức tổ chức dạy học, phương pháp giảng dạy, học tập và kiểm tra – đánh giá dựa trên chuẩn đầu ra với ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông (ICT)	Ban hành bộ tiêu chí đánh giá chất lượng giảng dạy, hỗ trợ học tập của đội ngũ giảng dạy, hỗ trợ học tập ĐHQG-HCM	CSĐT triển khai bộ tiêu chí đánh giá chất lượng giảng dạy, hỗ trợ học tập của đội ngũ giảng dạy, hỗ trợ học tập ĐHQG-HCM tại đơn vị Dự kiến áp dụng ít nhất 20% CTĐT tại đơn vị	CSĐT tiếp tục triển khai bộ tiêu chí đánh giá chất lượng giảng dạy, hỗ trợ học tập của đội ngũ giảng dạy, hỗ trợ học tập ĐHQG-HCM tại đơn vị Dự kiến áp dụng ít nhất 20% CTĐT tại đơn vị	Sơ kết và đánh giá việc triển khai bộ tiêu chí đánh giá chất lượng giảng dạy, hỗ trợ học tập của đội ngũ giảng dạy, hỗ trợ học tập ĐHQG-HCM Đề xuất phương hướng giai đoạn tiếp theo
		Xác định phương thức và nội dung cải tiến năng lực sư phạm đáp ứng yêu cầu giảng dạy và phát triển cộng đồng học tập chuyên môn cho giảng viên và đội ngũ hỗ trợ giảng dạy	Phát triển cộng đồng học tập chuyên môn cho giảng viên và đội ngũ hỗ trợ giảng dạy	Tiếp tục Phát triển cộng đồng học tập chuyên môn cho giảng viên và đội ngũ hỗ trợ giảng dạy	Tổ chức cộng đồng học tập chuyên môn cho giảng viên và đội ngũ hỗ trợ giảng dạy	- Tổ chức cộng đồng học tập chuyên môn cho giảng viên và đội ngũ hỗ trợ giảng dạy - Tổng kết và xây dựng phương hướng triển khai cho giai đoạn tiếp theo

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai				
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
		Tổ chức các chương trình bồi dưỡng năng lực sư phạm số cho giảng viên và đội ngũ hỗ trợ giảng dạy đáp ứng yêu cầu giảng dạy và hỗ trợ người học trong kỷ nguyên số	Tiếp tục tổ chức các chương trình bồi dưỡng năng lực sư phạm số cho giảng viên và đội ngũ hỗ trợ giảng dạy đáp ứng yêu cầu giảng dạy và hỗ trợ người học trong kỷ nguyên số	Tiếp tục tổ chức các chương trình bồi dưỡng năng lực sư phạm số cho giảng viên và đội ngũ hỗ trợ giảng dạy đáp ứng yêu cầu giảng dạy và hỗ trợ người học trong kỷ nguyên số	Tiếp tục tổ chức các chương trình bồi dưỡng năng lực sư phạm số cho giảng viên và đội ngũ hỗ trợ giảng dạy đáp ứng yêu cầu giảng dạy và hỗ trợ người học trong kỷ nguyên số	Tổng kết và xây dựng phương hướng triển khai cho giai đoạn tiếp theo
3.6	Xây dựng chương trình đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, nguồn các nhà khoa học của ĐHQG-HCM	- Tổ chức họp lấy ý kiến liên quan từ các chuyên gia và cơ sở đào tạo. - ĐHQG-HCM xây dựng đề án triển khai chương trình.	- Các cơ sở đào tạo xây dựng chương trình đào tạo. - ĐHQG-HCM thẩm định các chương trình đào tạo theo đề nghị từ cơ sở đào tạo.	- Các cơ sở đào tạo tiếp tục xây dựng chương trình đào tạo. - ĐHQG-HCM thẩm định các chương trình đào tạo theo đề nghị từ cơ sở đào tạo.	- Các cơ sở đào tạo tiếp tục xây dựng chương trình đào tạo. - ĐHQG-HCM thẩm định các chương trình đào tạo theo đề nghị từ cơ sở đào tạo.	- Các cơ sở đào tạo tiếp tục xây dựng chương trình đào tạo. - ĐHQG-HCM thẩm định các chương trình đào tạo theo đề nghị từ cơ sở đào tạo.
4	Mục tiêu cụ thể 2.4: Hệ thống quản lý đào tạo và công tác sinh viên trong bối cảnh tự chủ được hoàn thiện, tạo các điều kiện thúc đẩy chất lượng giảng dạy, học tập, rèn luyện trong toàn ĐHQG-HCM					
Kết quả kỳ vọng:						
- Hệ thống các văn bản, quy chế và hướng dẫn về quản lý đào tạo, công tác sinh viên trên cơ sở phát huy tự chủ và trách nhiệm giải trình của mỗi đơn vị được hoàn thiện.						
- Công tác quản lý đào tạo, công tác sinh viên được tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin.						
- Lĩnh vực/nhóm ngành đào tạo tại ĐHQG-HCM theo hướng liên ngành trên cơ sở phát huy sức mạnh hệ thống được quy hoạch.						
- Thay đổi phương thức quản trị đào tạo và công tác sinh viên theo hướng lấy người học làm trung tâm, tạo điều kiện phát triển năng lực, phẩm chất sinh viên mang đặc trưng của ĐHQG-HCM.						
- Nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý công tác sinh viên toàn hệ thống.						
- Tăng cường tính liên thông trong công tác sinh viên toàn hệ thống.						
- Phương thức quản trị đáp ứng điều kiện tự chủ, phát huy thế mạnh của đơn vị trong hoạt động đào tạo, công tác sinh viên.						
- Hình thành môi trường để phát triển năng lực, phẩm chất sinh viên theo đặc trưng của ĐHQG-HCM.						
Các giải pháp						
4.1	Hoàn thiện hệ thống các văn bản, quy chế và hướng dẫn về quản lý đào tạo, công tác sinh viên trên cơ sở phát huy tự chủ và trách nhiệm giải trình của mỗi đơn vị.	- Xây dựng quy chế đào tạo trình độ đại học, quy chế văn bằng chứng chỉ phù hợp với Luật Giáo dục, Luật giáo dục đại học và Nghị định về ĐHQG-HCM. - Xây dựng và ban hành các quy định và văn bản hướng dẫn triển khai quy chế đào tạo, quy chế văn bằng chứng chỉ - Xây dựng các quy định học vụ tại các đơn vị	Tiếp tục xây dựng các quy định học vụ tại các đơn vị.	Tổng hợp, kiểm tra và giám sát việc xây dựng các quy định học vụ tại các đơn vị.	Tiếp tục tổng hợp, kiểm tra và giám sát việc xây dựng các quy định học vụ tại các đơn vị.	- Tiếp tục tổng hợp, kiểm tra và giám sát việc xây dựng các quy định học vụ tại các đơn vị. - Tổ chức hội nghị giao ban công tác đào tạo tại ĐHQG-HCM

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai				
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
		Xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản (Quy chế tuyển sinh sau đại học, Quy chế đào tạo thạc sĩ, Quy chế đào tạo tiến sĩ,...)	Triển khai Quy chế tuyển sinh sau đại học, Quy chế đào tạo thạc sĩ, Quy chế đào tạo tiến sĩ,... tại các cơ sở đào tạo	Sơ kết và hoàn thiện các Quy chế liên quan đến tuyển sinh và đào tạo sau đại học.	Tiếp tục triển khai Quy chế tuyển sinh sau đại học, Quy chế đào tạo thạc sĩ, Quy chế đào tạo tiến sĩ,... tại các cơ sở đào tạo.	- Tổng kết công tác thực hiện các Quy chế liên quan đến tuyển sinh và đào tạo sau đại học. - Chuẩn bị hoàn thiện cho bộ Quy chế liên quan đến tuyển sinh và đào tạo sau đại học mới phù hợp với tình hình thực tiễn.
		- Khảo sát yêu cầu về quản trị trong bối cảnh tự chủ. - Rà soát hiện trạng.	Xây dựng/bổ sung/điều chỉnh quy chế, quy định mới.	Đánh giá, điều chỉnh.	Đánh giá, điều chỉnh.	Đánh giá, tổng kết.
4.2	Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý đào tạo, công tác sinh viên của toàn hệ thống nhằm nắm bắt, thông tin kịp thời tình hình công tác đào tạo và sinh viên qua phân tích các dữ liệu liên quan.	Xây dựng dữ liệu công tác đào tạo tích hợp cùng với hệ thống phân tích, xử lý thống kê linh hoạt theo các nhu cầu cụ thể trong từng hoạt động	Khai thác và triển khai đồng bộ dữ liệu đào tạo tích hợp cùng với hệ thống phân tích xử lý thống kê để phục vụ cho công tác dự báo và phát triển	- Tiếp tục khai thác và triển khai đồng bộ dữ liệu đào tạo tích hợp cùng với hệ thống phân tích xử lý thống kê để phục vụ cho công tác dự báo và phát triển; - Sơ kết giữa kỳ hoạt động và đề xuất các cải tiến phù hợp.	Tiếp tục khai thác và hoàn thiện bộ dữ liệu đào tạo tích hợp cùng với hệ thống phân tích xử lý thống kê để phục vụ cho công tác dự báo và phát triển	Tổng kết và xây dựng phương hướng triển khai cho giai đoạn tiếp theo
4.3	Triển khai quy hoạch lĩnh vực/nhóm ngành đào tạo tại ĐHQG-HCM theo hướng liên ngành trên cơ sở phát huy sức mạnh hệ thống.	- Rà soát và hệ thống các ngành đào tạo trình độ đại học tại ĐHQG-HCM; - Đối sánh với hệ thống ngành đào tạo của các nước trong khu vực và trên thế giới; - Xác định các định hướng/lĩnh vực thế mạnh đào tạo trình độ đại học tại ĐHQG-HCM theo hướng liên ngành trên cơ sở phát huy sức mạnh hệ thống. - Xây dựng quy hoạch lĩnh vực/nhóm ngành đào tạo tại ĐHQG-HCM theo hướng liên ngành trên cơ sở phát huy sức mạnh hệ thống	Triển khai đào tạo theo quy hoạch lĩnh vực/nhóm ngành đào tạo tại các đơn vị theo hướng liên ngành trên cơ sở phát huy sức mạnh hệ thống	Tiếp tục triển khai đào tạo theo quy hoạch lĩnh vực/nhóm ngành đào tạo tại các đơn vị theo hướng liên ngành trên cơ sở phát huy sức mạnh hệ thống	Tiếp tục triển khai đào tạo theo quy hoạch lĩnh vực/nhóm ngành đào tạo tại các đơn vị theo hướng liên ngành trên cơ sở phát huy sức mạnh hệ thống	1. Tiếp tục triển khai đào tạo theo quy hoạch lĩnh vực/nhóm ngành đào tạo tại các đơn vị theo hướng liên ngành trên cơ sở phát huy sức mạnh hệ thống 2. Tổng kết và xây dựng phương hướng triển khai cho giai đoạn tiếp theo

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai				
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
5	Mục tiêu cụ thể 2.5: Hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong được hoàn thiện, hoạt động hiệu quả phù hợp với xu hướng quốc tế					
	Kết quả kỳ vọng:					
	- Hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong tại tất cả các đơn vị trong ĐHQG-HCM được hoàn thiện.					
	Các giải pháp					
5.1	Hoàn thiện hệ thống quy trình, quy định, công cụ giám sát, đánh giá, hệ thống cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin quản lý BDCL phù hợp với xu hướng quốc tế.	- Hoàn thiện hệ thống văn bản quản lý cấp ĐHQG-HCM và nội bộ công tác bảo đảm chất lượng cấp trường. - Xây dựng quy định/quy chế về bảo đảm chất lượng của các đơn vị nhằm cụ thể hóa các nội dung trong Quy chế bảo đảm chất lượng đã được ĐHQG-HCM ban hành.	- Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu, KPIs dùng chung trong toàn trường và của ĐHQG-HCM. - Xây dựng phần mềm MC phục vụ cho đánh giá, kiểm định. - Rà soát và cập nhật hệ thống văn bản quản lý bảo đảm chất lượng. - Ban hành qui định nội bộ về nhiệm vụ của Cán bộ chuyên trách bảo đảm chất lượng cấp trường.	- Xây dựng công cụ giám sát và đánh giá hiệu quả quản lý tất cả các hoạt động tại đơn vị. - Xây dựng mô hình bảo đảm chất lượng tại các đơn vị. - Rà soát và cập nhật hệ thống văn bản quản lý bảo đảm chất lượng. - Ứng dụng công nghệ thông tin trong triển khai và quản lý vận hành hoạt động bảo đảm chất lượng.	- Hoàn thiện bộ tiêu chí đánh giá nội bộ cấp trường. - Rà soát và cập nhật hệ thống văn bản quản lý bảo đảm chất lượng.	- Rà soát và cập nhật hệ thống văn bản quản lý bảo đảm chất lượng. - Xây dựng kế hoạch bảo đảm chất lượng giai đoạn tiếp theo.
		Xây dựng hệ thống tổ chức, nhân sự; ổn định và phát triển đội ngũ cán bộ bảo đảm chất lượng đáp ứng yêu cầu.	Xây dựng hệ thống tổ chức, nhân sự; ổn định và phát triển đội ngũ cán bộ bảo đảm chất lượng đáp ứng yêu cầu.	Xây dựng hệ thống tổ chức, nhân sự; ổn định và phát triển đội ngũ cán bộ bảo đảm chất lượng đáp ứng yêu cầu.	Xây dựng hệ thống tổ chức, nhân sự; ổn định và phát triển đội ngũ cán bộ bảo đảm chất lượng đáp ứng yêu cầu.	Xây dựng hệ thống tổ chức, nhân sự; ổn định và phát triển đội ngũ cán bộ bảo đảm chất lượng đáp ứng yêu cầu.
5.2	Tăng cường công tác đào tạo, tập huấn phát triển đội ngũ nhân sự về BDCL về cả số lượng và chất lượng. Thực hiện bồi dưỡng chuyên sâu để phát triển đội ngũ kiểm định viên, đánh giá viên cấp quốc gia và quốc tế.	- Tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn để nâng cao năng lực đội ngũ lãnh đạo, cán bộ bảo đảm chất lượng và các giảng viên tại ĐHQG-HCM. - Tham gia các khóa đào tạo do AUN tổ chức (Tier 1, 2, 3).	- Tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn để nâng cao năng lực đội ngũ lãnh đạo, cán bộ bảo đảm chất lượng và các giảng viên tại ĐHQG-HCM. - Tham gia các khóa đào tạo do AUN tổ chức (Tier 1, 2, 3).	- Tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn để nâng cao năng lực đội ngũ lãnh đạo, cán bộ bảo đảm chất lượng và các giảng viên tại ĐHQG-HCM. - Tham gia các khóa đào tạo do AUN tổ chức (Tier 1, 2, 3).	- Tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn để nâng cao năng lực đội ngũ lãnh đạo, cán bộ bảo đảm chất lượng và các giảng viên tại ĐHQG-HCM. - Tham gia các khóa đào tạo do AUN tổ chức (Tier 1, 2, 3).	- Tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn để nâng cao năng lực đội ngũ lãnh đạo, cán bộ bảo đảm chất lượng và các giảng viên tại ĐHQG-HCM. - Tham gia các khóa đào tạo do AUN tổ chức (Tier 1, 2, 3).
		ĐHQG-HCM tổ chức tối thiểu 02 khóa kiểm định viên	ĐHQG-HCM tổ chức tối thiểu 02 khóa kiểm định viên	ĐHQG-HCM tổ chức tối thiểu 02 khóa kiểm định viên	ĐHQG-HCM tổ chức tối thiểu 02 khóa kiểm định viên	ĐHQG-HCM tổ chức tối thiểu 02 khóa kiểm định viên

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai				
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
		Đơn vị tổ chức ít nhất 01 khóa tập huấn, hội nghị, hội thảo về bảo đảm chất lượng.	Đơn vị tổ chức ít nhất 01 khóa tập huấn, hội nghị, hội thảo về bảo đảm chất lượng.	Đơn vị tổ chức ít nhất 01 khóa tập huấn, hội nghị, hội thảo về bảo đảm chất lượng.	Đơn vị tổ chức ít nhất 01 khóa tập huấn, hội nghị, hội thảo về bảo đảm chất lượng.	Đơn vị tổ chức ít nhất 01 khóa tập huấn, hội nghị, hội thảo về bảo đảm chất lượng.
5.3	Đảm bảo nguồn lực tài chính ổn định cho công tác bảo đảm chất lượng thông qua nguồn kinh phí thường xuyên và tận dụng các dự án trong nước và quốc tế.	Xây dựng Đề án phát triển công tác bảo đảm chất lượng tại ĐHQG-HCM giai đoạn 2021-2025.	Triển khai các hoạt động của Đề án phát triển công tác bảo đảm chất lượng tại ĐHQG-HCM giai đoạn 2021-2025.	Triển khai các hoạt động của Đề án phát triển công tác bảo đảm chất lượng tại ĐHQG-HCM giai đoạn 2021-2025.	Triển khai các hoạt động của Đề án phát triển công tác bảo đảm chất lượng tại ĐHQG-HCM giai đoạn 2021-2025.	Triển khai các hoạt động của Đề án phát triển công tác bảo đảm chất lượng tại ĐHQG-HCM giai đoạn 2021-2025.
5.4	Giám sát hoạt động cải tiến chất lượng các chương trình đào tạo, đặc biệt là đối với các chương trình đào tạo đã được đánh giá cấp ĐHQG-HCM, trong nước, khu vực và quốc tế.	- Xây dựng bộ chỉ số theo dõi cải tiến sau đánh giá tại các đơn vị - ĐHQG-HCM tổ chức đoàn giám sát hoạt động cải tiến giữa kỳ.	- Xây dựng bộ chỉ số theo dõi cải tiến sau đánh giá tại các đơn vị - ĐHQG-HCM tổ chức đoàn giám sát hoạt động cải tiến giữa kỳ.	- Xây dựng bộ chỉ số theo dõi cải tiến sau đánh giá tại các đơn vị - ĐHQG-HCM tổ chức đoàn giám sát hoạt động cải tiến giữa kỳ.	- Xây dựng bộ chỉ số theo dõi cải tiến sau đánh giá tại các đơn vị - ĐHQG-HCM tổ chức đoàn giám sát hoạt động cải tiến giữa kỳ.	- Xây dựng bộ chỉ số theo dõi cải tiến sau đánh giá tại các đơn vị - ĐHQG-HCM tổ chức đoàn giám sát hoạt động cải tiến giữa kỳ.
6	Mục tiêu cụ thể 2.6: Chất lượng đào tạo của ĐHQG-HCM được khẳng định thông qua việc kiểm định chất lượng và xếp hạng theo tiêu chuẩn quốc tế					
	Kết quả kỳ vọng:					
	- Đa dạng hóa và hoàn thành mục tiêu kiểm định chất lượng để khẳng định chất lượng đào tạo của nhà trường, đáp ứng các yêu cầu về bảo đảm chất lượng và thể hiện trách nhiệm giải trình với xã hội.					
	- Đạt kiểm định chất lượng theo Bộ Tiêu chuẩn AUN-QA, HCERES (cấp cơ sở giáo dục), Bộ tiêu chuẩn ABET, AUN-QA, FIBAA, Bộ GD-ĐT (cấp chương trình đào tạo), phấn đấu đến cuối năm 2025, có mỗi đơn vị có ít nhất 35% số CTĐT được kiểm định.					
	- Vị trí xếp hạng quốc tế ở cấp ĐHQG-HCM, cấp đơn vị thành viên, cấp ngành theo các bảng xếp hạng được nâng cao.					
	Các giải pháp					
6.1	Thực hiện kiểm định chất lượng các cơ sở giáo dục đào tạo và chương trình đào tạo đạt chuẩn kiểm định theo các bộ tiêu chuẩn trong khu vực	- Triển khai TĐG tại tất cả các đơn vị. - Tổ chức đánh giá nội bộ. - ĐHQG-HCM tổ chức tối thiểu 8 đoàn ĐGN.	- Triển khai TĐG tại tất cả các đơn vị. - Tổ chức đánh giá nội bộ. - ĐHQG-HCM tổ chức tối thiểu 8 đoàn ĐGN.	- Triển khai TĐG tại tất cả các đơn vị. - Tổ chức đánh giá nội bộ. - ĐHQG-HCM tổ chức tối thiểu 8 đoàn ĐGN.	- Triển khai TĐG tại tất cả các đơn vị. - Tổ chức đánh giá nội bộ. - ĐHQG-HCM tổ chức tối thiểu 8 đoàn ĐGN.	- Triển khai TĐG tại tất cả các đơn vị. - Tổ chức đánh giá nội bộ. - ĐHQG-HCM tổ chức tối thiểu 8 đoàn ĐGN.

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai				
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
	và quốc tế.	- Trường ĐH KTL đánh giá AUN; Trường ĐH KHTN đánh giá HCERES. - Các đơn vị rà soát hoạt động, chuẩn bị đánh giá cấp CSGD - ĐHQG-HCM tổ chức các đoàn rà soát Quy chế BDCL.	Đánh giá ngoài lần 2 cấp CSGD ĐHQG-HCM tổ chức các đoàn rà soát BDCL.	- Trường ĐH AG đánh giá cấp trường theo AUN hoặc Bộ GD&ĐT. - Các đơn vị rà soát, cải tiến các hoạt động cấp CSGD. - ĐHQG-HCM tổ chức các đoàn rà soát BDCL.	- Các đơn vị rà soát, cải tiến các hoạt động cấp CSGD. - ĐHQG-HCM tổ chức các đoàn rà soát BDCL.	- Các đơn vị rà soát, cải tiến các hoạt động cấp CSGD. - ĐHQG-HCM tổ chức các đoàn rà soát BDCL.
		Triển khai ĐGN chính thức cấp chương trình theo AUN và các bộ tiêu chuẩn quốc tế khác.	Triển khai ĐGN chính thức cấp chương trình theo AUN và các bộ tiêu chuẩn quốc tế khác.	Triển khai ĐGN chính thức cấp chương trình theo AUN và các bộ tiêu chuẩn quốc tế khác.	Triển khai ĐGN chính thức cấp chương trình theo AUN và các bộ tiêu chuẩn quốc tế khác.	Triển khai ĐGN chính thức cấp chương trình theo AUN và các bộ tiêu chuẩn quốc tế khác.
6.2	Chủ động tham gia xếp hạng quốc tế ở cấp ĐHQG-HCM, cấp đơn vị thành viên, cấp ngành theo các bảng xếp hạng phù hợp.	- Chuẩn hóa công tác xếp hạng tại ĐHQG-HCM và các đơn vị, đặc biệt là công tác dữ liệu, thông qua các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng cán bộ. - ĐHQG-HCM tiếp tục tham gia các bảng xếp hạng quốc tế uy tín như QS và THE với vị thế ngày càng được cải thiện. - Ít nhất 01 đơn vị thành viên của ĐHQG-HCM chủ động tham gia bảng xếp hạng uy tín.	- Chuẩn hóa công tác xếp hạng tại ĐHQG-HCM và các đơn vị, đặc biệt là công tác dữ liệu, thông qua các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng cán bộ. - ĐHQG-HCM tiếp tục tham gia các bảng xếp hạng quốc tế uy tín như QS và THE với vị thế ngày càng được cải thiện. - Ít nhất 02 đơn vị thành viên của ĐHQG-HCM chủ động tham gia bảng xếp hạng uy tín.	- Chuẩn hóa công tác xếp hạng tại ĐHQG-HCM và các đơn vị, đặc biệt là công tác dữ liệu, thông qua các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng cán bộ. - ĐHQG-HCM tiếp tục tham gia các bảng xếp hạng quốc tế uy tín như QS và THE với vị thế ngày càng được cải thiện. - Ít nhất 02 đơn vị thành viên của ĐHQG-HCM chủ động tham gia bảng xếp hạng uy tín.	- Chuẩn hóa công tác xếp hạng tại ĐHQG-HCM và các đơn vị, đặc biệt là công tác dữ liệu, thông qua các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng cán bộ. - ĐHQG-HCM tiếp tục tham gia các bảng xếp hạng quốc tế uy tín như QS và THE với vị thế ngày càng được cải thiện. - Ít nhất 02 đơn vị thành viên của ĐHQG-HCM chủ động tham gia bảng xếp hạng uy tín.	- Chuẩn hóa công tác xếp hạng tại ĐHQG-HCM và các đơn vị, đặc biệt là công tác dữ liệu, thông qua các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng cán bộ. - ĐHQG-HCM tiếp tục tham gia các bảng xếp hạng quốc tế uy tín như QS và THE với vị thế ngày càng được cải thiện. - Ít nhất 03 đơn vị thành viên của ĐHQG-HCM chủ động tham gia bảng xếp hạng uy tín.
6.3	Thể hiện vai trò dẫn dắt của ĐHQG-HCM trong hoạt động bảo đảm chất lượng trong nước và khu vực.	Xây dựng và triển khai áp dụng cơ chế, công cụ giám sát hoạt động tại các đơn vị.	Khảo sát ý kiến các bên liên quan để có căn cứ cải tiến cơ chế, công cụ giám sát.	Xây dựng và triển khai áp dụng cơ chế, công cụ giám sát hoạt động tại các đơn vị.	Định kỳ hằng năm khảo sát ý kiến các bên liên quan để có căn cứ cải tiến cơ chế, công cụ giám sát.	Xây dựng và triển khai áp dụng cơ chế, công cụ giám sát hoạt động tại các đơn vị.

Chiến lược 3: Phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo

Mục tiêu chung:

Phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo đủ năng lực thực hiện nhiệm vụ chiến lược quốc gia, nhiệm vụ phát triển vùng của đất nước, nâng tầm vị thế quốc tế của ĐHQG-HCM

Mục tiêu cụ thể:

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai				
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
1	Mục tiêu cụ thể 3.1: Phát triển cơ sở hạ tầng nghiên cứu khoa học và công nghệ					
	Kết quả kỳ vọng:					
	Mỗi đơn vị thành viên và trực thuộc có 2 dự án Phòng thí nghiệm đầu tư chiều sâu hoặc tăng cường năng lực nghiên cứu					
	Thành lập và đi vào hoạt động Trung tâm nghiên cứu tiên tiến					
	Hoàn thành trung tâm dữ liệu ĐHQG-HCM					
	Có 4 phòng thí nghiệm liên kết được thành lập và hoạt động					
	Các giải pháp					
1.1	Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất trang thiết bị nghiên cứu từ chủ trương phát triển nguồn nhân lực khoa học, công nghệ quốc gia giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030 đối với nghiên cứu cơ bản về khoa học xã hội và nhân văn, khoa học tự nhiên, nghiên cứu phát triển các hướng công nghệ ưu tiên, nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ, nghiên cứu định hướng đổi mới sáng tạo gắn với doanh nghiệp và thị trường khoa học và công nghệ.	Tổ chức xét duyệt các dự án đầu tư và triển khai thực hiện.				

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai				
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
1.2	Triển khai hiệu quả hợp phần đầu tư cơ sở hạ tầng nghiên cứu khoa học công nghệ của Dự án Phát triển các Đại học Quốc gia Việt Nam - Tiểu dự án ĐHQG-HCM.	Xây dựng ban hành quy chế hoạt động Trung tâm nghiên cứu tiên tiến của ĐHQG-HCM	Triển khai xây dựng trung tâm nghiên cứu tiên tiến			
1.3	Xây dựng cơ sở dữ liệu (Big Data) của ĐHQG-HCM	Thực hiện dự án đã được phê duyệt				
1.4	Xây dựng mô hình các PTN hợp tác liên kết giữa các trường ĐH, doanh nghiệp và đối tác nước ngoài đặt tại trường hoặc doanh nghiệp; xây dựng cơ chế quản lý, vận hành các PTN hợp tác liên kết trong và ngoài ĐHQG-HCM	Xây dựng và ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của các PTN liên kết	Tổ chức hội thảo và triển khai hướng dẫn	Triển khai thực hiện các PTN liên kết	Đánh giá	Cập nhật và bổ sung
2	Mục tiêu cụ thể 3.2: Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học cơ bản trong khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn, khoa học liên ngành đạt trình độ tiên tiến Kết quả kỳ vọng: 1. Tỉ số tiền sĩ/bài báo QT: 1,2 2. 10 Nhóm NCM liên ngành và TTSX tương đương khu vực Châu Á và Thế giới 3. 15000 công bố thuộc cơ sở dữ liệu Scopus/Web of Science 4. 30% công bố có hợp tác trong nước; 40% công bố có hợp tác quốc tế; 05 phát minh sáng chế; 10 giải pháp hữu ích 5. Tạp chí PT KHCN đạt chuẩn Scopus 6. Có kinh phí ổn định cho công tác khen thưởng; Có cơ chế chính sách rõ ràng liên quan đến khen thưởng. Các giải pháp					
2.1	Đẩy mạnh việc tham gia thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu cơ bản thuộc Quỹ Nafosted.	(1) Giới thiệu về Quỹ NAFOSTED và tập huấn thường xuyên kỹ năng chuẩn bị đề cương đến toàn thể GV-VC trong hệ thống;	(2) Thành lập Tổ chuyên gia tư vấn (nhân sự ĐHQG-HCM là thành viên các Hội đồng KH của Quỹ NAFOSTED);	(3) Đánh giá kết quả thường niên về đề tài mới/nghiệm thu/kết quả đạt được.	(3) Đánh giá kết quả thường niên về đề tài mới/nghiệm thu/kết quả đạt được.	(3) Đánh giá kết quả thường niên về đề tài mới/nghiệm thu/kết quả đạt được. Tổng kết, đánh giá

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai				
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
2.2	Triển khai hiệu quả nhóm nghiên cứu mạnh/trung tâm xuất sắc, gắn kết nghiên cứu khoa học với đào tạo thông qua các chương trình nghiên cứu quốc gia (chương trình Vật lý QĐ 1187/TTg, CT nghiên cứu cơ bản QĐ 562/TTg :hóa học-KH sức khỏe, môi trường" CT Quỹ Gene QĐ 1671/TTg, CT toán học và đề tài KX)	(1) Thường xuyên cập nhật quy định (tên quy định) về nhóm NCM/TTSX;	(2) Đảm bảo kinh phí hoạt động của các nhóm NCM/TTSX; viên SĐH tham gia nghiên cứu khoa học.	(3) Đánh giá thường niên hiệu quả hoạt động của các nhóm NCM/TTSX;	(4) Ưu tiên kinh phí hỗ trợ học bổng cho học	(5) Tổng kết và đánh giá
2.3	Triển khai hiệu quả đề án nâng cao năng lực công bố Scopus	(1) Thông tin đến toàn thể ĐHQG-HCM;	(2) Tạo cơ chế liên kết trong hệ thống về nhân lực và vật lực;	(3) Tăng kinh phí khen thưởng cho các công bố Scopus;	(4) Tổ chức hội thảo quốc tế có kỹ yếu thuộc danh mục Scopus;	(5) Thành lập đơn vị hỗ trợ về tổ chức hội thảo và công bố; (6) Đánh giá thường niên hiệu quả hoạt động của đề án.
2.4	Tăng cường hợp tác trong nước và quốc tế trong nghiên cứu và công bố quốc tế.	(1) Xây dựng cơ chế hợp tác rõ ràng về quyền lợi và trách nhiệm;đẩy và triển khai hợp tác; Ban KHCN/Ban QHĐN chủ trì, các đơn vị phối hợp.	(2) Giới thiệu và kết nối các nhóm nghiên cứu của ĐHQG-HCM với các tổ chức bên ngoài;	(3) Có kinh phí thúc	(4) Đánh giá thường niên hiệu quả hoạt động của đề án.	(5) Tổng kết và đánh giá
2.5	Nâng cấp tạp chí Phát triển KHCN vào danh mục Scopus	(1) Tiếp tục thực hiện các nội dung trong đề án "Nâng cấp tạp chí PT KHCN ĐHQG-HCM đạt tiêu chuẩn Scopus hoặc Web of Science" đến 2024;khai hiệu quả đề án;	(2) Đảm bảo kinh phí để triển	(3) Đánh giá tiến độ và kết quả thực hiện.	(3) Đánh giá tiến độ và kết quả thực hiện.	Duy trì Tạp chí đạt chuẩn Scopus và Web of Science.

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai				
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
2.6	Đề xuất cơ chế khen thưởng đối với công bố quốc tế	(1) Xây dựng tiêu chí khen thưởng; Ban KHCN/Ban KHTC chủ trì, các đơn vị phối hợp.	(2) Các hình thức khen thưởng (nâng bậc lương trước hạn, ưu tiên xét duyệt đề tài, vinh danh trên các phương tiện truyền thông,...).	(3) Thực hiện và cải tiến	(4) Thực hiện và cải tiến	(5) Tổng kết và đánh giá
3	Mục tiêu cụ thể 3.3: Phát triển nghiên cứu công nghệ tiên tiến, đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao công nghệ, phát triển sản phẩm quốc gia					
	Kết quả kỳ vọng:					
	- 01 Quy chế hoạt động Trung tâm nghiên cứu tiên tiến;					
	- Ít nhất 10 Đề tài/dự án nghiên cứu liên ngành;					
	- 05 phát minh sáng chế, 10 giải pháp hữu ích					
	Các giải pháp					
3.1	Xây dựng và đẩy mạnh hoạt động Trung tâm Nghiên cứu tiên tiến ĐHQG-HCM từ Dự án Phát triển các ĐHQG VN - Tiểu dự án ĐHQG-HCM	Xây dựng quy chế hoạt động Trung tâm Nghiên cứu tiên tiến	Đầu tư và hoạt động	Đầu tư và hoạt động	hoạt động và hợp tác	Đánh giá và cập nhật
3.2	Thúc đẩy, xây dựng các nhóm giải pháp công nghệ cốt lõi mang tính liên ngành có vai trò của công nghiệp	Đẩy mạnh hoạt động trao đổi KHCN định hướng nhận diện nhu cầu nhóm giải pháp Công nghiệp	Giao và đặt hàng các đề tài cho các nhóm nghiên cứu phát triển giải pháp công nghiệp	Sản phẩm thô và chuyển giao	Sản phẩm thô và chuyển giao	Đánh giá và tổng kết
3.3	Tham gia thực hiện các đề tài/dự án thuộc nhiệm vụ và chương trình cấp quốc gia, các nhiệm vụ nghiên cứu phục vụ cách mạng công nghiệp 4.0, tạo ra sản phẩm quốc gia	Đẩy mạnh việc tham gia thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu ứng dụng thuộc Quỹ đổi mới công nghệ quốc gia.	Tham gia thực hiện các đề tài/dự án thuộc Chương trình phát triển khoa học cơ bản theo Quyết định 562 của Thủ tướng Chính phủ	Kết quả và chuyển giao CN	Kết quả và chuyển giao CN	Đánh giá và tổng kết

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai				
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
3.4	Tăng cường liên kết doanh nghiệp và cơ chế doanh nghiệp đặt hàng	Kết nối doanh nghiệp, đề xuất và nhận đề xuất đặt hàng nghiên cứu từ doanh nghiệp thông qua hoạt động Hội nghị, Hội thảo	Thực hiện	Sản phẩm và hợp tác	Sản phẩm và hợp tác	Đánh giá và tổng kết
4	Mục tiêu cụ thể 3.4: Đẩy mạnh nghiên cứu phục vụ phát triển vùng, phục vụ cộng đồng					
	Kết quả kỳ vọng:					
	- Tham gia triển khai các chương trình KH&CN chủ lực của Tp. Hồ Chí Minh: tăng trưởng 20%/ năm.					
	- Hình thành các chương trình, đề án cụ thể nhằm triển khai sau khi được phê duyệt.					
	- Tham gia thực hiện chương trình phát triển vùng TNB giai đoạn 2021-2025: tăng trưởng 20%/năm;					
	- Đến năm 2025 sẽ ký kết văn bản hợp tác với tất cả các địa phương phía Nam (Tây Nam Bộ và Đông Nam Bộ); Các nhiệm vụ KH&CN tăng trưởng 20%/năm.					
	- Hàng năm số lượng bài tham gia phản biện xã hội tăng bình quân 20%/ năm.					
	Các giải pháp					
4.1	Tham gia triển khai các chương trình khoa học và công nghệ chủ lực của Tp. HCM.	- Các cơ sở đào tạo và nghiên cứu tham gia (1) đề xuất;	(2) đăng ký tham gia thực hiện các chương trình KH&CN chủ lực của Tp. Hồ Chí Minh	(3) Thực hiện và nghiệm thu	(3) Thực hiện và nghiệm thu	Đánh giá và tổng kết
4.2	Chủ động đóng góp vào sự hình thành và phát triển Khu đô thị sáng tạo tương tác cao phía Đông và vùng “đôi mới sáng tạo” Bình Dương.	- Xây dựng chương trình đào tạo nguồn nhân lực trình độ quốc tế phục vụ cho các ngành công nghệ cao tại Tp. HCM nói chung và khu Công nghệ cao nói riêng.	- Xây dựng chương trình nghiên cứu và chuyển giao sản phẩm KHCN phục vụ phát triển kinh tế thông qua việc thúc đẩy chuyển giao công nghệ giữa trường/ viện và doanh nghiệp, sản phẩm quốc gia giai đoạn 2000-2020 của một số quốc gia châu Á.	- Phối hợp xây dựng và triển khai chương trình đào tạo, tổ chức các khóa đào tạo về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; chuyển đổi số; các lớp đào tạo về trí tuệ nhân tạo cho các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông cho Tỉnh Bình Dương 2020-2025	Đánh giá và tổng kết	Đề xuất cho 2025-2030

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai				
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
4.3	Tiếp tục xây dựng và triển khai Chương trình quốc gia phát triển vùng Tây Nam Bộ.	- Xây dựng khung chương trình quốc gia phát triển vùng Tây Nam Bộ giai đoạn 2021-2025 phù hợp chiến lược phát triển vùng TNB; - Triển khai sản phẩm giai đoạn 1 theo các hợp đồng chuyển giao và ứng dụng + Chủ trì, phối hợp xây dựng Chương trình quốc gia phát triển vùng Tây Nam Bộ giai đoạn 2021-2025.	- Tổ chức các hoạt động truyền thông nhằm thúc đẩy sự hình thành và phát triển Khu đô thị sáng tạo tương tác cao phía Đông và vùng "đổi mới sáng tạo" Bình Dương; thu hút các nguồn lực đầu tư và hình thành mạng lưới hợp tác với các đối tác sáng tạo trong k	Thực hiện	- Phối hợp nghiên cứu, chuyển giao và triển khai các giải pháp công nghệ từ hệ sinh thái công nghệ của ĐH Quốc gia TP HCM (VNU+) cho tỉnh Bình Dương, tập trung vào các lãnh vực giáo dục, quản lý đô thị, tài chính-ngân hàng, tài nguyên môi trường và quản	Đánh giá và tổng kết, đề xuất tiếp
4.4	Tăng cường hợp tác về khoa học và công nghệ với các địa phương, phục vụ cộng đồng.	- Tiếp tục thực hiện các cam kết đã ký với các địa phương liên quan đến hoạt động KHCN nhằm hỗ trợ các địa phương xác định được các thế mạnh và triển khai nghiên cứu để hiện thực hóa nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội tại địa phương.	Chủ trì, phối hợp với các địa phương để đề xuất, thực hiện các Chương trình nghiên cứu cơ bản và triển khai các đề tài, nhiệm vụ KHCN.	Thực hiện	- Tư vấn hình thành Khu/Công viên công nghệ sáng tạo Bình Dương tham gia vào chuỗi Công viên phần mềm Quang Trung. Sau hơn 4 năm đeo đuổi đề xuất và chủ động tìm mối liên kết, chuỗi Công viên phần mềm Quang Trung đã dần rõ hình hài với những thành viên đầu	Đánh giá và tổng kết, đề xuất tiếp

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai				
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
4.5	Tăng cường công tác chính sách, phân biện xã hội trong các lĩnh vực khoa học kinh tế và xã hội nhân văn	- Ban hành chính sách khuyến khích các nhà khoa học tham gia phân biện xã hội, phân biện chính sách và tư vấn cho các cơ quan quản lý nhà nước cũng như các chủ thể khác trên các phương tiện truyền thông đại chúng trong các lĩnh vực kinh tế - chính trị, xã hội nhằm tăng cường sự kết nối giữa đào tạo, nghiên cứu khoa học và thực tiễn cuộc sống.	- Phối hợp với các tổ chức chính trị, xã hội như Mặt trận tổ quốc, Liên hiệp các hội Khoa học và kỹ thuật . . . nhằm tham gia vào quá trình phân biện xã hội.	Thực hiện	Thực hiện	Đánh giá và tổng kết, đề xuất tiếp
5	Mục tiêu cụ thể 3.5: Phát triển các hoạt động khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo, tăng cường quản trị và khai thác hiệu quả tài sản trí tuệ và chuyển giao công nghệ					
5.1	Mục tiêu cụ thể 3.5.1: Đầu tư, nâng cấp các trung tâm khởi nghiệp sẵn có; hỗ trợ hình thành và phát triển các câu lạc bộ/trung tâm khởi nghiệp - đổi mới sáng tạo					
	Kết quả kỳ vọng:					
	- 02 Trung tâm khởi nghiệp chuyên đề tại Khu công nghệ phần mềm ĐHQG-HCM					
	- 02 Trung tâm khởi nghiệp chuyên đề tại các trường đại học thành viên ĐHQG-HCM					
	- 01 mạng lưới vườn ươm khởi nghiệp của các trường đại học, nòng cốt là các trường đại học thành viên ĐHQG-HCM					
	Các giải pháp					
	Hình thành và đưa vào hoạt động 2 Trung tâm khởi nghiệp chuyên đề tại Khu công nghệ phần mềm ITP (một chuyên về AI kinh phí tài trợ từ IPPG; một về chuyển đổi số kinh phí từ UBND TP HCM)	- Thành lập 01 Trung tâm khởi nghiệp chuyên đề tại Khu công nghệ phần mềm ITP	- Xây dựng đề án	- Thành lập tiếp 01 Trung tâm khởi nghiệp chuyên đề tại Khu công nghệ phần mềm ITP	Thực hiện	Đánh giá

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai				
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
	Xây dựng đề án, hình thành và đưa vào hoạt động 2 trung tâm khởi nghiệp chuyên đề tại các trường đại học thành viên (một chuyên về công nghệ tài chính làm với HFIC; một chuyên về nông nghiệp và môi trường làm với đối tác doanh nghiệp)	- Xây dựng đề án	- Thành lập 01 Trung tâm khởi nghiệp chuyên đề tại các trường đại học thành viên ĐHQG-HCM	- Xây dựng đề án	- Thành lập 01 Trung tâm khởi nghiệp chuyên đề tại các trường đại học thành viên ĐHQG-HCM	Đánh giá
	Hình thành và phát triển mạng lưới vườn ươm các trường đại học thành viên trong hệ thống ĐHQG-HCM; kết nối hệ thống này với hệ thống vườn ươm khởi nghiệp của TP HCM và tỉnh Bình Dương	-Các hoạt động kết nối khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo	-Các hoạt động kết nối khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo	- Thành lập 01 mạng lưới vườn ươm khởi nghiệp của các trường đại học, nòng cốt là các trường đại học thành viên ĐHQG-HCM	-Các hoạt động kết nối, phát triển khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo	-Các hoạt động kết nối, phát triển khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo
5.2	Mục tiêu cụ thể 3.5.2: Xây dựng mô hình công ty spin-off dựa trên mô hình liên kết “Nhà nước - Các Quỹ tài chính - Nhà khoa học - Doanh nghiệp” dựa trên các nghiên cứu cốt lõi tại các trường thành viên					
	Kết quả kỳ vọng:					
	- 01 Mô hình công ty spin-off về giải pháp phần mềm					
	- 01 Mô hình công ty spin-off về công nghệ					
	Các giải pháp					
	Xây dựng khung pháp lý	-Xây dựng và ban hành quy chế quy định	Thực hiện và phản hồi	Thực hiện và phản hồi	Thực hiện và phản hồi	Đánh giá và tổng kết
	Hội nghị kết nối các quỹ tài chính, doanh nghiệp với các nhóm khởi nghiệp	-Tổ chức các Hội nghị, hội thảo theo chuyên đề	Thực hiện và phản hồi	Thực hiện và cập nhật	Thực hiện và đề xuất	Đánh giá và tổng kết
	Hình thành các dự án đầu tư	Đăng ký và phê duyệt các dự án đầu tư	Thực hiện và phản hồi	Thực hiện và cập nhật	Thực hiện và đề xuất	Đánh giá và tổng kết
	Spin-off doanh nghiệp	Spin-off doanh nghiệp	Thực hiện và phản hồi	Thực hiện và cập nhật	Thực hiện và đề xuất	Đánh giá và tổng kết
	Hỗ trợ công tác quản trị, phát triển doanh nghiệp và thương mại hoá sản phẩm	Hỗ trợ công tác quản trị, phát triển doanh nghiệp và thương mại hoá sản phẩm	Thực hiện và phản hồi	Thực hiện và cập nhật	Thực hiện và đề xuất	Đánh giá và tổng kết
5.3	Mục tiêu cụ thể 3.5.3: Phát triển các chương trình thúc đẩy khởi nghiệp - đổi mới sáng tạo trong sinh viên tại các trường đại học thành viên					
	Kết quả kỳ vọng:					
	02 Mô hình công ty spin-off					

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai				
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
	Các giải pháp					
	- Tiếp tục triển khai và hoàn thiện cuộc thi ý tưởng khởi nghiệp sinh viên CiC	-Tổ chức cuộc thi CIC	Thực hiện và phản hồi	Thực hiện và cập nhật	Thực hiện và đề xuất	Đánh giá và tổng kết
	- Hình thành và phát triển các cuộc thi (hoặc Hackathon) mang tính chuyên đề tập trung vào các thế mạnh của ĐHQG-HCM như AI, fintech, nông nghiệp-môi trường	-Tổ chức cuộc thi mang tính chuyên đề	Thực hiện và cập nhật	Thực hiện và đề xuất	Thực hiện và đề xuất	Đánh giá và tổng kết
	- Hình thành ngân hàng khởi nghiệp sinh viên/giảng viên với mục tiêu tạo cơ sở dữ liệu cho các dự án khởi nghiệp	Hình thành ngân hàng khởi nghiệp sinh viên/giảng viên	Thực hiện	Thực hiện	Thực hiện	Đánh giá và tổng kết
5.4	Mục tiêu cụ thể 3.5.4: Tăng cường quản trị và khai thác hiệu quả tài sản trí tuệ và chuyển giao công nghệ					
	Kết quả kỳ vọng					
	Quy định về quản trị tài sản trí tuệ trong hệ thống ĐHQG-HCM					
	Giải pháp					
	Xây dựng và ban hành quy định về quản trị tài sản trí tuệ trong hệ thống ĐHQG-HCM, khuyến khích gia tăng số lượng tài sản trí tuệ và khuyến khích thương mại hóa - chuyển giao công nghệ.	Xác định các văn bản cần hoàn thiện	Triển khai xây dựng văn bản mới và chỉnh sửa văn bản hiện hành	Đánh giá quá trình áp dụng các quy định và điều chỉnh	Đánh giá quá trình áp dụng các quy định và điều chỉnh	Đánh giá quá trình áp dụng các quy định và điều chỉnh
6	Mục tiêu cụ thể 3.6: Tiếp tục hoàn thiện cơ chế quản lý hoạt động khoa học và công nghệ					
	Kết quả kỳ vọng:					
	Có được các cơ chế quản lý hiệu quả phù hợp với đại học nghiên cứu và tin học hóa các hoạt động khoa học công nghệ					
	Các giải pháp					
6.1	Xây dựng và đề xuất cơ chế chính sách quản lý hiệu quả phù hợp với đại học nghiên cứu.	Xây dựng và hoàn thiện	Ban hành và thực hiện	Thực hiện	Thực hiện	Cập nhật
6.2	Tăng cường tin học hóa quản lý khoa học và công nghệ	Rà soát, xây dựng phần mềm quản lý và website	Triển khai thực hiện	Đánh giá	Cập nhật	Bổ sung, nâng cao

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai				
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
		Rà soát cơ sở dữ liệu các nhóm nghiên cứu và nhà khoa học các đơn vị	Kết nối đơn vị và ĐHQG	Đánh giá hiệu quả	Cập nhật	Bổ sung, nâng cao
		Liên hệ và thống kê cơ sở dữ liệu kết quả các nhiệm vụ khoa học công nghệ các cấp và địa phương	Triển khai thực hiện	Đánh giá	Cập nhật	Bổ sung, nâng cao
6.3	Hoàn thiện cơ chế quản lý để thúc đẩy hoạt động khoa học và công nghệ.	Rà soát và hoàn thiện	Ban hành thực hiện	Thực hiện	Đánh giá	Cập nhật và đề xuất
6.4	Xây dựng cơ chế, chính sách giải thưởng nghiên cứu khoa học thường niên	Khảo sát và xây dựng	Ban hành thực hiện	Thực hiện	Đánh giá	Cập nhật và đề xuất
6.5	Xây dựng và ban hành quy chế sử dụng chung các PTN nghiên cứu trong ĐHQG-HCM.	Khảo sát và xây dựng	Ban hành thực hiện	Thực hiện	Đánh giá	Cập nhật và đề xuất

Chiến lược 4: Tăng cường hợp tác và chủ động hội nhập

Mục tiêu chung:

Chủ động hội nhập, hợp tác khu vực và thế giới, thúc đẩy các quan hệ hoạt động quan hệ đối ngoại; tăng cường gắn kết địa phương, phục vụ cộng đồng, hợp tác doanh nghiệp nhằm nâng cao hình ảnh và vị thế của ĐHQG-HCM

Mục tiêu cụ thể:

1. Chủ động hội nhập quốc tế
2. Nâng cao hình ảnh và vị thế của ĐHQG-HCM trong nước và quốc tế
3. Tăng cường hợp tác trong nước và quốc tế thúc đẩy nâng cao chất lượng đào tạo, năng lực nghiên cứu khoa học và quản trị đại học, cơ sở vật chất tại ĐHQG-HCM
4. Tăng cường gắn kết địa phương, hợp tác doanh nghiệp và phục vụ cộng đồng

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai				
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
1	Mục tiêu cụ thể 4.1: Chủ động hội nhập quốc tế					
	Kết quả kỳ vọng:					
	Mỗi trường thành viên tham gia thêm ít nhất 01 mạng lưới về đào tạo và khoa học công nghệ quốc tế mới (sau 5 năm)					
	Các giải pháp					
1.1	Tích cực tham gia các mạng lưới giáo dục lớn, các sự kiện giáo dục lớn của cộng đồng học thuật trong nước, khu vực và thế giới, chú trọng các hoạt động nâng cao vị thế, hình ảnh của ĐHQG-HCM	- Đẩy mạnh tham gia hoạt động trong các mạng lưới hợp tác ASEAN-UNINET, Asean University Network (AUN), Asian Universities Forum (AUF), Agence Universitaire de la Francophonie (AUF), - Đẩy mạnh quan hệ với một số tổ chức giáo dục đại học uy tín như THE, QS, ARWU, Fulbright Program...	- Đẩy mạnh tham gia hoạt động trong các mạng lưới hợp tác Asia University Forum (AUF), AUN, Southeast and South Asia and Taiwan Universities (SATU)... - Đề xuất và triển khai tổ chức thực hiện những sáng kiến hợp tác mới trong mạng lưới - Xác định và đẩy mạnh hợp tác với những đối tác tiềm năng	- Đẩy mạnh tham gia hoạt động trong các mạng lưới hợp tác Asia University Forum (AUF), AUN, ASEAN-UNINET... - Thúc đẩy triển khai các chương trình hợp tác - Tham dự các sự kiện giáo dục quốc tế (diễn đàn, hội thảo, triển lãm...) lớn và uy tín	- Đẩy mạnh tham gia hoạt động trong các mạng lưới hợp tác, Agence Universitaire de la Francophonie (AUF), AUN, SATU... - Thúc đẩy triển khai các chương trình hợp tác - Tham dự các sự kiện giáo dục quốc tế (diễn đàn, hội thảo, triển lãm...) lớn và uy tín	- Tiếp tục thực hiện việc tham gia các mạng lưới hợp tác như AUN; ASEAN-UNINET, Agence Universitaire de la Francophonie (AUF), Asia University Forum (AUF) - Đánh giá kết quả hợp tác và định hướng hợp tác giai đoạn tiếp theo.

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai				
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
1.2	Phát triển các chương trình trao đổi giảng viên, sinh viên	- Tiếp tục thực hiện các chương trình trao đổi sinh viên với các đối tác truyền thống - Tìm kiếm các chương trình trao đổi sinh viên và giảng viên quốc tế (khu vực Đông Nam Á, Tây Âu và Liên bang Nga, Israel)	- Xác định những đối tác tiềm năng trong việc trao đổi giảng viên, sinh viên song phương; thúc đẩy xây dựng cơ chế, kế hoạch hợp tác. - Tiếp tục thực hiện các chương trình trao đổi sinh viên với các đối tác truyền thống - Tìm kiếm các chương trình trao đổi sinh viên và giảng viên quốc tế (khu vực AUN+3, Tây Á) - Duy trì và kết nối các đối tác truyền thống	- Tiếp tục thực hiện các chương trình trao đổi sinh viên với các đối tác truyền thống - Tìm kiếm các chương trình trao đổi sinh viên (khu vực Bắc Mỹ và Úc, NewZealand) - Duy trì và kết nối các đối tác truyền thống	- Tiếp tục thực hiện các chương trình trao đổi sinh viên với các đối tác truyền thống - Tìm kiếm các chương trình trao đổi sinh viên và giảng viên quốc tế (Nam Mỹ và các khu vực còn lại). - Duy trì và kết nối các đối tác truyền thống	- Tiếp tục thực hiện các chương trình trao đổi sinh viên với các đối tác truyền thống - Tổng kết kinh nghiệm và đề xuất kế hoạch cho giai đoạn tiếp theo.
2	Mục tiêu cụ thể 4.2: Nâng cao hình ảnh và vị thế của ĐHQG-HCM trong nước và quốc tế					
	Kết quả kỳ vọng:					
	Số lượng MOU, MOA, hợp đồng hợp tác tăng 10% so với giai đoạn trước.					
	Các giải pháp					
2.1	Chủ động phát triển các hợp tác song phương và đa phương với các đối tác trong nước, khu vực và quốc tế, đồng thời củng cố và thúc đẩy các hoạt động hợp tác với các đối tác truyền thống, đưa các hoạt động hợp tác dần đi vào chiều sâu.	- Rà soát, thúc đẩy việc triển khai các bản ghi nhớ hợp tác trong đó tập trung vào phát triển chương trình liên kết đào tạo, trao đổi giảng viên, sinh viên; học tập và chia sẻ kinh nghiệm quản trị đại học, nghiên cứu khoa học. - Phát triển hợp tác với các đối tác quốc tế mới.	- Thúc đẩy các hoạt động hợp tác gắn với các chiến lược đào tạo, nghiên cứu và quản trị đại học. - Đẩy mạnh trao đổi sinh viên, giảng viên, tập huấn quản lý, chuyên môn, tập trung trong khu vực và trên thế giới. - Xác định một số doanh nghiệp và địa phương chiến lược để tập trung khai thác hợp tác	- Thúc đẩy các hoạt động hợp tác gắn với các chiến lược đào tạo, nghiên cứu và quản trị đại học. - Đẩy mạnh trao đổi sinh viên, giảng viên, tập huấn quản lý, chuyên môn, tập trung trong khu vực và trên thế giới. - Xác định một số doanh nghiệp và địa phương chiến lược để tập trung khai thác hợp tác	- Thúc đẩy các hoạt động hợp tác gắn với các chiến lược đào tạo, nghiên cứu và quản trị đại học. - Đẩy mạnh trao đổi sinh viên, giảng viên, tập huấn quản lý, chuyên môn, tập trung trong khu vực và trên thế giới. - Xác định một số doanh nghiệp và địa phương chiến lược để tập trung khai thác hợp tác.	Đánh giá kết quả hợp tác và định hướng hợp tác giai đoạn tiếp theo.

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai				
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
2.2	Đẩy mạnh công tác thông tin, quảng bá hình ảnh ĐHQG-HCM theo chiều rộng và chiều sâu nhằm nâng cao hình ảnh và vị thế của ĐHQG-HCM đến các đối tác trong nước cũng như các đối tác quốc tế.	- Xác định mạng lưới truyền thông quốc tế gắn với định hướng nâng cao thứ bậc xếp hạng đại học. - Xây dựng các chương trình, kênh thông tin cập nhật thường xuyên và theo yêu cầu thời sự tới các đối tác, bao gồm brochure, website, ... - Tham gia các sự kiện của các tổ chức quốc tế như: AUN, SATU, ASEAN-UNINET; hội thảo quốc tế QS APPLE... - Xây dựng kế hoạch đoàn vào/ đoàn ra, trong đó chú trọng các nội dung quảng bá về ĐHQG-HCM.	- Xây dựng kế hoạch tổ chức diễn đàn, hội thảo, triển lãm giáo dục, trong đó tập trung một số hội nghị tầm cỡ quốc tế đối với những ngành trọng điểm chiến lược - Triển khai các kênh thông tin, thiết kế các ấn phẩm, quà tặng, hệ thống nhận diện và tăng cường nhận diện thương hiệu ĐHQG trên trường quốc tế. - Tham gia các sự kiện của các tổ chức quốc tế như: AUN, SATU, ASEAN-UNINET; hội thảo quốc tế QS APPLE ... - Xây dựng kế hoạch đoàn vào/ đoàn ra, trong đó chú trọng các nội dung quảng bá về ĐHQG-HCM.	- Duy trì công tác truyền thông tới mạng lưới các trường, viện và doanh nghiệp trong và ngoài nước - Tham gia các sự kiện của các tổ chức quốc tế như: AUN, SATU, ASEAN-UNINET; hội thảo quốc tế QS APPLE ... - Xây dựng kế hoạch đoàn vào/ đoàn ra, trong đó chú trọng các nội dung quảng bá về ĐHQG-HCM.	- Duy trì công tác truyền thông tới mạng lưới các trường, viện và doanh nghiệp trong và ngoài nước - Tham gia các sự kiện của các tổ chức quốc tế như: AUN, SATU, ASEAN-UNINET; hội thảo quốc tế QS APPLE... - Xây dựng kế hoạch đoàn vào/ đoàn ra, trong đó chú trọng các nội dung quảng bá về ĐHQG-HCM.	- Tham gia các sự kiện của các tổ chức quốc tế như: AUN, SATU, ASEAN-UNINET; hội thảo quốc tế QS APPLE... - Xây dựng kế hoạch đoàn vào/ đoàn ra, trong đó chú trọng các nội dung quảng bá về ĐHQG-HCM. - Tổng kết tình hình thực hiện
2.3	Hoàn thiện và ứng dụng rộng rãi hệ thống nhận diện thương hiệu ĐHQG-HCM	- Thu thập thông tin, xây dựng kế hoạch triển khai xây dựng hệ thống nhận diện thương hiệu. - Xây dựng kế hoạch các hoạt động truyền thông, các sản phẩm truyền thông.	- Triển khai xây dựng hệ thống nhận diện thương hiệu. - Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, sản phẩm truyền thông trên các kênh truyền thông	- Ứng dụng rộng rãi hệ thống nhận diện thương hiệu. - Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, sản phẩm truyền thông trên các kênh truyền thông	- Ứng dụng rộng rãi hệ thống nhận diện thương hiệu. - Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, sản phẩm truyền thông trên các kênh truyền thông	- Ứng dụng rộng rãi hệ thống nhận diện thương hiệu. - Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, sản phẩm truyền thông trên các kênh truyền thông - Rà soát, đánh giá hiệu quả
2.4	Đẩy mạnh hoạt động quảng cáo, quan hệ công chúng trong hoạt động tuyển sinh, ngày hội việc làm	- Thu thập thông tin dữ liệu, xây dựng các kế hoạch/ chiến lược cho hoạt động quảng cáo trong hoạt động tuyển sinh, ngày hội việc làm	- Triển khai các hoạt động quảng cáo trong hoạt động tuyển sinh, ngày hội việc làm	- Triển khai các hoạt động quảng cáo trong hoạt động tuyển sinh, ngày hội việc làm	- Triển khai các hoạt động quảng cáo trong hoạt động tuyển sinh, ngày hội việc làm	- Triển khai các hoạt động quảng cáo trong hoạt động tuyển sinh, ngày hội việc làm - Tổng kết, đánh giá hiệu quả thực hiện.
3	Mục tiêu cụ thể 4.3: Tăng cường hợp tác trong nước và quốc tế thúc đẩy nâng cao chất lượng đào tạo, năng lực nghiên cứu khoa học và quản trị đại học, cơ sở vật chất Kết quả kỳ vọng:					

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai				
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
	Số chương trình/ dự án hợp tác trong và ngoài nước được triển khai tăng 10%					
	Các giải pháp					
3.1	Tích cực tìm kiếm các cơ hội hợp tác và nguồn tài trợ, hỗ trợ từ các tổ chức, doanh nghiệp và đối tác trong và ngoài nước phục vụ cho mục tiêu nâng cao chất lượng đào tạo, năng lực nghiên cứu khoa học và quản trị đại học, cơ sở vật chất tại ĐHQG-HCM	- Tìm kiếm đối tác, nhà tài trợ trong và ngoài nước - Hoàn thiện và thúc đẩy phê duyệt các dự án ODA đã được xác nhận viện trợ. - Xác định nhu cầu, nội dung cần hợp tác để nâng cao chất lượng đào tạo, năng lực nghiên cứu khoa học và quản trị đại học, cơ sở vật chất tại ĐHQG-HCM - Rà soát, cập nhật thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu chung về các tổ chức, doanh nghiệp và đối tác trong và ngoài nước trong từng lĩnh vực hợp tác cụ thể	- Tìm kiếm đối tác, đẩy mạnh kết nối với các đối tác trong và ngoài nước: các trường đại học, viện nghiên cứu, các tổ chức quốc tế (JICA, KOICA, ACAIR...) - Xây dựng các kế hoạch, chương trình hợp tác với các tổ chức, doanh nghiệp và đối tác trong và ngoài nước để tìm kiếm cơ hội hợp tác và thu hút các nguồn tài trợ, hỗ trợ - Tìm kiếm, kết nối với các đối tác trong và ngoài nước thông qua việc tổ chức/ tham dự các hội nghị, hội thảo; tham gia hoạt động trong các tổ chức, cơ sở giáo dục, đào tạo, nghiên cứu khoa học	- Phát triển quan hệ hợp tác với các công ty trong và ngoài nước để thu hút kinh phí tài trợ cho hoạt động dự án. - Triển khai thực hiện các kế hoạch, chương trình hợp tác với các tổ chức, doanh nghiệp và đối tác trong và ngoài nước để tìm kiếm cơ hội hợp tác và thu hút các nguồn tài trợ, hỗ trợ - Thúc đẩy, mở rộng quan hệ hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước thông qua việc tổ chức/ tham dự các hội nghị, hội thảo; tham gia hoạt động trong các tổ chức, cơ sở giáo dục, đào tạo, nghiên cứu khoa học	- Thúc đẩy hoạt động quảng bá thông tin về ĐHQG-HCM nhằm tạo điều kiện cho việc tìm kiếm đối tác, nhà tài trợ - Tiếp tục triển khai thực hiện, đánh giá tính hiệu quả của các kế hoạch, chương trình hợp tác với các tổ chức, doanh nghiệp và đối tác trong và ngoài nước - Duy trì, củng cố quan hệ hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước	- Đánh giá, tổng kết các kết quả thực hiện - Điều chỉnh, xây dựng nội dung, kế hoạch cho giai đoạn sau

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai				
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
3.2	Hợp tác trong và ngoài nước phục vụ cho mục tiêu nâng cao chất lượng đào tạo, năng lực nghiên cứu khoa học và quản trị đại học, cơ sở vật chất tại ĐHQG-HCM	- Rà soát, đánh giá nhu cầu, tiềm năng hợp tác về đào tạo, nghiên cứu khoa học, quản trị đại học, cơ sở vật chất tại ĐHQG-HCM trong giai đoạn 2021 - 2015 - Duy trì, thúc đẩy các hoạt động hợp tác hiện tại. - Phát triển ý tưởng các dự án mới, tham gia đề xuất dự án hằng năm của các chương trình trong và ngoài nước như chương trình như: KSP (Hàn Quốc), chương trình Erasmus plus; chương trình của các tập đoàn/ doanh nghiệp/ tổ chức trong nước...	- Tổ chức các hội thảo chuyên đề, chia sẻ các ý tưởng về hoạt động dự án/ đề án/ chương trình hợp tác. - Cùng cố, nâng cao các quan hệ hợp tác hiện có về quy mô và chất lượng. - Tìm kiếm, đề xuất các hình thức hợp tác mới đối với các đối tác có tiềm năng. - Phát triển ý tưởng các dự án mới, tham gia đề xuất dự án hằng năm của các chương trình trong và ngoài nước như chương trình như: KSP (Hàn Quốc), chương trình Erasmus plus; chương trình của các tập đoàn/ doanh nghiệp/ tổ chức trong nước...	- Kết nối các nhóm chuyên gia xây dựng, phát triển dự án - Tăng cường, mở rộng quan hệ hợp tác với các đối tác mới - Tìm kiếm, đề xuất các hình thức hợp tác mới đối với các đối tác có tiềm năng. - Phát triển ý tưởng các dự án mới, tham gia đề xuất dự án hằng năm của các chương trình trong và ngoài nước như chương trình như: KSP (Hàn Quốc), chương trình Erasmus plus; chương trình của các tập đoàn/ doanh nghiệp/ tổ chức trong nước...	- Hình thành các nhóm dự án/chương trình nòng cốt để xây dựng ý tưởng và phát triển các dự án/ chương trình mới . - Phát triển ý tưởng các dự án mới, tham gia đề xuất dự án hằng năm của các chương trình trong và ngoài nước như chương trình như: KSP (Hàn Quốc), chương trình Erasmus plus; chương trình của các tập đoàn/ doanh nghiệp/ tổ chức trong nước... - Tiếp tục tăng cường, mở rộng quan hệ hợp tác với các đối tác. - Nâng cao, đẩy mạnh các quan hệ hợp tác hiện có về quy mô và chất lượng.	- Đánh giá chất lượng và hiệu quả hoạt động hợp tác, phân tích nhận định đối tác chiến lược, đối tác tiềm năng. - Xây dựng kế hoạch, nội dung thực hiện cho giai đoạn sau

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai				
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
3.3	Xây dựng mô hình gắn kết và phát huy tiềm năng của cộng đồng sinh viên, doanh nghiệp của cựu sinh viên, đặc biệt là doanh nghiệp của cựu sinh viên thành đạt	- Thu thập thông tin, rà soát hoạt động của sinh viên, cựu sinh viên từ các đơn vị TV&TT về tổ chức hoạt động, tiềm lực hỗ trợ, các kênh thông tin truyền thông, hoạt động hội nhóm, CLB,... - Hình thành ban liên lạc cựu sinh viên của các trường.	- Xác định các nội dung, mô hình, xây dựng kế hoạch thu hút sự hỗ trợ/ tài trợ từ cộng đồng sinh viên, doanh nghiệp của cựu sinh viên. - Theo dõi, đôn đốc các đơn vị phát huy hiệu quả các kênh truyền thông với cựu sinh viên. - Hệ thống hóa các kênh thông tin, dữ liệu về sinh viên và cựu sinh viên các trường. - Sàng lọc dữ liệu về các cựu sinh viên thành đạt, doanh nghiệp của cựu sinh viên và đánh giá tiềm năng hỗ trợ của cựu sinh viên với nhà trường. - Duy trì và phát triển hoạt động ban liên lạc cựu sinh viên của các trường.	- Xây dựng mô hình gắn kết cộng đồng cựu sinh viên - Triển khai các hoạt động tôn vinh cựu sinh viên (tri ân, vinh danh, phỏng vấn chuyên đề,...). - Duy trì và triển khai các hoạt động gặp mặt cựu sinh viên định kỳ. Đề xuất các hoạt động hỗ trợ, tài trợ, hợp tác giữa cựu sinh viên - nhà trường, đặc biệt là với các doanh nghiệp của cựu sinh viên, doanh nghiệp do sinh viên, cựu sinh viên kết nối. - Duy trì và phát triển hoạt động ban liên lạc cựu sinh viên của các trường. - Ký Thỏa thuận hợp tác/ Biên bản ghi nhớ hỗ trợ và tiếp nhận sinh viên vào làm việc tại các doanh nghiệp	- Phát triển hoạt động kết nối, hợp tác và duy trì hoạt động tri ân, tôn vinh. - Phát triển hoạt động mô hình gắn kết cộng đồng cựu sinh viên đến các trường đại học thành viên. - Duy trì và phát triển hoạt động ban liên lạc cựu sinh viên của các trường.	- Tổ chức gặp gỡ hội cựu sinh viên, vinh danh các doanh nghiệp của cựu sinh viên, cá nhân cựu sinh viên tích cực/ thành đạt. - Đánh giá tổng thể các hoạt động trong giai đoạn 2021 - 2025.
3.4	Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung phục vụ công tác phát triển dự án và hợp tác quốc tế	- Thu thập thông tin, chuẩn bị kế hoạch xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về hoạt động hợp tác quốc tế, hợp tác trong nước và dự án.	-Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu chia sẻ thông tin trong toàn hệ thống về hoạt động hợp tác quốc tế, hợp tác địa phương, các đối tác trong và ngoài nước, các chương trình hoạt động hợp tác đã và đang triển khai...	- Vận hành cơ sở dữ liệu - Rà soát, cập nhật cơ sở dữ liệu - Đánh giá sơ bộ hiệu quả vận hành; chỉnh sửa/ khắc phục lỗi nếu có	- Vận hành cơ sở dữ liệu - Rà soát, cập nhật cơ sở dữ liệu	- Vận hành cơ sở dữ liệu - Rà soát, cập nhật cơ sở dữ liệu - Đánh giá hiệu quả, chỉnh sửa/ khắc phục lỗi nếu có
4	Mục tiêu cụ thể 4.4: Tăng cường gắn kết địa phương, hợp tác doanh nghiệp và phục vụ cộng đồng					
	Kết quả kỳ vọng:					
	01 mô hình hợp tác 3 nhà được xây dựng và vận hành hiệu quả.					
	Các giải pháp					

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai				
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
4.1	Tập trung hỗ trợ các địa phương trọng điểm nhằm nâng cao chất lượng nguồn lực của địa phương, hỗ trợ địa phương trong hoạt động khoa học công nghệ, tư vấn và giải quyết các vấn đề cấp bách của địa phương	- Xác định địa phương trọng điểm cần hỗ trợ trong giai đoạn 2021-2025 - Triển khai các chương trình hợp tác trong năm 2021 với các địa phương đã ký kết - Triển khai các hoạt động theo kế hoạch năm 2021 đã thống nhất với các địa phương - Rà soát, đôn đốc tình hình thực hiện các hoạt động hợp tác năm 2021 của các đơn vị - Tìm hiểu nhu cầu hợp tác của các địa phương mới, các vấn đề hợp tác mới	- Triển khai các chương trình hợp tác trong năm 2022 với các địa phương đã ký kết - Triển khai các hoạt động theo kế hoạch năm 2022 đã thống nhất với các địa phương - Rà soát, đôn đốc tình hình thực hiện các hoạt động hợp tác năm 2022 của các đơn vị	- Triển khai các chương trình hợp tác trong năm 2023 với các địa phương đã ký kết - Triển khai các hoạt động theo kế hoạch năm 2023 đã thống nhất với các địa phương - Rà soát, đôn đốc tình hình thực hiện các hoạt động hợp tác năm 2023 của các đơn vị	- Triển khai các chương trình hợp tác trong năm 2024 với các địa phương đã ký kết - Triển khai các hoạt động theo kế hoạch năm 2024 đã thống nhất với các địa phương - Rà soát, đôn đốc tình hình thực hiện các hoạt động hợp tác năm 2024 của các đơn vị	- Triển khai các chương trình hợp tác trong năm 2025 với các địa phương đã ký kết - Rà soát, đôn đốc tình hình thực hiện các hoạt động hợp tác năm 2025 của các đơn vị - Tổng kết, đánh giá hoạt động hợp tác giai đoạn 2021-2025
4.2	Nâng cao hiệu quả gắn kết và hợp tác với doanh nghiệp.	- Rà soát các chương trình, nội dung hợp tác đã và đang thực hiện với các doanh nghiệp. - Nghiên cứu, tìm hiểu nhu cầu hợp tác của các doanh nghiệp về đào tạo, bồi dưỡng, NCKH.	- Xây dựng các chương trình hợp tác với doanh nghiệp mới. - Cùng cố quan hệ hợp tác với các đối tác doanh nghiệp truyền thống.	- Xây dựng các chương trình hợp tác với doanh nghiệp mới. - Cùng cố quan hệ hợp tác với các đối tác doanh nghiệp truyền thống	- Xây dựng các chương trình hợp tác với doanh nghiệp mới. - Cùng cố quan hệ hợp tác với các đối tác doanh nghiệp truyền thống	- Đánh giá chất lượng của các chương trình hợp tác với các doanh nghiệp. - Xây dựng kế hoạch thực hiện cho giai đoạn sau.

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai				
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
4.3	Nghiên cứu xây dựng mô hình hợp tác 03 nhà nhà trường - doanh nghiệp - địa phương nhằm thực hiện các dự án lớn phục vụ giáo dục và cộng đồng.	- Nghiên cứu, xác định mô hình hoạt động, mục tiêu, kế hoạch thực hiện và cơ chế hợp tác giữa 3 nhà - Rà soát, củng cố các mối quan hệ sẵn có và tìm kiếm các cơ hội hợp tác với các đối tác mới, tìm kiếm nguồn tài trợ cho các dự án phục vụ giáo dục và cộng đồng.	- Xây dựng mô hình hoạt động, cơ chế hợp tác giữa 3 Nhà - Thực hiện một số chương trình, dự án thí điểm để triển khai, đánh giá, hoàn thiện mô hình hợp tác 3 Nhà. - Tiếp nhận góp ý từ các địa phương - doanh nghiệp về mô hình hợp tác 3 nhà.	- Tổ chức triển khai, theo dõi, đánh giá tính hiệu quả của các chương trình, dự án thực hiện theo mô hình hợp tác 3 nhà. - Tiếp tục sửa đổi, hoàn chỉnh đề án về mô hình hợp tác 3 nhà.	- Tổ chức triển khai ở quy mô rộng và theo dõi, đánh giá tính hiệu quả của các chương trình, dự án thực hiện theo mô hình hợp tác 3 nhà. - Tìm kiếm, mở rộng mạng lưới các đối tác từ các địa phương, doanh nghiệp cho mô hình hợp tác.	- Đánh giá kết quả vận hành của mô hình. - Xây dựng định hướng, mục tiêu của mô hình cho giai đoạn sau.
4.4	Nâng cao hiệu quả các chương trình hỗ trợ địa phương, phục vụ cộng đồng của sinh viên	- Xây dựng, đề xuất các chương trình mở rộng, thúc đẩy hoạt động hỗ trợ địa phương, phục vụ cộng đồng của sinh viên.	- Thực hiện các chương trình hỗ trợ tại địa phương trọng điểm. - Tăng cường việc tìm kiếm sự hỗ trợ từ các doanh nghiệp để tiến hành các hoạt động/ chương trình tại các địa phương.	- Thực hiện các chương trình hỗ trợ tại địa phương trọng điểm. - Tăng cường việc tìm kiếm sự hỗ trợ từ các doanh nghiệp để tiến hành các hoạt động/ chương trình tại các địa phương.	- Thực hiện các chương trình hỗ trợ tại địa phương trọng điểm. - Tăng cường việc tìm kiếm sự hỗ trợ từ các doanh nghiệp để tiến hành các hoạt động/ chương trình tại các địa phương	- Đánh giá các kế hoạch, chương trình đã thực hiện và xây dựng kế hoạch cho giai đoạn sau

Chiến lược 5: Xây dựng khu đô thị đại học thông minh, xanh, bản sắc

Mục tiêu chung:

Tập trung phát triển khu đô thị ĐHQG-HCM thành khu đô thị đại học thông minh bền vững ở Việt Nam, hướng tới tăng trưởng xanh, phát triển bền vững; khai thác tối ưu hiệu quả tài nguyên cơ sở vật chất tại phía Đông TP.HCM và là cầu nối với tỉnh Bình Dương; nâng cao chất lượng cơ sở vật chất trong giảng dạy và học tập của giảng viên, sinh viên.

Mục tiêu cụ thể:

- 1. Hoàn thành công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng
- 2. Phát triển không gian Khu đô thị ĐHQG-HCM xanh, thân thiện với môi trường
- 3. Phát triển hệ thống quản lý thông minh
- 4. Đảm bảo an ninh trật tự trong Khu đô thị đại học

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai				
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
1	Mục tiêu cụ thể 5.1: Hoàn thành công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng					
	Kết quả kỳ vọng:					
	Hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng trên cả 2 khu vực TP.HCM và tỉnh Bình Dương, di dời dân cư đến khu tái định cư mới để có thể xây dựng hoàn thiện Khu đô thị ĐHQG-HCM					
	Các giải pháp					
1.1	Tăng cường phối hợp với địa phương trong công tác đền bù giải phóng mặt bằng.	- Triển khai lập và hoàn thành quy hoạch khu TĐC 10ha quận Thủ Đức. - Xây dựng và Hoàn thành khu tái định cư 10ha quận Thủ Đức. - Xây dựng quy chế phối hợp trong công tác GPMB. - Lập quy trình cưỡng chế.	- Thực hiện các thủ tục điều chỉnh - Thực hiện BTGPMB theo chính sách	- Giải quyết các vấn đề tồn đọng.	Hoàn thành công tác GPMB, TĐC	Hoàn thành công tác GPMB, TĐC
1.2	Hoàn thành công tác tái định cư trên địa bàn TP.HCM.					

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai				
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
1.3	Thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng theo từng khu vực.	- Khu Trường Đại học Khoa học Tự nhiên - Đường vào ĐHQG-HCM. - Khoa Giáo dục - Khoa Ngoại ngữ - Trường KH XH NV - Khoa Y - Khu các Viện nghiên cứu - Khu Thể dục thể thao - Khu trường Đại học Bách Khoa - Khu Quảng trường	- Tồn đọng 2021 - Khu Công nghệ Phần mềm 2 - Khu đất dự trữ 1 - Đất dự trữ 2 - Ký túc xá B	- Tồn đọng 2022 - Khu đất dự trữ 3 - Khu Dịch vụ công cộng 2 - Khu nhà công vụ	- Tồn đọng 2023 - Khu đất dự trữ 4 - Khu 4ha chưa kiểm kê	- Tồn đọng 2024 - Khu 4ha chưa kiểm kê
1.4	Tập trung kinh phí cho công tác bồi thường giải phóng mặt bằng.	- Dĩ An: 40 tỷ (bồi thường cho các hộ chưa nhận tiền và xây lắp) - Thủ Đức: 500 tỷ (bồi thường và xây lắp khu TĐC 10ha)	- Dĩ An: 500 tỷ (trả nợ tiền sử dụng đất khu tái định cư). - Thủ Đức: 500 tỷ (bồi thường và xây lắp khu TĐC 10h)	- Dĩ An: 20 tỷ - Thủ Đức: 300 tỷ	- Dĩ An: 100 tỷ (bồi thường 4ha chưa kiểm kê) - Thủ Đức: 300 tỷ	- Dĩ An: 20 tỷ (tồn đọng) - Thủ Đức: 100 tỷ (tồn đọng)
1.5	Đẩy mạnh công tác chống lấn chiếm.	- Rà soát các khu vực hiện đang bị lấn chiếm trong khu vực. - Lập kế hoạch chống tái lấn chiếm tại các khu vực đã và đang bị lấn chiếm. - Bảo vệ các khu vực đã thu hồi mặt bằng.	- Thực hiện các kế hoạch đề ra.	- Thực hiện các kế hoạch đề ra.	- Thực hiện các kế hoạch đề ra.	- Thực hiện các kế hoạch đề ra, rà soát các công tác đã thực hiện và hoàn thiện các công tác chưa đạt được.
1.6	Có kế hoạch sử dụng đất, chống	- Lập kế hoạch sử dụng đất hoang hóa trong Khu đô thị ĐHQG-HCM	- Thực hiện các kế hoạch đề ra.	- Thực hiện các kế hoạch đề ra.	- Thực hiện các kế hoạch đề ra.	- Thực hiện các kế hoạch đề ra, rà soát các công tác đã thực hiện và hoàn thiện các công tác chưa đạt được.
2	Mục tiêu cụ thể 5.2: Phát triển không gian Khu đô thị ĐHQG-HCM xanh, thân thiện với môi trường					
	Kết quả kỳ vọng:					

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai				
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
	Hệ thống quản lý khu đô thị đại học hiện đại, giảm thiểu tiêu hao năng lượng, thân thiện môi trường					
	Các giải pháp					
2.1	Phát triển khu công viên - cây xanh - mặt nước, khai thác nguồn tài nguyên nước, tôn tạo cảnh quan thiên nhiên gắn gũi trong lòng khu đô thị kết hợp với việc phát triển khu công viên sáng tạo cho giảng viên, sinh viên, nhà khoa học trong và ngoài nước.	- Tham khảo và xây dựng mô hình thực hiện.	- Hội thảo dự thảo lấy ý kiến - Xây dựng các giải pháp thực hiện và đưa vào sử dụng mô hình kết hợp không gian công viên-cây xanh-mặt nước;	Triển khai đề án	Triển khai đề án	Triển khai đề án
2.2	Đầu tư xây dựng hoàn chỉnh hệ thống giao thông trên cơ sở ưu tiên đầu tư xây dựng các tuyến giao thông cửa ngõ chính của khu đô thị ĐHQG-HCM kết nối với hệ thống giao thông chung của thành phố Hồ Chí Minh và tỉnh Bình Dương;	Xây dựng đường Vành đai 2 (Tôn Thất Tùng) - Xây dựng tuyến đường đi bộ, xe đạp: Đường Trục chính số 7 - Đường Tiêu biểu 13 (Lương Văn Can) - Đường Trục chính số 8 (Hồ Xuân Hương) - Đường Tiêu biểu 02 (Võ Trường Toàn)	- Xây dựng đường Trục trung tâm (Đại lộ ĐHQG) - Xây dựng đường tiêu biểu 16 (Nguyễn Đình Chiểu)	Xây dựng hoàn thiện đường Trục chính số 4 (đường Hàn Thuyên) Xây dựng đường Liên Khu 4 (đường Văn Cao)	Triển khai xây dựng theo kế hoạch	Triển khai xây dựng theo kế hoạch
2.3	- Xây dựng và đưa vào sử dụng khu học tập, nghiên cứu và làm việc, sử dụng nguồn vốn vay WB - Các nguồn vốn khác. - Sử dụng các tiêu chí hiện đại, thân thiện với môi trường.	- Chuẩn bị dự án.	- Khởi công xây dựng.	- Hoàn thành nâng cấp phòng học.	- Hoàn thành dự án Khoa Y và Trung tâm nghiên cứu tiên tiến.	- Hoàn thành dự án.

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai				
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
2.4	Rà soát điều chỉnh tổng thể quy hoạch chi tiết xây dựng 1/2000 ĐHQG-HCM.	- Hoàn thành công tác điều chỉnh quy hoạch tái định cư 10ha khu vực Linh Trung. - Kiểm tra, rà soát, đề xuất, phối hợp địa phương lên phương án BT GPMB và TĐC các khu vực còn lại trong Khu đô thị. - Rà soát nhu cầu phát triển quy hoạch của các đơn vị. - Tách khu vực TĐC 10ha khu vực Thủ Đức về địa phương quản lý.	- Điều chỉnh quy hoạch 1/500 các đơn vị theo điều chỉnh 1/2000 đã điều chỉnh và nhu cầu của đơn vị.	- Triển khai thực hiện các phương án cây xanh dựa trên quy hoạch đã được phê duyệt.	Triển khai thực hiện	- Rà soát, hoàn thiện các công tác chưa thực hiện được.
3	Mục tiêu cụ thể 5.3: Phát triển hệ thống quản lý thông minh					
	Kết quả kỳ vọng:					
	Sử dụng công nghệ quản lý Khu đô thị ĐHQG-HCM trên tất cả các phương diện, hướng đến mục tiêu phát triển khu đô thị thông minh.					
	Các giải pháp					

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai				
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
3.1	Ứng dụng công nghệ quản lý sử dụng năng lượng trong Khu đô thị ĐHQG-HCM.	Đề xuất và thống nhất giải pháp, tiêu chí cụ thể áp dụng mô hình Quản lý cho từng công trình trong Khu Đô thị	Triển khai phương án	Triển khai phương án	Triển khai phương án	- Rà soát, hoàn thiện các công tác chưa thực hiện được.
3.2	Số hoá các mô hình quản lý đô thị và hạ tầng cơ sở.					
3.3	Thực hiện thí điểm chuyển đổi số trường đại học.					
3.4	Tăng cường hiệu quả sử dụng chung tài nguyên cơ sở vật chất và hạ tầng kỹ thuật của hệ thống ĐHQG-HCM.	- Ban hành quy chế về sử dụng cơ sở vật chất dùng chung trong ĐHQG-HCM	- Thực hiện quy chế đã ban hành.	- Đánh giá kết quả thực hiện qua 1 năm và hoàn thiện quy chế đã ban hành.	- Thực hiện quy chế đã ban hành.	- Đánh giá kết quả thực hiện, khắc phục những thiếu sót và hoàn thiện quy chế đã ban hành.
3.5	Ban hành Quy chế quản lý đô thị đại học và phối hợp chặt chẽ với Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Bình Dương trong các chương trình hành động.	- Hội thảo dự thảo lấy ý kiến - Xây dựng mô hình cụ thể về pháp lý trong khu đô thị, kết nối với các địa phương; - Phối hợp địa phương từng bước đề xuất triển khai mô hình quản lý khu đô thị đặc thù.	- Triển khai lập, hoàn thành và vận hành quy chế quản lý	- Vận hành quy chế quản lý khu đô thị - Đánh giá lại hiệu quả của việc áp dụng quy chế quản lý khu đô thị	- Vận hành quy chế quản lý	- Vận hành quy chế quản lý
4	Mục tiêu cụ thể 5.4: Đảm bảo an ninh trật tự trong Khu đô thị đại học					
	Kết quả kỳ vọng:					
	Đảm bảo khu Đô thị ĐHQG-HCM ngày một an ninh, an toàn.					
	Các giải pháp					

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai				
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
4.1	Phối hợp với các địa phương trong công tác giữ gìn an ninh trật tự Khu đô thị ĐHQG-HCM.	- Hội thảo dự thảo lấy ý kiến - Xây dựng mô hình cụ thể về pháp lý trong khu đô thị, kết nối với các địa phương; - Phối hợp địa phương từng bước đề xuất triển khai mô hình quản lý khu đô thị đặc thù.	- Triển khai lập, hoàn thành và vận hành quy chế quản lý	- Vận hành quy chế quản lý khu đô thị - Đánh giá lại hiệu quả của việc áp dụng quy chế quản lý khu đô thị	- Vận hành quy chế quản lý	- Vận hành quy chế quản lý
4.2	Nâng cao nhận thức và ý thức bảo vệ môi trường trong Khu đô thị đại học và các cơ sở khác thuộc ĐHQG-HCM.	- Xây dựng kế hoạch và thực hiện bảo vệ môi trường trong khu vực. - Xây dựng đề án thu gom rác, xử lý rác thải trong khu đô thị ĐHQG. - Lập kế hoạch tuyên truyền bảo vệ môi trường của sinh viên và người dân.	- Thực hiện các kế hoạch đề ra.	- Thực hiện các kế hoạch đề ra	- Thực hiện các kế hoạch đề ra	- Đánh giá và hoàn thiện công việc đã triển khai.

Chiến lược 6: Phát triển nguồn lực tài chính**Mục tiêu chung:**

Phát triển nguồn thu và nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực tài chính

Mục tiêu cụ thể:

1. Đa dạng hoá nguồn thu
2. Gia tăng quy mô nguồn thu
3. Nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực tài chính

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai				
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
1	Mục tiêu cụ thể 6.1: Đa dạng hoá nguồn thu					
	Kết quả kỳ vọng:					
	Huy động và khai thác hiệu quả các nguồn thu theo quy định của pháp Luật					
	Các giải pháp					
1.1	Tìm kiếm các nguồn thu từ đầu tư của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài	Tổ chức, triển khai xây dựng và ban hành các quy định về cơ chế khuyến khích huy động và khai thác nguồn thu tại các đơn vị				
1.2	Đẩy mạnh hoạt động kinh doanh, dịch vụ phục vụ cộng đồng, đầu tư tài chính					
1.3	Tìm kiếm các nguồn tài trợ, viện trợ, quà biếu, tặng, cho của cựu sinh viên, tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài					
2	Mục tiêu cụ thể 6.2: Gia tăng quy mô nguồn thu					
	Kết quả kỳ vọng					
	Quy mô nguồn thu tăng					
	Các giải pháp					

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai				
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
2.1	Điều chỉnh học phí theo lộ trình tự chủ đại học của các Trường	Điều chỉnh học phí theo lộ trình tự chủ và định mức kinh tế - kỹ thuật đã được duyệt và quy định của pháp luật: Trường Đại học Bách khoa; Trường Đại học Công nghệ Thông tin; Trường Đại học Quốc tế; Trường Đại học Kinh tế - Luật và các đơn vị khác	Tiếp tục triển khai điều chỉnh học phí theo đề án đã được duyệt và quy định của pháp luật của các cơ sở giáo dục đại học thành viên và đơn vị trực thuộc	Xây dựng đề án tự chủ của Trường Đại học Khoa học Tự nhiên; Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn; Trường Đại học An Giang	Tiếp tục rà soát và hoàn thành xây dựng đề án tự chủ của Trường Đại học Khoa học Tự nhiên; Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn; Trường Đại học An Giang	Xây dựng và hoàn thành đề án của các đơn vị còn lại trong ĐHQG-HCM
2.2		Đẩy mạnh tổ chức, thực hiện cơ chế tự chủ theo đề án được duyệt của Trường Đại học Bách khoa; Trường Đại học Công nghệ Thông tin; Trường Đại học Quốc tế; Trường Đại học Kinh tế - Luật	Tiếp tục triển khai đề án đã được duyệt của Trường Đại học Bách khoa; Trường Đại học Công nghệ Thông tin; Trường Đại học Quốc tế; Trường Đại học Kinh tế - Luật	Xây dựng đề án tự chủ của Trường Đại học Khoa học Tự nhiên; Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn; Trường Đại học An Giang	Tiếp tục rà soát và hoàn thành xây dựng đề án tự chủ của Trường Đại học Khoa học Tự nhiên; Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn; Trường Đại học An Giang	Xây dựng và hoàn thành đề án của các đơn vị còn lại trong ĐHQG-HCM
2.3	Gia tăng và đa dạng hoá các hoạt động dịch vụ đào tạo, bồi dưỡng	Tổ chức, triển khai xây dựng và ban hành quy định về hoạt động đào tạo, bồi dưỡng tại các đơn vị	Hoàn thành xây dựng quy định và ban hành quy định, tổ chức thực hiện về hoạt động đào tạo, bồi dưỡng tại các đơn vị	Tổ chức triển khai thực hiện quy định tại các đơn vị		
2.4	Đẩy mạnh và phát triển Quỹ phát triển ĐHQG-HCM	Rà soát, cập nhật và tổ chức thực hiện theo quy chế hoạt động của Quỹ đã được phê duyệt				

STT	Mục tiêu/Kết quả kỳ vọng	Kế hoạch triển khai				
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
2.5	Gia tăng nguồn thu từ các hoạt động thành lập, phát triển doanh nghiệp trong ĐHQG-HCM, hợp tác địa phương, doanh nghiệp và quốc tế	Đẩy mạnh hợp tác với các tổ chức, cá nhân và đề xuất xây dựng các đề án thành lập các doanh nghiệp, trung tâm tài chính nhằm gia tăng nguồn lực tài chính đầu tư phát triển ĐHQG-HCM				
3	Mục tiêu cụ thể 6.3: Nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực tài chính					
	Kết quả kỳ vọng					
	Hiệu quả sử dụng nguồn lực tài chính gia tăng					
	Các giải pháp					
3.1	Xây dựng mô hình quản trị tài chính hiệu quả trong ĐHQG-HCM	Xây dựng mô hình quản trị tài chính của Trường Đại học Bách khoa; Trường Đại học Công nghệ Thông tin; Trường Đại học Quốc tế; Trường Đại học Kinh tế - Luật	Tiếp tục xây dựng và hoàn thành mô hình quản trị tài chính của Trường Đại học Bách khoa; Trường Đại học Công nghệ Thông tin; Trường Đại học Quốc tế; Trường Đại học Kinh tế - Luật	Xây dựng mô hình quản trị tài chính của Trường Đại học Khoa học Tự nhiên; Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn; Trường Đại học An Giang	Tiếp tục xây dựng và hoàn thành mô hình quản trị tài chính của Trường Đại học Khoa học Tự nhiên; Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn; Trường Đại học An Giang	Xây dựng và hoàn thành mô hình quản trị tài chính của các đơn vị còn lại trong ĐHQG-HCM
		Xây dựng mô hình quản trị tài chính của ĐHQG-HCM	Tiếp tục xây dựng mô hình quản trị tài chính của ĐHQG-HCM	Tiếp tục xây dựng mô hình quản trị tài chính của ĐHQG-HCM	Tiếp tục xây dựng và hoàn thành mô hình quản trị tài chính của ĐHQG-HCM	

PHỤ LỤC 4
CÁC CHỈ SỐ ĐO LƯỜNG KẾT QUẢ THỰC HIỆN

STT	Chiến lược	Chỉ số đo lường/đánh giá
1	Nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản trị đại học	Tỷ lệ sinh viên chính quy/cán bộ giảng dạy và nghiên cứu cơ hữu
		Tỷ lệ giảng viên cơ hữu có học vị tiến sĩ/Tổng số giảng viên cơ hữu
		Mức độ hài lòng về cấu trúc của đơn vị thành viên, trực thuộc và cơ quan ĐHQG
		Mức độ hài lòng của CBVC về môi trường làm việc
		Mức độ phối hợp, hoàn thành công việc chung cấp ĐHQG-HCM
		Công tác quy hoạch và bổ nhiệm cán bộ thực hiện đúng quy định, quy trình
		Mức độ hài lòng về hệ thống thông tin trong ĐHQG-HCM
2	Đào tạo nguồn nhân lực trình độ quốc tế, dẫn dắt và mang bản sắc ĐHQG-HCM	Số chương trình được cấp (02 bằng của 02 cơ sở đào tạo trong hệ thống ĐHQG-HCM)
		Tỷ lệ có thực hiện công nhận môn học, tín chỉ qua lại giữa các cơ sở đào tạo đối với chương trình đào tạo đại học và sau đại học.
		Tỷ lệ học viên sau đại học/sinh viên đại học chính quy
		Số lượng chương trình đào tạo được kiểm định theo các tiêu chuẩn và kiểm định cơ sở đào tạo
		Số lượng chương trình đào tạo trình độ đại học được triển khai theo Khung năng lực và phẩm chất sinh viên tốt nghiệp ĐHQG-HCM
		Tỷ lệ % số lượng chương trình đào tạo sau đại học được triển khai theo khung trình độ sau đại học của ĐHQG-HCM
		Số lượng chương trình đào tạo trình độ đại học công nhận môn học, tín chỉ của các cơ sở đào tạo trong hệ thống ĐHQG-HCM
		Số lượng sinh viên quốc tế học tập lấy văn bằng các chương trình đào tạo trình độ đại học
		Số lượng chương trình đào tạo trình độ đại học song ngành
		Tỷ lệ % chương trình sau đại học triển khai CDIO
		Số lượng chương trình đào tạo trình độ đại học liên ngành
		Số lượng chương trình đào tạo đặc biệt (tài năng, tiên tiến)

STT	Chiến lược	Chỉ số đo lường/đánh giá
		Chương trình đào tạo trình độ đại học liên kết quốc tế cấp bằng Việt Nam
		Số lượng các môn học trực tuyến 100%
		Số môn học dùng chung hệ thống học liệu số
		Tỷ lệ đội ngũ cán bộ viên chức, công tác sinh viên đáp ứng yêu cầu của kỷ nguyên số
		Tỷ lệ sinh viên trúng tuyển theo các phương thức đánh giá đặc thù của ĐHQG-HCM
		Bộ phận phụ trách tư vấn tâm lý, hỗ trợ học tập cho sinh viên
		Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm sau 1 năm tốt nghiệp
		Tỷ lệ phần trăm chương trình đào tạo đạt tiêu chuẩn đánh giá cấp ĐHQG-HCM
		Số lượng chương trình đào tạo đạt chuẩn kiểm định theo tiêu chuẩn khu vực và quốc tế
		Tỷ lệ các cơ sở giáo dục đào tạo đạt kiểm định theo tiêu chuẩn quốc gia/quốc tế.
		Thứ hạng của ĐHQG-HCM được giữ vững trên các bảng xếp hạng uy tín thế giới
		Vị thế của các đơn vị thành viên ĐHQG-HCM được khẳng định trên các bảng xếp hạng uy tín
3	Phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo	Xây dựng mô hình và ban hành quy chế liên kết hợp tác 03 nhà ĐHQG-HCM- Doanh nghiệp- địa phương
		Dự án PTN đầu tư chiều sâu hoặc tăng cường năng lực nghiên cứu
		PTN liên kết được thành lập và hoạt động
		Tỉ số tiến sĩ/bài báo QT
		Nhóm NCM liên ngành và TTSX tương đương khu vực Châu Á và Thế giới
		Công bố thuộc cơ sở dữ liệu Scopus/Web of Science
		Tạp chí PT KHCN đạt chuẩn Scopus
		Đề tài/dự án nghiên cứu liên ngành
		Phát minh sáng chế, giải pháp hữu ích quốc tế
		Đề tài, dự án tham gia triển khai các chương trình KH&CN chủ lực (AI, CMCN 4.0,...) của TP.HCM
		Chương trình phát triển vùng TNB (pha 2) giai đoạn 2021-2025
		Nhiệm vụ KH&CN hợp tác với tất cả các địa phương phía Nam (Tây Nam Bộ và Đông Nam Bộ)
		Bài tham gia phản biện xã hội

STT	Chiến lược	Chỉ số đo lường/đánh giá
		Trung tâm khởi nghiệp chuyên đề tại Khu công nghệ phần mềm ĐHQG-HCM
		Trung tâm khởi nghiệp chuyên đề tại các trường đại học thành viên ĐHQG-HCM
		Mô hình công ty spin-off về giải pháp phần mềm
		Mô hình công ty spin-off về công nghệ
		Mô hình công ty spin-off về sản xuất thử nghiệm
		Quy chế sử dụng chung các PTN nghiên cứu trong ĐHQG-HCM.
		Mô hình công ty spin-off dựa trên mô hình liên kết “Nhà nước - Các Quỹ tài chính - Nhà khoa học - Doanh nghiệp” dựa trên các nghiên cứu cốt lõi tại các trường thành viên
4	Tăng cường hợp tác và chủ động hội nhập	Số lượng hợp tác quốc tế được triển khai/tham gia
		Số lượng sinh viên trao đổi/năm
		Số đoàn vào/ra/ năm
		Số lần tham gia hội thảo/hội nghị quốc tế/năm
		Số môn học tham gia chuyển đổi tín chỉ/năm
		Số lượng khóa đào tạo được triển khai/năm
		Số lượng hợp tác đào tạo, NCKH-CGCN và tư vấn cho địa phương
		Số lượng hợp đồng tư vấn được thực hiện cho doanh nghiệp hàng năm
5	Xây dựng khu đô thị đại học thông minh, xanh, bản sắc	Tỷ lệ % thu hồi mặt bằng
		Số lượng công trình được xây dựng phục vụ đào tạo
		Quy chế Quản lý, sử dụng chung CSVC dùng chung trong ĐHQG-HCM
		Quy trình đầu tư mua sắm tài sản công trong ĐHQG-HCM
		Số kinh phí đầu tư cho cơ sở vật chất và hạ tầng từ nguồn xã hội hóa
		Đề án về mô hình quản lý cho khu đô thị đại học
		Mức độ hài lòng về dịch vụ, an ninh, sức khỏe, môi trường ,...
		Tỷ lệ % công trình sử dụng chung/ Tổng công trình trong khu đô thị
6	Phát triển nguồn lực tài chính	Chi phí đào tạo/Sinh viên
		Tỷ lệ chi cho KHCN/Tổng chi
		Doanh thu từ KHCN/Tổng thu
		Nguồn thu sự nghiệp & SXKD/Tổng thu
		Vốn Xã hội hóa/Tổng vốn đầu tư phát triển

STT	Chiến lược	Chỉ số đo lường/đánh giá
		Vốn đầu tư từ nguồn thu của đơn vị/Tổng vốn đầu tư phát triển